

CHƯƠNG I

SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG VÀ CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ

1. BÙI ĐÌNH PHONG. Hồ Chí Minh với Điện Biên Phủ / Bùi Đình Phong // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.305-311.

Trong suốt 9 năm kháng chiến, Hồ Chí Minh đã nhiều lần nhắc lại thiện chí của chính phủ và nhân dân Việt Nam đồng thời nêu quyết tâm “Dân tộc Việt Nam không bao giờ muốn trở lại nô lệ nữa. Dân tộc Việt Nam thà chết chứ không chịu mất độc lập và tự do”. Cho đến cuối tháng 11/1953, “Đêm trước của trận Điện Biên Phủ”, trong khi trả lời một nhà báo Thụy Điển, Hồ Chí Minh vẫn khẳng định: “Cuộc chiến tranh ở Việt Nam là do chính phủ Pháp gây ra. Nhân dân Việt Nam phải cầm vũ khí anh dũng chiến đấu bảy tám năm chống kẻ xâm lược chính để bảo vệ nền độc lập và quyền tự do được sống hòa bình. Hiện nay, nếu thực dân Pháp tiếp tục chiến tranh xâm lược thì nhân dân Việt Nam quyết tâm tiếp tục cuộc chiến tranh ái quốc đến thắng lợi cuối cùng. Nhưng nếu chính phủ Pháp đã rút được bài học trong cuộc chiến tranh mấy năm nay, muốn đi đến đình chiến ở Việt Nam bằng cách thương lượng và giải quyết vấn đề Việt Nam theo lối hòa bình thì nhân dân và chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tiếp ý muốn đó”. Như mọi người đã nói Điện Biên Phủ là một pháo đài bất khả xâm phạm. Nava hy vọng tập đoàn cứ điểm này có thể đè bẹp bộ chủ lực của ta và y quyết giữ căn cứ này với bất cứ giá nào. Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị và Tổng Quân ủy biết rõ điều đó. Khi Hồ Chí Minh và Bộ Chính trị hạ quyết tâm tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, thì Người thường xuyên theo dõi diễn biến của toàn bộ chiến trường Điện Biên Phủ với một sự quan tâm đặc biệt. Theo dõi Điện Biên Phủ, nắm tin từng ngày, từng giờ Hồ Chí Minh đã đem cho cán bộ và chiến sĩ ngoài mặt trận một sức mạnh lớn lao và niềm tin vào thắng lợi, niềm tin từ chính Người và lòng tin con người, những cán bộ, chiến sĩ ngoài mặt trận; dân công, thanh niên xung phong và đồng bào Tây Bắc, đồng bào vùng địch tạm chiếm, Người tin ở sự lãnh đạo dũng cảm, sáng suốt của Đảng, sự chỉ đạo của Bộ chỉ huy mặt trận, Người có niềm tin tất thắng vì cuộc chiến đấu của chúng ta là một cuộc chiến tranh chính nghĩa để bảo vệ nhân phẩm con người, vì nền độc lập, tự do, hòa bình của nhân loại. Một trong những quan điểm xuyên suốt có ý nghĩa phương pháp luận của Hồ Chí Minh là: “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” và “Tướng quân tại ngoại”. Tình thương yêu nhân dân, cán bộ, chiến sĩ, lòng tin vào con người, suốt đời phấn đấu quên mình vì lí tưởng tự do, độc lập, hạnh phúc của con người, ... ở Hồ Chí Minh là không bao giờ thay đổi. Việt Nam – Hồ Chí Minh – Điện Biên Phủ, nhân loại tiến bộ đã từng tung hô như vậy. Nhưng đã mấy ai

hiếu được sợi dây bền chặt liên kết Việt Nam – Hồ Chí Minh – Điện Biên Phủ là gì? Đó chính là tư tưởng không có gì quý hơn độc lập, tự do, tư tưởng giải phóng con người, lòng tin vào con người và một niềm tin tất thắng không có gì phá vỡ nổi. Hồ Chí Minh là linh hồn của chiến dịch Điện Biên Phủ.

9(V)21
CH305T

2. CAO VĂN LƯỢNG. Đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội với chiến thắng Điện Biên Phủ / Cao Văn Lượng // Mấy vấn đề chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.- H: Khoa học Xã hội, 1985.- Tr.31-48.

Thắng lợi của cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 mà đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân, song trong đó nổi bật lên là đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ lịch sử Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo, ngọn cờ bách chiến, bách thắng của cách mạng Việt Nam.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, đi đôi với việc dồn sức toàn dân vào nhiệm vụ chống đế quốc, giải phóng dân tộc, Đảng ta đã từng bước giải quyết vấn đề dân chủ, vấn đề ruộng đất cho nông dân, ra sức xây dựng kinh tế, văn hóa, xây dựng chế độ dân chủ, nhân dân theo hướng tiến lên chủ nghĩa xã hội. Từ đó, hậu phương của cuộc chiến tranh nhân dân không ngừng được củng cố và tăng cường chi viện ngày càng nhiều sức người, sức của, tạo thêm sức mạnh vật chất và tinh thần cho tiền tuyến, đóng góp một phần không nhỏ vào chiến thắng Điện Biên Phủ 1953-1954.

Đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, mở đường tiến lên chủ nghĩa xã hội của Đảng ta trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp ngày càng được bổ sung, hoàn chỉnh. Từ những chỉ thị ban đầu: “Kháng chiến kiến quốc”, “Toàn dân kháng chiến”, đến “Báo cáo chính trị” của Chủ tịch Hồ Chí Minh và “Báo cáo bàn về Cách mạng Việt Nam” do đồng chí Trường Chinh trình bày tại Đại hội lần thứ II của Đảng (2-1951) có thể coi là quá trình phát triển và hoàn thiện đường lối đó.

Dưới ánh sáng của đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nhân dân ta vừa ra sức đánh giặc, cứu nước, vừa xây dựng kinh tế, văn hóa, củng cố, xây dựng, phát triển chế độ dân chủ nhân dân theo hướng tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Cũng nhờ nắm vững là giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mà Đảng ta đã kết hợp được sức mạnh của dân tộc và sức mạnh của thời đại, tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ ngày càng mạnh mẽ của nhân dân thế giới đối với cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta.

Như vậy, có thể nói, thắng lợi của kháng chiến chống thực dân Pháp mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ vĩ đại là thắng lợi của đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

9(V)21

CH305T

3. Chiến thắng Điện Biên Phủ là kết quả của đường lối lãnh đạo đúng đắn // <http://www.baoyenbai.com.vn/>.-2009.- Ngày 7 tháng 5.

Sáng 6/5, tại Hà Nội, Học viện Chính trị Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức hội thảo khoa học kỷ niệm 55 năm ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954-7/5/2009).

Tại hội thảo, tham luận của các nhà khoa học nghiên cứu lịch sử nhân mạnh: chiến thắng Điện Biên Phủ là kết quả của đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng, Bác Hồ và của nghệ thuật quân sự Việt Nam...

Hai yếu tố mà các nhà khoa học đánh giá mang ý nghĩa quyết định tới thắng lợi là việc: bước vào chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954, Đảng ta và quân đội ta chủ động chuyển phương châm tác chiến “tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu” sang chọn Điện Biên Phủ nơi mạnh nhất của địch để hạ quyết tâm chiến lược và tiếp đó, Bộ chỉ huy chiến dịch đã chuyển từ phương án “đánh nhanh thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc”. Quyết định đúng đắn đó dẫn tới chiến thắng Điện Biên Phủ, đánh dấu sự thất bại hoàn toàn của thực dân Pháp trong chiến tranh xâm lược Đông Dương và buộc Chính phủ Pháp phải ký hiệp định Giơ-ne-vơ thừa nhận nền độc lập của Việt Nam.

Các nhà khoa học cũng nhất trí, việc đúc kết và vận dụng những bài học quý báu của chiến thắng Điện Biên Phủ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay là hết sức cần thiết. Trước hết, đó là bài học về phát huy, quy tụ sức mạnh của toàn dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng mang ý nghĩa to lớn trong sự nghiệp đổi mới hiện nay. Là bài học phát huy nội lực đề cao tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, quyết tâm vượt qua thách thức; và bài học về tôn trọng thực tế, kịp thời thay đổi phương châm hành động để đạt được kết quả tối ưu cho mục đích cách mạng của từng thời kỳ./

http://www.baoyenbai.com.vn/11/53561/Chien_thang_Dien_Bien_Phu_la_ket_qua_cua_duong_loi_lanh_dao_dung_dan.htm

4. Điện Biên Phủ mốc vàng thời đại.- H. : Quân đội nhân dân, 2004.- 497tr. ; 27cm.

Giới thiệu một cách tương đối hệ thống, toàn diện về chiến thắng Điện Biên Phủ: Điện Biên trong lịch sử; Chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ; Một số bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, quân đội về chiến thắng Điện Biên Phủ; Điện Biên Phủ qua những trang tư liệu.

9(V)21
Đ305B

5. Điện Biên Phủ sự kiện, tư liệu.- H. : Quân đội nhân dân, 2004.- 186tr. ; 19cm.

Điện Biên Phủ tóm tắt những sự kiện chính; Điện Biên Phủ một số văn kiện và tư liệu: Thư, Điện, Nhật lệnh, Lệnh động viên trong chiến dịch Điện Biên Phủ; Các lực lượng vũ trang ta trong chiến dịch Điện Biên Phủ; Điện Biên Phủ nhìn từ phía bên kia; Ý nghĩa chiến thắng Điện Biên Phủ.

9(V)21
Đ305B

6. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Vị chỉ huy tối cao của chiến dịch Điện Biên Phủ // Tin tức.- 2008.- Ngày 7 tháng 5.- Tr.5.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, đỉnh cao của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, trước hết là thắng lợi của đường lối chính trị, đường lối quân sự đúng đắn và sáng tạo của Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh - Vị chỉ huy tối cao của chiến dịch Điện Biên Phủ. Tháng 10-1953, Bộ Chính trị BCH Trung ương Đảng họp ở Tỉn Keo, huyện định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, bàn về kế hoạch chiến dịch Đông Xuân 1953-1954. Sau khi nghe Đại tướng Võ Nguyên Giáp trình bày về ý đồ táo tợn của tướng Pháp H. Na-va là tập trung một lực lượng cơ động rất lớn ở đồng bằng Bắc Bộ để khiêu chiến, làm tiêu hao chủ lực của ta, tạo điều kiện để giành quyền chủ động và tiến tới giành một thắng lợi quyết định trong vòng 18 tháng, Người nói: “Địch tập trung quân cơ động để tạo sức mạnh. Không sợ! Ta buộc chúng phải phân tán binh lực thì sức mạnh đó không còn”. Bàn tay Bác mở ra, mỗi ngón trở về một hướng. Theo tư tưởng chỉ đạo ấy, ta đã nghiên cứu kế hoạch Đông Xuân cho những bộ phận chủ lực của ta tiến về 5 hướng chiến lược nhằm những nơi hiểm yếu và tương đối yếu của địch, chọn hướng chính là Lai Châu ở Tây Bắc. Trong thư gửi đồng chí Võ Nguyên

Giáp tháng 12-1953, Bác Hồ viết: “Chiến dịch này là một chiến dịch rất quan trọng không những về quân sự mà còn cả về chính trị, không những đối với trong nước mà cả đối với quốc tế. Vì vậy toàn dân, toàn quân, toàn Đảng phải tập trung hoàn thành cho kỳ được”. Đầu tháng 1-1954, trước khi lên đường ra mặt trận, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đến Khuổi Tát chào Bác, Bác hỏi: “Chủ ra mặt trận lần này có khó khăn gì không?”. Đại tướng Võ Nguyên Giáp trả lời: “Chỉ khó khăn là xa hậu phương nên khi có vấn đề quan trọng và cấp thiết thì khó xin ý kiến của Bác và Bộ Chính trị. Bác nói: “Tổng tư lệnh ra mặt trận, tướng quân tại ngoại, trao cho chủ toàn quyền”. Khi chia tay, Bác nhắc: “Trận này quan trọng, phải đánh cho thắng; chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh”. Cũng trong thời gian này, trong thư gửi cán bộ và chiến sỹ Mặt trận Điện Biên Phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: Các cán bộ và chiến sỹ ta “Phải chiến đấu anh dũng hơn, chịu đựng gian khổ hơn, phải giữ vững quyết tâm trong mọi hoàn cảnh: Quyết tâm tiêu diệt địch; Quyết tâm giữ vững chính sách, Quyết tâm giành nhiều thắng lợi”. Quyết tâm chiến lược của Đảng, của Bác Hồ, tiêu diệt toàn bộ quân địch ở Điện Biên Phủ, đã biến thành ý chí và hành động của toàn quân và dân ta. Để khắc phục mọi khó khăn, trở ngại, bảo đảm cung cấp cho tiền tuyến, Bộ Chính trị và Bác Hồ kịp thời ra nghị quyết, chỉ rõ: “Toàn dân, toàn Đảng và Chính phủ nhất định đem toàn lực chi viện cho Điện Biên Phủ và nhất định làm mọi việc cần thiết để giành toàn thắng cho chiến dịch này”.

Được sự chỉ đạo sát sao và được sự giáo dục, động viên, cổ vũ kịp thời của Trung ương Đảng và Bác Hồ, ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện biên Phủ đã toàn thắng.

Tin tức / 2008

7. Điện của Trung ương Đảng và của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi cán bộ và chiến sỹ ở mặt trận Điện Biên Phủ // Chiến thắng Điện Biên Phủ toàn thư.- H.: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.24.

Thân ái gửi toàn thể cán bộ và chiến sỹ ở mặt trận Điện Biên Phủ, Bác và Trung ương Đảng được báo cáo về hai trận thắng đầu tiên của quân đội ta ở Điện Biên Phủ. Bác và Trung ương Đảng có lời khen các đồng chí. Chiến dịch này là một chiến dịch lịch sử của quân đội ta, ta đánh thắng chiến dịch này có ý nghĩa quân sự và chính trị quan trọng. Địch sẽ ra sức đối phó, ta phải cố gắng, chiến đấu dẻo dai, bền bỉ, chủ quan khinh địch, giành toàn thắng cho chiến dịch này.

Ngày 15 tháng 3 năm 1954
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

8. HỒ CHÍ MINH. Thư gửi cán bộ và chiến sĩ mặt trận Điện Biên Phủ / Hồ Chí Minh // Chiến thắng Điện Biên Phủ toàn thư.- H.: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.23.

Thân ái gửi cán bộ và chiến sĩ mặt trận Điện Biên Phủ

Thu - Đông năm nay, các chú lại có nhiệm vụ tiến quân vào Điện Biên Phủ để tiêu diệt thêm sinh lực địch, mở rộng thêm căn cứ kháng chiến, giải phóng thêm đồng bào còn bị giặc đè nén.

Năm ngoái, các chú đã anh dũng chiến đấu, tiêu diệt nhiều địch, đã thắng lợi to. Bác rất vui lòng.

Năm nay, sau những cuộc chinh huấn chính trị và quân sự, các chú đã tiến bộ hơn. Các chú phải chiến đấu anh dũng hơn, chịu đựng gian khổ hơn, phải giữ vững quyết tâm trong mọi hoàn cảnh:

Quyết tâm tiêu diệt địch,

Quyết tâm giữ vững chính sách,

Quyết tâm tranh nhiều thắng lợi.

Bác và Chính phủ chờ tin thắng lợi để khen thưởng các chú.

Chào thân ái và quyết thắng

Hồ Chí Minh

9. L.T. Điện Biên Phủ / L.T // Chiến thắng Điện Biên Phủ toàn thư.- H.: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.35-36.

Ba chữ Điện Biên Phủ đã làm cho tiếng tăm dân tộc Việt Nam ta lừng lẫy khắp năm châu. Cuối năm 1946, thực dân Pháp nhằm đặt ách nô lệ lên vai nhân dân ta một lần nữa, vì vậy chúng cố gây ra chiến tranh. Mặc dù thiếu thốn mọi bề, khó khăn đủ thứ, nhưng toàn thể đồng bào ta từ Bắc đến Nam đã tin tưởng nghe theo lời kêu gọi của Đảng và Chính phủ, đoàn kết một lòng, kháng chiến cứu nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói “Kháng chiến phải trường kì gian khổ, song nhất định thắng lợi”. Chiến thắng Điện Biên Phủ đã nói lên những dự báo tài tình của Người Làn đầu tiên trong lịch sử thế giới, một đế quốc hùng mạnh đã bị nhân dân một nước thuộc địa đánh cho tan tành tởm và phải rút về nước. Chiến thắng Điện Biên Phủ chứng tỏ, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ ta, nhân dân ta đã đoàn kết nhất trí thì khó khăn gì cũng khắc phục được, công việc to lớn mấy cũng làm được.

10. Một số văn kiện chỉ đạo chiến cuộc Đông xuân 1953-1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ.- H. : Quân đội nhân dân, 2004.- 633tr. ; 21cm.

Sự chỉ đạo của Tổng quân ủy và Bộ Quốc phòng trong quá trình các chiến trường chuẩn bị bước vào đợt 1 mùa khô 1953-1953, cũng là quá trình Tổng quân ủy xây dựng Đề án quân sự Thu Đông 1953 – Phương án tác chiến mùa Xuân 1954 và Kế hoạch quân sự 1954 để trình Bộ chính trị thông qua. Những văn kiện chỉ đạo chuẩn bị và thực hành chiến đấu trong đợt 2 của chiến cuộc trên chiến trường trọng điểm Điện Biên Phủ và các chiến trường phối hợp trong cả nước (1-1954 – 5-1954).

355.03
M458S

11. Nghị quyết của bộ chính trị ngày 19 tháng 4 năm 1954 các chiến trường toàn quốc phải tiếp tục quán triệt phương châm "đánh nhỏ ăn chắc" và liên tục hoạt động trong một thời gian dài để phối hợp chặt chẽ với mặt trận Điện Biên Phủ // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ .- H: Từ điển Bách khoa, 2004, Tr.14.

1. Ở Mặt trận Điện Biên Phủ quân ta đã mở hai đợt tấn công thắng lợi, đã tiêu diệt hơn 5.000 quân địch, chiếm hầu hết những vị trí ở xung quanh và ở sát khu trung tâm tập đoàn cứ điểm của địch. Quân ta hiện đang chuẩn bị hoàn thành nhiệm vụ của Chiến dịch. Để thu được toàn thắng, quân ta phải thực hiện phương châm "đánh chắc tiến chắc". Bởi vậy để kết thúc Chiến dịch thắng lợi, còn phải một thời gian.

2. Để tranh thủ tiêu diệt và tiêu hao thêm nhiều sinh lực địch hơn nữa ở các chiến trường và phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Điện Biên Phủ, các chiến trường toàn quốc phải ra sức đẩy mạnh hoạt động một cách liên tục trong một thời gian dài, và phải quán triệt phương châm "đánh nhỏ ăn chắc". Phải triệt để lợi dụng sơ hở và khó khăn của địch mà mở rộng chiến tranh du kích, triệt phá những đường giao thông vận tải quan trọng và những kho tàng của địch.

3. Các cấp uỷ phải có kế hoạch hoạt động cụ thể và phải kiểm tra đôn đốc chặt chẽ để thi hành Nghị quyết này.

12. Nghị quyết của bộ chính trị ngày 19 tháng 4 năm 1954 về việc tiếp tục thẩu triệt phương châm đánh chắc, tiến chắc, đề cao quyết tâm tích cực giành toàn thắng cho Chiến dịch Điện Biên Phủ // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ .- H: Từ điển Bách khoa, 2004, Tr.12-13.

1- Hai đợt tấn công của quân ta ở Mặt trận Điện Biên Phủ đều thắng lợi, tiêu diệt hơn 2/5 sinh lực địch, chiếm lĩnh những cao điểm ở phía bắc và hầu hết những cao điểm ở phía đông khu Mường Thanh, đánh chiếm sân bay và bắt đầu hạn chế tiếp tế của địch, tạo những điều kiện căn bản cho quân ta hoàn thành nhiệm vụ tiêu diệt toàn bộ quân địch ở Điện Biên Phủ.

Những thắng lợi đó chứng tỏ sự chỉ đạo đúng của Trung ương và sự trưởng thành của quân đội. Trung ương rất vui mừng nhận thấy các cấp uỷ, các đảng viên, các cán bộ của chúng ta đã cố gắng và tiến bộ nhiều...

Nhưng vì cán bộ ta mắc nhiều khuyết điểm: chủ quan khinh địch, chủ quan tự mãn, còn ngại thương vong mỗi mết, tinh thần trách nhiệm không đầy đủ, tác phong quan liêu đại khái còn phổ biến; nguyên nhân chủ yếu là vì tư tưởng hữu khuynh còn nghiêm trọng. Vì vậy cho nên đã gây nên ít nhiều tổn thất không cần thiết và hạn chế thắng lợi của ta một phần.

2- Chiến dịch Điện Biên Phủ đối với tình hình quân sự và chính trị ở Đông Dương, đối với sự trưởng thành của quân đội ta, cũng như đối với công cuộc bảo vệ hoà bình thế giới có một ý nghĩa rất quan trọng, nhất là trong lúc Hội nghị Giơnevơ sắp họp. Bởi vậy ta phải kiên quyết giành toàn thắng cho chiến dịch này. Các cấp uỷ, các đảng viên và toàn thể cán bộ phải:

a) Nhận rõ những thắng lợi của hai đợt tấn công của quân ta vừa qua, nhận rõ những khả năng của quân đội và nhân dân ta hiện nay có đủ điều kiện tiêu diệt toàn bộ quân địch, đồng thời nhận rõ những khó khăn của ta về tư tưởng, về tác chiến, về cung cấp.

Những khó khăn đó một phần do địch gây nên vì địch nhận rõ chiến dịch này có quan hệ đối với toàn bộ cục diện chiến tranh xâm lược của chúng và được Mỹ giúp đỡ, chúng còn cố sống, cố chết chống giữ. Nhưng đó là những khó khăn ta hoàn toàn có khả năng khắc phục được.

b) Ra sức khắc phục tư tưởng hữu khuynh, củng cố và đề cao quyết tâm, đề cao tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, quân đội và Đảng, kiên quyết sửa chữa những khuyết điểm vừa qua, tiếp tục thẩu triệt phương châm đánh chắc, tiến

chắc, đồng thời tích cực tranh thủ thời gian, triệt để chấp hành mệnh lệnh, vượt qua mọi khó khăn gian khổ, hoàn thành nhiệm vụ, giành toàn thắng cho chiến dịch này.

3- Toàn dân, toàn Đảng và Chính phủ nhất định đem toàn lực chi viện Chiến dịch Điện Biên Phủ và nhất định làm mọi việc cần thiết để giành toàn thắng cho chiến dịch này.

Toàn thể cán bộ và đảng viên ở các đơn vị và cơ quan, ở Mặt trận Điện Biên Phủ phải nhận rõ vinh dự và trách nhiệm nặng nề trong Chiến dịch lịch sử này, đồng thời làm cho toàn thể chiến sĩ thấu triệt quyết tâm của Trung ương, tích cực phát huy tinh thần chiến đấu anh dũng và chịu đựng gian khổ, giành toàn thắng cho Chiến dịch.

**9(V)21
CH305T**

13. NGUYỄN BÁ DƯƠNG. Đặc sắc tư duy chiến lược của Đảng ta và Bác Hồ trong chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử / Nguyễn Bá Dương // <http://www.dangcongsan.vn>.-2011.- Ngày 7 tháng 5.

(ĐCSVN) - Nhằm đối phó với Kế hoạch Nava, tháng 9/1953, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ quân sự Đông Xuân 1953 – 1954. Kết luận Hội nghị, Bộ Chính trị nhấn mạnh phương châm: “Tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt” và nguyên tắc chỉ đạo là tiêu diệt sinh lực địch, bồi dưỡng lực lượng ta; đánh chắc thắng; đánh tiêu diệt; chọn nơi địch sơ hở, nơi địch tương đối yếu mà đánh; giữ vững chủ động, kiên quyết buộc địch phải phân tán lực lượng để đối phó với ta trên nhiều hướng.

Trước những diễn biến mới của tình hình, ngày 6 tháng 12 năm 1953, Bộ Chính trị họp khẩn cấp, sau khi nghe Quân uỷ báo cáo, đã quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ và nhất trí thông qua phương án tác chiến của Tổng quân uỷ. Với chủ trương nhằm vào chỗ địch mạnh nhất mà đánh là cứ điểm Điện Biên Phủ, Đảng ta đã thay đổi chủ trương chọn nơi địch sơ hở mà đánh (đề ra tháng 9 năm 1953). Đây là một quyết định sáng suốt, táo bạo, linh hoạt, kịp thời, thể hiện tầm nhìn chiến lược và tư duy quân sự, chính trị sắc xảo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Sau khi hạ quyết tâm tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, Đảng và Bác Hồ thường xuyên theo dõi tình hình diễn biến của các chiến trường và kịp thời ra các quyết định điều chỉnh sách lược để biến quyết tâm thành hiện thực.

Khi quân Pháp nhảy dù xuống Điện Biên Phủ (tháng 11 năm 1953), ta chủ trương thực hiện phương châm: “đánh nhanh, thắng nhanh”, nhưng khi phát

hiện thấy địch thay đổi, lực lượng của chúng được tăng cường, hệ thống phòng ngự được xây dựng kiên cố thì phương châm “đánh nhanh, thắng nhanh” không bảo đảm chắc thắng nên Đảng và Bác Hồ đã quyết định chuyển sang phương châm mới: “đánh chắc, tiến chắc”. Đây là một chủ trương kịp thời, chính xác, thể hiện sự quán triệt sâu sắc tư tưởng chỉ đạo của Bộ Chính trị và Bác Hồ “đã đánh là chắc thắng”. Để bảo đảm cho chiến dịch Điện Biên Phủ chắc thắng, Đảng và Bác Hồ rất quan tâm chỉ đạo quân đội, các cấp, các ngành, địa phương làm tốt công tác sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu thắng lợi; đồng thời, phát động quần chúng giảm tô, cải cách ruộng đất và đẩy mạnh tăng gia sản xuất. Ngày 11 tháng 3 năm 1954, trong khi cả nước đang gấp rút chuẩn bị cho giờ nổ súng mở màn chiến dịch, Bác Hồ đã viết thư động viên và căn dặn cán bộ, chiến sĩ. Với tinh thần quyết chiến quyết thắng, quân và dân ta chẳng quản hy sinh, gian khổ, sau 56 ngày đêm “khoét núi ngủ hầm, mưa dầm cơm vắt, máu trộn bùn non, gan không núng, chí không mòn”, đã chiến đấu kiên cường, dũng cảm; ngày 7 tháng 5 năm 1954, lá cờ đỏ sao vàng bách chiến bách thắng đã tung bay trên nóc hầm tướng Đờ Caxtri; quân ta đã tiêu diệt và bắt sống toàn bộ quân địch, đập tan Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, cứ điểm mạnh nhất của thực dân Pháp ở Đông Dương thời bấy giờ. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ khẳng định đường lối chính trị - quân sự sáng suốt, tài tình của Đảng ta và Bác Hồ kính yêu. Thành công nổi bật của đường lối chính trị - quân sự là Đảng và Bác Hồ đã chọn đúng hướng tiến công chiến lược, nhằm đúng điểm huyết yếu nhất của thực dân Pháp, buộc chúng phải tung quân lên Điện Biên Phủ, xây dựng nó thành tập đoàn cứ điểm mạnh nên đã phải phân tán lực lượng khắp chiến trường và do đó đã bị cô lập, không thể hỗ trợ cho nhau. Điểm yếu đó đã được Đảng ta và Bác Hồ tận dụng triệt để, phát động tiến công, đánh địch trên khắp các chiến trường; làm cho chúng lâm vào tình thế hỗn độn, lúng túng, mất sức hợp tác chiến đấu, nhanh chóng suy sụp, đầu hàng. Việc dồn quân Pháp vào lòng chảo Điện Biên Phủ và có nhiều quyết sách táo bạo, kịp thời, sáng tạo, Đảng ta và Bác Hồ đã lãnh đạo và kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến chín năm chống thực dân Pháp xâm lược bằng một Điện Biên lịch sử, chấn động địa cầu.

[\[http://www.dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30257&cn_id=458051\]](http://www.dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30257&cn_id=458051)

14. NGUYỄN HOÀI. Bác Hồ với chiến thắng Điện Biên Phủ / Nguyễn Hoài // Mấy vấn đề chiến thắng Điện Biên Phủ.- H: Khoa học Xã hội, 1985.- Tr.80-88

Cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn liền với sự phát triển của Cách mạng Việt Nam. Mỗi bước phát triển, mỗi một thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ nói chung, của cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân

1953-1954 mà đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên phủ nói riêng, đều không tách rời sự lãnh đạo, chỉ đạo tài tình, sáng tạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu.

Sự đúng đắn, sáng tạo của Đảng, đúng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện trước hết, là đường lối lãnh đạo toàn dân làm cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân tiến lên làm cách mạng XHCN, kết hợp độc lập dân tộc với CNXH, kết hợp chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế trong sáng. Sau đó, là đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện và lâu dài, dựa vào sức mình là chính, đồng thời ra sức tranh thủ sự giúp đỡ quốc tế. Nhờ vậy quân và dân ta cuối cùng đã đánh thắng những đội quân nhà nghề của chủ nghĩa thực dân, đế quốc.

Với chính sách vừa kháng chiến, vừa kiến quốc, kết hợp đúng đắn nhiệm vụ chống phong kiến với nhiệm vụ chống đế quốc, kết hợp huy động sức dân với bồi dưỡng sức dân để kháng chiến lâu dài, Đảng ta đã chủ trương phát động quần chúng thực hiện giảm tô và cải cách ruộng đất ngay trong kháng chiến. Do đó hậu phương của cuộc chiến tranh nhân dân không ngừng được củng cố và tăng cường chi viện ngày càng nhiều sức người, sức của, tạo thêm sức mạnh vật chất và tinh thần cho tiền tuyến.

Bên cạnh đó, Đảng ta và Bác Hồ còn hết sức chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân hùng hậu với ba thứ quân: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích, coi đó là lực lượng nòng cốt cho toàn dân đánh giặc. Dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng lực lượng vũ trang nhân dân ta đã phát huy bản chất cách mạng tốt đẹp, có tinh thần chiến đấu dũng cảm, có kỷ luật tự giác nghiêm minh, có tổ chức vững mạnh, có vũ khí trang bị tương đối hiện đại, nắm vững khoa học, nghệ thuật quân sự cách mạng. Với lực lượng nòng cốt đó đã tạo nên sức mạnh tổng hợp để quân và dân ta đánh bại kẻ thù xâm lược.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ của dân tộc ta còn bắt nguồn từ lòng yêu nước nồng nàn, đoàn kết một lòng, quyết đánh và quyết thắng, biết đánh và biết thắng của dân tộc ta. Từ khi có Đảng, Bác Hồ lãnh đạo, nhân dân Việt Nam càng có ý thức sâu sắc về vai trò lịch sử, về khả năng và sức mạnh của mình. Do đó đã quyết tâm chiến đấu, đoàn kết một lòng theo con đường mà Đảng Bác Hồ đã vạch ra

Diễn biến tình hình, tương quan lực lượng giữa ta và địch trước khi diễn ra chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ đã phát triển theo đúng chủ trương, dự đoán chiến lược của Đảng ta. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ còn là một mốc son đánh dấu sự trưởng thành của đội ngũ cán bộ nói chung nhất là đội ngũ cán bộ của Đảng trong lực lượng vũ trang (LLVT) nhân dân nói. Từ sự trưởng thành cả về phẩm chất cách mạng, năng lực lãnh đạo, chỉ huy, tác phong, phương pháp công tác, đội ngũ cán bộ của Đảng trong quân đội đã tổ chức thực hiện thắng lợi các chủ trương chiến lược về hoạt động quân sự trong kháng chiến nói chung, trong chiến dịch Điện Biên Phủ nói riêng.

Nhìn lại chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ là một dịp để chúng ta củng cố, tăng cường niềm tin, nghị lực của toàn dân toàn quân ta vào khả năng làm chủ giang sơn gấm vóc của mình.

9(V)21

M126V

15. NGUYỄN MINH ĐỨC. Chủ tịch Hồ Chí Minh dự đoán về “trận cuối cùng” kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp / Nguyễn Minh Đức // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.76-82.

Là bậc thầy của chiến tranh cách mạng Việt Nam, trong hoạt động thực tiễn và trong nhiều bài viết, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần dự đoán chính xác về âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, những bước ngoặt lớn cuộc của cuộc kháng chiến, về thời cơ của những đòn tiến công và hành động quân sự quyết định. Điều đó cho thấy, với thế giới quan khoa học và phương pháp luận mácxít, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xuất phát từ thực tế chiến trường, thực tế xây dựng và chiến đấu quân đội ta, phân tích một cách khách quan lực lượng so sánh giữa ta và địch ở trong nước cũng như ở thế giới, từng bước đưa ra những dự báo sát hợp với quy luật chiến tranh cách mạng Việt Nam, là căn cứ khoa học giúp Đảng ta hoạch định đường lối lãnh đạo kháng chiến thắng lợi. Điều này được thể hiện rõ nhất khi vào tháng 6/1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh, dưới bút danh Trần Lực trong tác phẩm “Giác ngủ mười năm” đã dự báo “trận đánh cuối cùng kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp”. Trên cơ sở thế giới quan của chủ nghĩa Mác-Lênin, căn cứ vào quy luật của chiến tranh cách mạng với sự mất cân tuyệt vời, Người đã phác họa trận đánh ấy trên một số nét cơ bản. Một là, Pháp được một nước đế quốc khác giúp đỡ. Hai là, trận đánh có quy mô rất lớn và ác liệt. Ba là, Quân ta thắng lớn. Bốn là, Pháp phải đàm phán với ta và kí kết Hiệp định đình chiến. Tuy chưa phải là đầy đủ, nhưng qua một số nội dung nêu trên, có thể thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm dự báo một cách chính xác, tài tình về trận “quyết chiến chiến lược” giữa ta và địch, khi cuộc kháng chiến còn đang ở giai đoạn gian lao, thử thách.

9(V)21

CH305T

16. NGUYỄN VĂN PHÙNG. Những bài học từ Điện Biên Phủ / Nguyễn Văn Phùng // Mấy vấn đề chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.- H: Khoa học Xã hội, 1985.- Tr.49-68.

Thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ là do những nguyên nhân trực tiếp ở mặt trận Điện Biên Phủ đưa lại, nhưng bên cạnh đó còn có những nguyên nhân sâu xa khác. Đó chính là đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng được đề

ra ngay từ đầu cuộc kháng chiến và được cụ thể hóa, phát triển và hoàn chỉnh trong quá trình kháng chiến. Đó là những đường lối lớn phản ánh tính quy luật của cuộc kháng chiến, dẫn đến thắng lợi của cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ. Đầu tiên phải kể đến đó là: kháng chiến toàn dân, toàn diện. Chiến thắng Điện Biên Phủ bắt nguồn từ đường lối kháng chiến đúng đắn của Đảng ta, được đề ra từ những ngày đầu toàn quốc kháng chiến, đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, tự lực cánh sinh. Với đường lối đó, Đảng ta đã động viên được nhân dân cả nước đứng lên đánh giặc. Khẩu hiệu chiến đấu vang dội của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Mỗi quốc dân là một chiến sĩ, mỗi làng xóm là một pháo đài” đã nói lên quyết sắt đá và làm bật dậy sức mạnh tiềm tàng của dân tộc ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp. Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân và chiến dịch Điện Biên Phủ là biểu hiện cao nhất của sức mạnh toàn dân đánh giặc trong 9 năm kháng chiến chống Pháp.

Thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ là thắng lợi của sức mạnh tổng hợp của nhân dân cả nước. Nhưng sức mạnh tổng hợp làm nên Điện Biên Phủ lại biểu hiện tập trung ở sức mạnh quân sự. Sức mạnh đó không ngẫu nhiên mà có. Sức mạnh đó bắt nguồn từ việc Đảng ta sớm nhận thức về vai trò của hậu phương, của chế độ mới trong chiến tranh. Nhận thức ấy được kết tinh lại trong đường lối: Vừa chiến đấu, vừa xây dựng của Đảng ta.

Chiến thắng Điện Biên Phủ diễn ra trong điều kiện lực lượng ta không phải hoàn toàn có đủ ưu thế về các mặt. Từ nhận định trên Đảng đã lãnh đạo nhân dân và quân đội ta phát huy cao độ chỗ mạnh của mình, đưa lực lượng tổng hợp của cả nước ra mặt trận. Sử dụng phương thức tiến hành chiến tranh thích hợp đó là tìm chỗ yếu nhất của địch mà đánh, phân tán lực lượng địch làm cho chúng đông mà không mạnh, làm cho chúng muốn chủ động mà phải bị động, muốn tiến công mà phải phòng ngự. Đúc rút từ kinh nghiệm thực tiễn, từ các nước anh em, từ kinh nghiệm đánh giặc của tổ tiên ta. Đảng ta đã vận dụng sáng tạo đường lối xây dựng Đảng trong chiến tranh cách mạng. Xây dựng niềm tin trong nhân dân. Góp phần không nhỏ làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ chấn động địa cầu.

9(V)21
M126V

17. Từ đánh nhanh đến đánh chắc // Trận đánh ba mươi năm : Ký sự lịch sử.- H : Quân đội nhân dân, 2005.- Tr.569-581.

Phương châm chỉ đạo chiến dịch từ “Đánh nhanh giải quyết nhanh” đến “Đánh chắc tiến chắc”; từ Kéo pháo vào đến Kéo pháo ra là những chủ trương lớn và đúng đắn, kịp thời trong chiến dịch Điện Biên Phủ .

V24
TR121Đ

18. Thư của ban bí thư gửi anh Sáu // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.21-22.

1. Ngày 19-4-1954, Bộ Chính trị đã họp nghe anh Hoàng Tùng báo cáo về đợt tấn công thứ hai và kế hoạch chuẩn bị tác chiến hiện nay. Bộ Chính trị đồng ý với nhận định của anh về kết quả hai đợt tấn công của quân ta vừa qua và kế hoạch chuẩn bị hiện nay. Bộ Chính trị nhắc anh chú ý mấy điểm: vì địch cũng nhận rõ sự quan trọng của trận này, nhất là bọn can thiệp Mỹ ra sức thúc đẩy, nên chúng tiếp tục cố gắng đối phó. Chúng có thể:

- Rút kinh nghiệm chống giữ đồi A mà tổ chức chống giữ ở khu Trung tâm;*
- Tập trung hơn nữa máy bay và trọng pháo phá trận địa ta;*
- Ra sức phá hoại đường tiếp tế của ta một cách có trọng điểm.*
- Mục đích của chúng là cố giữ đến mùa mưa, cho rằng lúc đó quân ta phải rút vì không khắc phục được những khó khăn về cung cấp. ?*

Và nếu chúng tập trung được đủ máy bay và quân nhảy dù thì khi cần, chúng có thể nhảy dù ở sau trận địa ta hoặc ở một điểm nào có thể giữ trên tuyến cung cấp của ta hòng cứu nguy cho chúng.

Nhiệm vụ trước mắt của ta là một mặt củng cố quyết tâm giành toàn thắng của quân đội, nhất là của cán bộ các cấp, nắm vững phương châm "đánh chắc tiến chắc"; mặt khác đảm bảo cung cấp cho tiền tuyến.

Bộ Chính trị đã đôn đốc Hội đồng cung cấp và các khu, các tỉnh thực hiện cho được việc động viên nhân lực, vật lực phục vụ chiến dịch. Đã phái anh Trân đi mặt trận, anh Dũng đi Khu IV, anh Thao (tức Thanh) đi Việt Bắc để kiểm tra, đôn đốc. ở nhà anh Lương lo đôn đốc chung. Anh nhớ báo cáo hàng ngày về Trung ương kết quả việc vận chuyển lương thực và đạn dược lên hoả tuyến.

2. Bộ Chính trị cũng đồng ý với kế hoạch xây dựng quân đội theo ý kiến bạn và ý kiến các anh. Đã giao anh Thanh, anh Dũng thi hành ngay những việc cần thiết, đồng thời cùng nghiên cứu thêm một vài vấn đề có liên quan.

3. Bộ Chính trị có Nghị quyết vắn tắt kèm theo đây¹⁾ để anh phổ biến cho toàn thể cán bộ và đảng viên nhận rõ quyết tâm của Trung ương Đảng ra sức hoàn thành nhiệm vụ. Trước khi phổ biến anh em cần thêm bớt gì thì cứ sửa rồi phổ biến, và điện về cho biết.

Ban Bí thư

9(V)21

CH305T

19. TRẦN TRỌNG TRUNG. Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp tại mặt trận Điện Biên Phủ / Trần Trọng Trung // Quân đội nhân dân.- 2009.- Ngày 2 tháng 4.- Tr.3.

Sau khi tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ hình thành, mặc dù đánh giá đây là một tập đoàn cứ điểm rất mạnh, Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp vẫn đề nghị với Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh hạ quyết tâm đánh bại hình thức phòng ngự chiến lược cuối cùng của chúng. Để thực hiện bằng được những quyết tâm đó, ông đã vận dụng những biện pháp cần thiết trên các chiến trường toàn quốc để tạo thế chiến lược có lợi cho mặt trận trọng điểm Điện Biên Phủ cả trước và sau khi quân ta nổ súng tiến công, Đại tướng Võ Nguyên Giáp không chỉ dừng lại ở quyết tâm tiêu diệt quân địch trong tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ mà điều quan trọng là ông đã sớm suy nghĩ để tìm ra những biện pháp chiến lược - chiến dịch để thực hiện bằng được quyết tâm đó. Ngày 12-1-1954, Đại tướng Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp cùng đoàn cán bộ có mặt ở Tuần Giáo. Vừa gặp tham mưu trưởng chiến dịch Hoàng Văn Thái, ông đã hỏi ngay: Thế nào, liệu địch có rút khỏi Điện Biên Phủ không? Đồng chí Hoàng Văn Thái cho biết, không những địch không rút mà đã từ hơn một tháng nay chúng vẫn tăng quân và hối hả củng cố thế phòng thủ... Câu trả lời của tham mưu trưởng chiến dịch khiến Đại tướng Võ Nguyên Giáp “cảm thấy mừng” vì mục tiêu còn đó, cũng tức là Tổng tư lệnh có thời cơ để thể hiện quyết tâm và ý chí tiến công, đánh đòn quyết định trong mùa khô này. Khi Tổng tư lệnh vừa đến Tuần Giáo, đồng chí Hoàng Văn Thái báo cáo sơ bộ tình hình mặt trận. Lần đầu tiên qua tấm sơ đồ tập đoàn cứ điểm trải rộng, Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp hình dung cụ thể hơn địa hình lòng chảo Mường Thanh và cũng lần đầu tiên ông thấy các vị trí địch ken dày trên cánh đồng. Sau khi nghe báo cáo sơ bộ, trên đường đi tiếp từ Tuần Giáo và Sở chỉ huy lâm thời đặt tại Thảm Púa, hàng loạt câu hỏi nảy sinh trong dòng suy nghĩ của Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp. Đánh ngay, đánh sớm nhưng cần có đủ thời gian chuẩn bị, nhất là thời gian củng cố những cây cầu quá yếu và mở rộng 80 km đường để pháo lớn có thể từ vị trí trú quân hiện nay vào được trận địa. thời gian cần thiết để hoàn thành việc đó là bao nhiêu trong khi địch có thể tiếp tục tăng quân và củng cố thế phòng thủ? Dù việc sửa đường chỉ cần 5 ngày như tham mưu dự kiến thì trong gần một tuần lễ đó, địch sẽ làm thêm được những gì? Khả năng tăng viện của địch ra sao? Đến lúc này vẫn chưa có báo cáo hoạt động của các chiến trường phối hợp trong toàn quốc.

Quân đội nhân dân / 2009

20. TRẦN TRỌNG TRUNG. Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp tại mặt trận Điện Biên Phủ : (tiếp theo) / Trần Trọng Trung // Quân đội nhân dân.- 2009.- Ngày 3 tháng 4.- Tr.3.

Tại sở chỉ huy lâm thời, Đảng ủy mặt trận hội ý lần đầu, nghe dự kiến kế hoạch của tham mưu về cách đánh chiến dịch. Qua ý kiến trao đổi, các đồng chí Đảng ủy viên đều thấy trong điều kiện địch đang trong thế phòng ngự dã chiến,

công sự chưa củng cố, ta cần đánh ngay. Tuy chưa có ý kiến phát biểu trong lần hội ý đầu tiên này nhưng Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp tự hỏi: Đánh như vậy liệu có mạo hiểm không, có chắc thắng không. Ông hình dung nhiều trận đánh sẽ diễn ra ban ngày, trên một địa hình trống trải, bằng phẳng, bằng phẳng hơn nhiều so với chiến trường trung du năm xưa. Với so sánh lực lượng giữa ta và địch như hiện nay, liệu ta có thể huy động toàn bộ lực lượng để tiêu diệt hàng vạn tên địch trong tập đoàn cứ điểm trong vài ba ngày. Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp hiểu rất rõ trình độ đánh công sự vững chắc của các đại đoàn dưới quyền chỉ huy của ông. Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp tranh thủ trao đổi với cố vấn thì ý kiến Trưởng đoàn Vi Quốc Thanh cũng đồng tình với cố vấn Mai Gia Sinh là nên đánh sớm, khi địch còn đứng chân chưa vững. Để lâu, chúng tiếp tục tăng quân và củng cố công sự, ta sẽ không đánh được và như vậy không còn thời cơ tiêu diệt địch. Tổng tư lệnh không tin đánh như vậy có thể giành được thắng lợi nhưng vì là người mới đến, chưa có cơ sở để bác bỏ ngay phương án mà tập thể Đảng ủy lên trước hàng tháng đã lựa chọn, lại được sự đồng tình của đoàn cố vấn. Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh thì ở xa, không thể dùng điện đài để xin ý kiến về một vấn đề tuyệt mật như thế này, mà biên thư thì không kịp. Với ý thức của người luôn tôn trọng tập thể và để khỏi lãng phí thời gian, ông đồng ý để tham mưu triệu tập hội nghị cán bộ và phổ biến kế hoạch tác chiến để các đơn vị tranh thủ triển khai chuẩn bị chiến đấu. Tại hội nghị, sau khi nhấn mạnh ý nghĩa quan trọng về nhiều mặt của chiến dịch, Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp nêu lên những điều kiện thuận lợi của ta, động viên cán bộ, chiến sỹ giữ vững quyết tâm - kể cả trong tình hình địch thay đổi. Và ông thấy mọi người đều thể hiện quyết tâm rất cao, không một ý kiến đề xuất khó khăn, hay đề nghị thay đổi nhiệm vụ chiến đấu, càng không có một ý kiến “bàn ngang”. Bằng linh tính nhạy bén của những người đã trải qua nhiều năm giã dặn kinh nghiệm cầm quân, ông cảm thấy đây là một hiện tượng không bình thường, rất đáng quan tâm. Dù lúc này chưa đồng tình với cách đánh nhanh nhưng tại hội nghị phổ biến nhiệm vụ, Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp không hề lộ suy nghĩ của mình. Trong lần nói chuyện qua điện thoại với Đại đoàn trưởng Đại đoàn 312 Lê Trọng Tấn, ông Tấn nói với Tổng tư lệnh: tình hình tuy khó khăn nhưng xin hứa quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ. Lời hứa khiến Tướng Giáp suy nghĩ: Rõ ràng 312 cần được sự giúp đỡ của trên. Ông không quên vừa được nghe tham mưu báo cáo Đại đoàn này đã trải qua 6 đêm liên kéo pháo mà mới tiến được 12km. Thêm một suy nghĩ đến với Tổng tư lệnh về vấn đề sức khỏe bộ đội trước ngày nổ súng. Do đài kỹ thuật của sở chỉ huy phát hiện bọn địch thông báo cho nhau về ngày giờ nổ súng của ta, lại nhân chưa tìm được lời giải của bài toán về cách đánh nên Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp quyết định lui thời gian mở màn chiến dịch thêm 24 giờ, tức đến chiều 26-1. Ông cần có thêm thời gian để tiếp tục suy nghĩ. Và ngày 26-1 đã tới cũng là thời điểm Đại tướng Võ Nguyên Giáp trải qua 12 đêm ngủ không trọn giấc. Điều trần trở không chỉ vì những lời Cụ Hồ dặn rằng, chiến dịch này rất

quan trọng, chỉ được đánh thắng, không chắc thắng thì không đánh mà còn vì trách nhiệm trước xương máu của bộ đội.

Quân đội nhân dân / 2009

21. TRẦN TRỌNG TRUNG. Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp tại mặt trận Điện Biên Phủ : (tiếp theo và hết) / Trần Trọng Trung // Quân đội nhân dân.- 2009.- Ngày 4 tháng 4.- Tr.3.

Sau một đêm thức trắng, sáng hôm sau (26-1), Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp gặp trưởng đoàn cố vấn Vi Quốc Thanh. Ông thẳng thắn nói lên những suy nghĩ của mình hơn 10 ngày qua, nêu lên những khó khăn về chiến thuật mà bộ đội ta chưa có điều kiện khắc phục và khẳng định đánh nhanh không bảo đảm thắng lợi. Cuối cùng ông nói rõ ý định tạm hoãn cuộc tiến công, kéo pháo ra, thu quân về vị trí tập kết, chuẩn bị lại từ đầu để đánh theo phương châm đánh chắc, tiến chắc. Ngay sau đó là mệnh lệnh kéo pháo ra và lui quân về vị trí tập kết, đồng thời là lệnh cho đại đoàn 308 bất ngờ hành quân lật cánh sang hướng Thượng Lào, phá sập hành lang chiến lược sông Nậm Hu làm cho tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ càng bị cô lập và buộc tướng Na-va phải tiếp tục điều quân từ đồng bằng lên đối phó.

Thượng tướng Trần Văn Trà nhận xét: Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp bao giờ cũng đứng trên quan điểm cốt tử là giành thắng lợi nhưng phải hạn chế cao nhất sự hy sinh xương máu của chiến sỹ. Ông không bao giờ chủ trương giành thắng lợi bằng mọi giá. Chính vì thế mà đã có người ví Đại tướng Võ Nguyên Giáp như một cây đại thụ rợp bóng nhân văn. Đó là tinh thần quả cảm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; Đó là cách xử lý đúng đắn trong quan hệ giữa “cái tôi” với tập thể lãnh đạo mà ông là người chủ trì; Đó là tác phong sự cầu thị, sâu sát, bám chắc thực tế làm cơ sở để hạ quyết tâm đúng đắn, đồng thời cũng là cơ sở để thuyết phục tập thể Đảng ủy và Đoàn cố vấn. Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp thuyết phục được tập thể thay đổi cách suy nghĩ không phải vì ông dùng sức ép quyền lực để áp đặt, mà vì ông dựa vào tình hình cụ thể về địch và khả năng của bộ đội mà ông nắm rất chắc trải qua 12 ngày đêm trăn trở, thao thức để vừa theo dõi, vừa phân tích.

Chỉ qua một sự kiện lịch sử cụ thể là chiến dịch Điện Biên Phủ, chúng ta thấy trong con người Đại tướng Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp đã quy tụ đầy đủ 6 điểm về phẩm chất và tư cách người làm tướng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy, đó là: Trí – Tín – Dũng – Nhân – Liêm - Trung.

Quân đội nhân dân / 2009

22. TRƯỜNG CHINH. Chỉ thị của Ban Bí thư ngày 18 tháng 3 năm 1954 về việc mở rộng tuyên truyền những chiến thắng của quân ta ở Điện Biên Phủ / Trường Chinh // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.10-11.

Sau gần bốn tháng bao vây chặt tập đoàn cứ điểm của địch ở Điện Biên Phủ, ngày 13-3-1954, quân ta bắt đầu tấn công và đến nay đã tiêu diệt hoàn toàn hai vị trí ở vòng ngoài Điện Biên Phủ là Him Lam và Độc Lập. Đồng thời chỉ trong một tuần trọng pháo và cao xạ ta đã phá huỷ và bắn rơi gần 40 máy bay địch. Ngày 17-3, trước sức tấn công của quân ta, một tiểu đoàn nguỵ binh Thái kéo cò trắng ra hàng.

Hiện nay quân ta đang tiếp tục tiêu diệt sinh lực địch ở Điện Biên Phủ. ở các chiến trường khác, bộ đội và du kích ta cũng hoạt động mạnh và thu nhiều thắng lợi.

Để nhân đà chiến thắng quân sự này mà đẩy mạnh các công tác khác, các địa phương cần tuyên truyền nhanh chóng và rộng rãi trong toàn quân và toàn dân ta về những chiến thắng của quân ta ở Điện Biên Phủ.

Trong khi tuyên truyền cần chú ý những điểm dưới đây:

1. Ý nghĩa chiến thắng này: đây là trận đầu tiên ta đánh một tập đoàn cứ điểm mạnh của địch; ngoài bộ binh, có các binh chủng khác như trọng pháo và cao xạ phối hợp với một quy mô lớn. Trận này đánh mạnh vào kế hoạch quân sự Nava, tức là đánh mạnh vào kế hoạch tiếp tục chiến tranh xâm lược của đế quốc Pháp - Mỹ (chú ý phổ biến bài Xã luận báo Nhân Dân số 172 ngày 16-3-1954 nói về ý nghĩa những trận thắng đầu tiên của ta ở Điện Biên Phủ).

2. Mục đích tuyên truyền: lấy những chiến thắng của quân ta ở Điện Biên Phủ động viên mọi người phấn khởi thi đua đẩy mạnh các công tác, như phát triển chiến tranh du kích ở vùng sau lưng địch, chống địch bắt lính để phối hợp với chiến trường chính và phục vụ tiền tuyến, để phát động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất và ra sức tăng gia sản xuất ở đồng ruộng, cũng như nhà máy, tích cực cải tiến công tác ở các cơ quan, v.v..

Đồng thời lấy những chiến thắng ở Điện Biên Phủ khuyến khích binh sĩ và dân công ở các mặt trận phấn khởi thi đua giết giặc, lập công lớn hơn nữa.

3. Khi tuyên truyền phải chú ý giữ bí mật quân sự: chiến sự phát triển đến đâu ta tuyên truyền đến đấy, tuyệt đối không nên để lộ ý định quân sự của ta.

4. Đồng thời nhắc cho toàn quân và toàn dân ta nhớ rằng địch tuy bị thất bại lớn nhưng chúng sẽ ra sức chống lại. Đặc biệt là bọn đế quốc Mỹ sẽ can thiệp hơn nữa vào chiến tranh xâm lược Việt - Miên - Lào hòng cứu nguy cho thực dân Pháp và mở rộng chiến tranh Đông Dương. Vì vậy chúng ta phải luôn luôn cố gắng, không được chủ quan, khinh địch.

5. Đặc biệt trong việc tuyên truyền ra ngoài, không những cần nêu cao những chiến thắng ở Điện Biên Phủ và ở các mặt trận khác của ta, mà còn nhấn mạnh

vào một điểm là: nhân dân Việt Nam cũng như nhân dân Miên - Lào, rất tha thiết với hoà bình, nhưng nếu bọn xâm lược cứ tiếp tục chiến tranh thì chúng còn gặp nhiều thất bại lớn hơn nữa và nhất định sẽ bị tiêu diệt (Đài phát thanh và các cơ quan tuyên truyền quốc tế của ta cần chú ý điểm này).

Các cấp uỷ và Ban Tuyên huấn các cấp, Việt Nam Thông tấn xã và các báo chí cần có kế hoạch mở rộng việc tuyên truyền những chiến thắng ở Điện Biên Phủ theo đúng Chỉ thị này.

T/M ban bí thư

Trường Chinh

9(V)21

CH305T

23. VĂN TẠO. Chiến thắng Điện Biên Phủ với hòa bình và chiến tranh, với dân tộc và thời đại / Văn Tạo // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.290-297.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã có tác dụng đem lại hòa bình lâu dài, không chỉ cho dân tộc Việt Nam mà còn góp phần đưa lại hòa bình cho cả thế giới. Khác hẳn với các thắng lợi của dân tộc ta chống xâm lược trong lịch sử như: Chiến thắng Bạch Đằng của quân dân nhà Trần, chiến thắng Chi Lăng - Xương Giang của Lê Lợi, chiến thắng Đống Đa của nghĩa quân Tây Sơn... chỉ có tính chất quốc gia, thì chiến thắng Điện Biên Phủ lại vừa có tính dân tộc, vừa có tính quốc tế. Chúng ta chiến đấu không chỉ với thực dân Pháp, can thiệp Mỹ mà đằng sau đó là một đồng minh tư bản đế quốc xâm lược luôn muốn duy trì áp bức và bóc lột thuộc địa của chúng. Chính vì vậy, chiến thắng Điện Biên Phủ thực sự đã là một cuộc chiến thắng cho hòa bình và vì hòa bình tiến bộ xã hội của dân tộc Việt Nam, vì hòa bình, chính nghĩa của các dân tộc yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới. Chiến thắng Điện Biên Phủ đã đem lại cho địa danh Điện Biên Phủ một vinh quang nghìn đời mà không phải các địa danh của chiến thắng nào trên thế giới cũng có được. Thắng lợi Điện Biên Phủ không chỉ được phía chiến thắng vui mừng mà còn được cả phía thất bại cũng buộc phải thừa nhận. Bốn mươi năm đã trôi qua. Điện Biên Phủ từ chỗ là bãi chiến trường nay đã trở thành di tích lịch sử, một địa danh mang tính chất cầu nối của hòa bình hữu nghị giữa các dân tộc. Chính những người Pháp, người Mỹ và nhiều người muốn biến di tích của chiến địa này thành một nơi tham quan vãng cảnh của những người yêu chuộng hòa bình. Việt Nam – điểm sáng ven biển phía tây Thái Bình Dương này, với Điện Biên Phủ trên bộ và trên không, với chiến thắng Hồ Chí Minh lịch sử, sẽ thu hút sự quan tâm của thế giới và thời đại, không chỉ vì sự phồn vinh, giàu đẹp của đất nước mà còn vì sự nghiệp chiến đấu cho độc lập dân tộc và cho hòa bình thế giới của dân tộc Việt Nam.

9(V)21

CH305T

24. VÕ NGUYỄN GIÁP. Điện Biên Phủ điểm hẹn lịch sử : Hồi ức / Võ Nguyên Giáp.- H. : Quân đội nhân dân, 2001.- 452tr. ; 21cm.

Những hồi ức của Đại tướng Võ Nguyên Giáp về sự chỉ đạo của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng trong chiến dịch Điện Biên Phủ. Những nhận định của ta về quân Pháp ở Điện Biên Phủ, từ đó Bộ chính trị có sự thay đổi phương châm tác chiến, một thế trận mới được hình thành, với chỉ thị: “Toàn Đảng, toàn dân tập trung toàn lực chi viện cho tiền tuyến”.

**V24
Đ305B**

CHƯƠNG II:

MỘT SỐ BÀI VIẾT, NHÂN CHỨNG, HỘI THẢO TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC NÓI VỀ CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ

25. Âm vang chiến thắng Điện Biên Phủ: Báo "Thế giới" của Pháp ca ngợi chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ // <http://dangcongsan.vn/>.- 2004.- Ngày 20 tháng 3.

Theo phóng viên TTXVN tại Pa-ri, báo Pháp "Thế giới" ngày 18/3 đã dành gần trọn hai trang để đăng bài viết "Trở lại Điện Biên" của Phăng-xi Co-nuy, đặc phái viên báo này về Điện Biên Phủ 50 năm sau chiến thắng lịch sử.

Bài báo được minh họa bằng một bức ảnh lớn chạy suốt chiều ngang trang báo mô tả cảnh cuộc sống thanh bình 50 năm sau cuộc chiến ở Điện Biên Phủ và một số bức ảnh khác về cuộc sống thường nhật của người dân trong vùng như chiếc cầu Mường Thanh được bảo trì nằm giữa những cánh đồng xanh tươi, xe tăng của Pháp trong bảo tàng Điện Biên Phủ. Phóng viên Co-nuy cho rằng cách đây 50 năm, tại Điện Biên Phủ, quân Pháp đã ném một trong những "thất bại cay đắng nhất" trong lịch sử của mình, lại "càng cay đắng hơn" vì quân Pháp chọn địa điểm này để "giương bẫy chờ quân Việt Minh" nhưng rồi "chính họ lại rơi vào đúng cái bẫy đó". Thất bại "thảm hại" này đã trở thành "hồi chuông báo tử cho đế chế thực dân" Pháp hồi đó.

Đứng giữa lòng chảo Điện Biên, nhà báo Phăng-xi Co-nuy nhận xét rằng quân Pháp vào cuối năm 1953 đã thiết lập tại đây một "pháo đài lạ lùng" và "vô lý" vì nó nằm trong một thung lũng lọt thỏm giữa bốn bề núi cao. Theo tác giả bài báo, "không thể miêu tả hết được những điều kiện dẫn đến thất bại". Các sĩ quan cao cấp Pháp đã "đánh giá quá cao" lực lượng của họ trong khi lại "đánh giá quá thấp" lực lượng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, đặc biệt quân Việt Minh có "quyết tâm không gì sánh nổi". Trong bài viết, phóng viên Co-nuy đánh giá cao những chiếc xe đạp ở Việt Nam đã giúp đội quân của Đại tướng Võ Nguyên Giáp xuyên rừng núi đưa được tất cả những thứ cần thiết lên để bao vây Điện Biên Phủ và ngày nay vẫn là một trong những phương tiện giao thông chính ở đây. Nhà báo Co-nuy nói nhiều về nỗ lực của Việt Nam trong việc bảo tồn và tôn

tạo các di tích lịch sử, với nghĩa trang liệt sĩ ở chân đồi A1, những ngôi mộ vô danh, bảo tàng Điện Biên Phủ, cầu Mường Thanh... Ngày nay, thành phố Điện Biên Phủ đang mở cửa chào đón khách du lịch đến từ bốn phương. Các ngọn đồi Him Lam, Độc Lập trước đây và một số ngọn đồi xung quanh lòng chảo vẫn còn, nhưng một số khác đã phải nhường chỗ cho các khu đô thị mở rộng. Khi quân Pháp đến đây, vùng này chỉ có một bản nhỏ duy nhất với vài ngôi nhà sàn của người Thái, nhưng bây giờ Điện Biên Phủ đã có gần 40.000 dân. Cái mới là Điện Biên đã là một thành phố đang được mở rộng về phía bắc lòng chảo với nhiều công trình xây dựng đang được thực hiện. Điện Biên Phủ cũng có một sân bay với nhà ga mới hoàn thành để đón khách du lịch./

[http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=10005&cn_id=146950]

26. Báo Du-rích mới (Thụy Sĩ) viết về Chiến thắng Điện Biên Phủ // <http://dangcongsan.vn/>.- 2004.- Ngày 10 tháng 5.

Dưới đầu đề " Thất bại của Pháp tại Việt Nam - sự sụp đổ của thế lực thuộc địa" và " 56 ngày đêm dưới mưa lửa của Việt Minh", báo Du-rích Mới của Thụy Sĩ đã đăng liên tiếp hai bài về chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ với nội dung như sau:

Điện Biên Phủ, cái tên của một địa danh ở một vùng biên giới của Việt Nam đã đánh dấu một thất bại đau đớn của Pháp năm 1954 sau hơn 7 năm chiến đấu chống lại đội quân Việt Minh của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Sau những trận đánh đẫm máu kéo dài suốt 56 ngày đêm, ngày 7/5/1954, những đội quân tinh nhuệ của quân đội viễn chinh Pháp đã phải đầu hàng trước sức ép mạnh mẽ của 5 sư đoàn của nhà chiến lược Việt Minh Võ Nguyên Giáp. Đêm 20 sang ngày 21/7/1954, hiệp định đình chiến được ký tại Giơ-ne-vơ, tạm thời chia Việt Nam thành hai miền tại vĩ tuyến 17, người Pháp đã bỏ chạy và chỉ ít tháng sau đó, họ lại phải đối mặt với những xung đột khốc liệt ở An-giê-ri. Chính những bài học cay đắng của thất bại Đông Dương đã dẫn tới sự thay đổi cả một thể hệ sĩ quan cao cấp trong binh chủng dù và quân đội lê dương sau này. Đúng như Béc-na Phôn Clác-si-cơ đã viết " Mầm mống cho sự diệt vong của chế độ Cộng hoà thứ 4 và sự tan rã của một cơ cấu lực lượng vũ trang Pháp đã xuất hiện tại chính Điện Biên Phủ". Năm 1962, tướng Đờ Gôn đã phải cải tổ lại toàn bộ quân đội Pháp. Sau khi điểm lại toàn bộ quá trình xây dựng tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ và diễn biến chiến dịch, bài báo nhận định rằng sai lầm lớn nhất của Bộ chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp bây giờ là đánh giá quá thấp khả năng của đối phương và đánh giá quá cao khả năng của mình. Người Mỹ đã lặp lại sai lầm này trong cuộc chiến tranh sau đó tại Việt Nam. Các căn cứ Khe Sanh trong năm

1968 và Kon Tum năm 1972 cũng đã trở thành cái bẫy của quân đội Việt Nam. Bài báo nêu rõ điều bất ngờ dẫn đến thất bại của Pháp ở Điện Biên Phủ là khả năng tổ chức và vận chuyển các phương tiện chiến tranh của Việt Minh. Bằng việc xây dựng những con đường vận tải trong rừng và huy động hàng chục, thậm chí hàng trăm nghìn dân công với những chiếc xe đạp thô sơ, tướng Giáp đã đưa được các đơn vị pháo cơ động và cả pháo hạng nặng từ những địa phương cách xa hàng nghìn cây số vào các vị trí chiến đấu của mình. Khác với bài bản của pháo binh, tướng Giáp không cho pháo bắn gián tiếp từ bên kia sườn núi mà đặt pháo trên các sườn núi bắn thẳng vào các cứ điểm và hầm ngầm của quân Pháp, làm vô hiệu hoá hoàn toàn những thông tin tình báo quân sự của Pháp. Nhờ chủ yếu hành quân ban đêm và kỹ thuật ngụy trang tốt nên thiệt hại của Việt Minh trong quá trình chuẩn bị chiến dịch hầu như không đáng kể.

Bài báo kết luận, với Điện Biên Phủ, không chỉ một kế hoạch tác chiến của nhà chiến lược bàn giấy Na-va bị sụp đổ mà nước Pháp đã mất đi ít nhất 4% tiềm lực của mình, quân đội Pháp đã bị suy sụp về tinh thần, không thể tiếp tục chiến đấu. Tại Điện Biên Phủ, lần đầu tiên những đội quân Việt Minh đã bắt một cường quốc phương Tây phải đầu hàng. Hai mươi một năm sau, đội quân ấy lại buộc người Mỹ phải rút khỏi Việt Nam năm 1973 và ngày 30/4/1975 đã tiến vào Sài Gòn, thống nhất đất nước./.

http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=10010&cn_id=210773

27. Báo Pathet Lào và L'Humanité của Đảng Cộng sản Pháp viết về Chiến thắng Điện Biên Phủ // <http://dangcongsan.vn/>.- 2004.- Ngày 8 tháng 5.

Các báo Pasason, tiếng nói của Đảng NDCM Lào; báo Pathet Lào thuộc Thông tấn xã Pathet Lào đều viết xã luận nhân dịp kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ. Báo L'Humanité của Đảng Cộng sản Pháp đăng nhiều bài viết về diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ.

Xã luận báo Pasason sau khi điểm lại diễn biến tình hình tại Việt Nam và Đông Dương trong những năm 1953-1954; sự lãnh đạo tài tình của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta, cũng như liên minh chiến đấu giữa ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia, nêu rõ: Chiến thắng Điện Biên Phủ đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần cho phong trào đấu tranh giải phóng của các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Chiến thắng Điện Biên Phủ còn cho thấy một dân tộc đất không rộng, người không đông, kinh tế chậm phát triển nhưng có sự đoàn kết chặt chẽ, dưới sự lãnh đạo của Đảng có

đường lối cách mạng đúng đắn, đặc biệt đường lối quân sự, vận dụng và phát huy sức mạnh tổng hợp của dân tộc với sức mạnh của thời đại, nhất định giành được thắng lợi. Chiến thắng Điện Biên Phủ còn thể hiện sức mạnh của khối liên minh chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương. Kỷ niệm 50 năm Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, toàn Đảng, toàn quân và toàn thể nhân dân Lào càng hiểu biết và thấm nhuần chiến công hiển hách của các chiến sĩ, các đơn vị, của nhân dân đã góp phần làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ. Trên tinh thần đó, các lực lượng vũ trang nhân dân Lào cần tích cực học tập tinh thần anh dũng của chiến dịch Điện Biên Phủ để thực hiện mệnh lệnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và Tổ quốc giao phó.

** Với tám ảnh bộ đội ta tiến công và hàng tit lớn "50 năm Điện Biên Phủ" đăng trọn trên trang nhất, báo L'Humanité của Đảng Cộng sản Pháp dành nguyên bốn trang đăng những tám ảnh chạy hết chiều rộng trang báo mô tả cảnh bộ đội ta chiến đấu, Đại tướng Võ Nguyên Giáp với Chủ tịch Hồ Chí Minh đàm đạo về chiến dịch Điện Biên Phủ. Tờ báo còn đăng nhiều bài viết về diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ, trong đó đánh giá những sai lầm của quân Pháp, những tính toán chiến lược và chiến thuật đúng đắn của Việt Minh. Ngoài ra, còn hai bài viết về Đại tướng Võ Nguyên Giáp, ca ngợi ông là "một trong những vị tướng tài ba nhất" và "một con người vĩ đại" trong thế kỷ 20, và đặc biệt là bài trả lời phỏng vấn của Đại tướng trong đó Đại tướng khẳng định "chiến lược của tôi là chiến lược hoà bình", cùng bài về cuộc sống thanh bình hiện nay ở Điện Biên Phủ.*

[http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30168&cn_id=12551]

28. Báo Pháp đưa tin đậm về Chiến thắng Điện Biên Phủ // <http://dangcongsan.vn/>.-2004.-Ngày 7 tháng 5.

Các tờ báo lớn của Pháp ra ngày 7/5 đưa tin đậm nét về kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện biên Phủ, với những tám ảnh cỡ lớn mô tả cảnh bộ đội Việt Nam lao lên tấn công các cứ điểm, một số bài phóng sự dài lược thuật diễn biến các trận đánh trong 56 ngày đêm của chiến dịch, hai bài trả lời phỏng vấn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, ca ngợi tài năng của Đại tướng trong chỉ huy chiến dịch.

Với tám ảnh bộ đội Việt Nam lao lên tấn công và hàng tit lớn "50 năm Điện Biên Phủ" đăng trọn trên trang nhất, tờ Nhân đạo (L'Humanité), cơ quan ngôn luận của Đảng cộng sản Pháp, cũng dành nguyên 4 trang để đăng những tám ảnh chạy hết chiều rộng trang báo mô tả cảnh bộ đội tấn công, Đại tướng Võ Nguyên Giáp với Chủ tịch Hồ Chí Minh đàm đạo về chiến dịch Điện Biên

Phủ. Tờ báo còn đăng nhiều bài viết về diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ trong đó đánh giá những sai lầm của quân Pháp, những tính toán chiến lược và chiến thuật đúng đắn của Việt Minh. Ngoài ra còn hai bài viết về Đại tướng Võ Nguyên Giáp ca ngợi ông là "một trong những vị tướng tài ba nhất" và "một con người vĩ đại" trong thế kỷ 20, đặc biệt là bài trả lời phỏng vấn của Đại tướng trong đó Đại tướng khẳng định "chiến lược của tôi là chiến lược hoà bình", cùng bài về cuộc sống thanh bình hiện nay ở Điện Biên Phủ nêu rõ "người Pháp ngày nay được đón tiếp trọng thị ở Điện Biên Phủ".

Tờ Le Figaro của phái hữu dành trọn hai trang để nói về sự kiện lịch sử này. Với hàng tit "Điện Biên Phủ, sự chấm dứt những ảo vọng của Pháp" chạy dài hai cột, ảnh bộ đội Việt Nam phát cò chiến thắng trên nóc hầm của tướng Đờ Cát và lao lên tấn công, sơ đồ vị trí bố phòng của cứ điểm Điện Biên Phủ và quân Pháp nhảy dù tiếp viện, tờ báo đã làm một phép so sánh những tính toán của phía Pháp cũng như của Việt Minh trước trận đánh, lược thuật diễn biến và kết cục trận đánh. Bài trả lời phỏng vấn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp khẳng định trong cuộc chiến tranh Đông Dương, một bộ phận nhân dân Pháp đã đứng về phía Việt Minh. Đối với tờ kinh tế Tiếng vang, 50 năm sau trận Điện Biên Phủ, Đông Dương vẫn là một "hình bóng" ám ảnh tâm trí người Pháp. Tờ báo dành nguyên trang 3 đăng tám ảnh lớn cỡ gần nửa trang báo mô tả cảnh tuyệt vọng của quân Pháp chờ quân tiếp viện và đổ tiếp tế từ trên không, và nói về những sai lầm của Bộ chỉ huy quân Pháp khi chọn Điện Biên Phủ làm quyết chiến điểm để đánh đòn quyết định đối với Việt Minh, những đánh giá sai lầm của phía Pháp về quyết tâm và lực lượng của Việt Minh, tâm trạng và tinh thần binh lính trong đội quân viễn chinh Pháp, nguyên nhân khiến Đại tướng Võ Nguyên Giáp chấp nhận giao chiến với quân Pháp tại Điện Biên Phủ, cuộc sống của tù binh Pháp sau trận chiến. Tờ Người Pari dành nguyên một trang để đăng bài của đặc phái viên báo này ở Việt Nam, Bruynô Phanucchi, cùng bức ảnh bộ đội Việt Nam tấn công, nói về cảm tưởng và suy nghĩ của ông về chuyến thăm Điện Biên Phủ, gặp gỡ với một số cựu chiến binh Việt Nam và Pháp đã từng tham gia trận đánh và bài trả lời phỏng vấn của bà Gionovie đơ Gala, hồi đó là người lính nữ duy nhất ở Điện Biên Phủ./.

[http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30168&cn_id=21133]

**29. Báo sự thật (Nga) ca ngợi chiến thắng Điện Biên Phủ
// <http://dangcongsan.vn/>.- 2009.- Ngày 8 tháng 5.**

Báo Sự thật của Đảng Cộng sản Liên bang Nga (KPRF) ngày 7/5 đăng bài viết ca ngợi chiến thắng Điện Biên Phủ với tiêu đề "Stalingrad của Việt Nam" của tác giả Vladimir Kashin, đại biểu Dumar Quốc gia (Hạ viện) kiêm Viện sĩ Viện hàn lâm Nông nghiệp Nga.

Bài báo nêu rõ vào những ngày này, nhân dân Việt Nam đang sôi nổi kỷ niệm lần thứ 55 chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, sự kiện có thể sánh ngang với chiến thắng Stalingrad của Liên Xô trước đây. Điều đáng lưu ý là hoạt động kỷ niệm chiến thắng Điện Biên Phủ của Việt Nam được tổ chức trùng vào dịp người dân Nga kỷ niệm Ngày Chiến thắng phátxít (9/5).

Tác giả bài báo cũng nhấn mạnh truyền thống dựng nước và giữ nước hào hùng của nhân dân Việt Nam và miêu tả chi tiết trận đánh lịch sử Điện Biên Phủ.

Bài báo khẳng định lòng yêu nước sâu sắc, ý chí quyết chiến quyết thắng của quân và dân Việt Nam cùng với sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản và nghệ thuật tác chiến xuất sắc của giới lãnh đạo quân đội Việt Nam đã góp phần làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ ngày 7/5/1954.

Ngày nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đang lãnh đạo nước Việt Nam thống nhất đi theo con đường phát triển xã hội chủ nghĩa với những thành tựu nổi bật như Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) năm 2008 đã tăng 8,2% và dự kiến tăng 5 - 5,5% trong năm nay, bất chấp tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế - tài chính toàn cầu.

Nhân dịp này, tác giả bài báo cũng gửi lời chúc mừng tới nhân dân và quân đội Việt Nam và khẳng định tấm gương sáng ngời của những người yêu nước đã hy sinh thân mình vì chiến thắng không bao giờ bị lãng quên./.

[http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30315&cn_id=339451]

30. Báo Thời đại – Ôxtrâyliá: Điện Biên Phủ- một trong những trận đánh lớn nhất thế kỷ 20 // <http://dangcongsan.vn/>.- 2004.- Ngày 17 tháng 3.

Tờ "Thời đại" của Ôxtrâyliá đăng bài viết tiêu đề "Dân tộc gọi nhớ cuộc chiến đem lại tự do", ca ngợi Điện Biên Phủ là một trong những cuộc chiến lớn nhất của thế kỷ 20.

Bài báo viết: "Ngày 14/3, Việt Nam bắt đầu tiến hành đợt kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, một trận đánh giữa quân đội Pháp với lực lượng Việt Minh của chủ tịch Hồ Chí Minh. Sau 55 ngày đêm vây hãm Điện Biên Phủ, ngày 7/5/1954, Việt Nam đã giành thắng lợi tại trận đánh Điện Biên Phủ, buộc

Pháp phải từ bỏ mọi hy vọng lập lại chế độ đế quốc thực dân tại Đông Dương." Bài báo còn đăng kèm ảnh người cựu chiến binh Quân đội Nhân dân Việt Nam 78 tuổi, Nguyễn Văn Ngữ trong chuyến hội ngộ cùng đồng đội trở về thăm Điện Biên Phủ./.

[http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=10005&cn_id=171236]

31. Bộ quốc phòng Lào hội thảo về Chiến thắng Điện Biên Phủ // <http://dangcongsan.vn/>.- 2004.- Ngày 5 tháng 5.

Theo phóng viên TTXVN tại Viêng Chăn, nhân dịp kỷ niệm 50 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2004) của nhân dân ta, sáng 5/5, tại Viêng Chăn, Bộ Quốc phòng Lào đã tổ chức hội thảo với chủ đề "Chiến thắng Điện Biên Phủ". Thượng tướng Ay Xu-li-nha-xẻng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng cùng gần 300 tướng lĩnh, sĩ quan cao cấp và các chiến sĩ thuộc Cơ quan Bộ Quốc phòng Lào đã tham dự.

Tại hội thảo, Trưởng Tuy viên quân sự nước ta tại Lào, Đại tá Hoàng Hường đã nói về những âm mưu của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ muốn kéo dài và mở rộng chiến tranh ở Đông Dương; cụ thể là kế hoạch Na-va hòng tiêu diệt phần lớn lực lượng chủ lực của Việt Nam, kiểm soát toàn bộ lãnh thổ Việt Nam, biến Việt Nam vĩnh viễn thành thuộc địa và căn cứ quân sự của chủ nghĩa thực dân và đế quốc. Đại tá Hoàng Hường đã nêu lên diễn biến tình hình, sự phối hợp liên minh chiến đấu, đánh địch ở nhiều hướng khác nhau trên các chiến trường 3 nước Đông Dương Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia và những thắng lợi trong chiến dịch Đông-Xuân 1953-1954, đặc biệt sau khi Bộ Chính trị ra Nghị quyết mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng và Bác Hồ vĩ đại, sau 56 ngày đêm chiến đấu kiên cường, anh dũng quân và dân ta đã giành thắng lợi và kết thúc chiến dịch Điện Biên Phủ ngày 7/5/1954. Trước đó, gần 400 cán bộ, sĩ quan và học viên Học viện Hậu cần Bộ Quốc phòng Lào đã tổ chức hội thảo về ý nghĩa của chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức hậu cần phục vụ chiến dịch. Nhân dịp này, tại bảo tàng Cay-xỏn Phôm-vi-hản ở thủ đô Viêng Chăn cũng tổ chức hội thảo nêu bật ý nghĩa của công tác chính trị, tư tưởng; những đột tiến công mang tính chiến lược, quyết định giành thắng lợi trong chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ.

[http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30106&cn_id=38006]

32. BÙI VĂN TUYÊN. Tự hào là chiến sỹ Điện Biên / Bùi Văn Tuyên // Cựu chiến binh Việt Nam.- 2009.- Số Xuân.- Tr.12.

Ghi theo lời kể của ông Phạm Viết Dũng, cựu chiến binh Điện Biên Phủ, từng tham gia áp giải tù binh Pháp sau chiến thắng Điện Biên Phủ về khu căn cứ. Trên đường áp giải, bộ đội ta đã thăm nhuần và thể hiện chính sách nhân đạo, kỷ luật chiến trường, nên đối xử với họ tử tế: Không thô bạo, không hành xử bạc đãi, cứ vài ngày đi, lại có ngày nghỉ; mổ bò, giết lợn, nấu cơm, cháo cho họ ăn. Người nào đau ốm được quân y phát thuốc tiêm chủng. Người nào ốm đau nhẹ không nổi đã được bọn họ thay nhau khiêng cán. Bền bỉ cuốc bộ đến gần một tháng ròng cũng tới đích. Những tù binh này được học tập cải tạo, sau đó họ được trao trả tại Sầm Sơn.

Cựu chiến binh Việt Nam / 2009

33. Cuba tổ chức Hội thảo khoa học về chiến dịch Điện Biên Phủ // <http://dangcongsan.vn/>.- 2004.- Ngày 30 tháng 4

Nhiều nhà nghiên cứu, học giả và cán bộ đảng, đoàn thể Cuba đã tham gia Hội thảo khoa học 50 năm chiến dịch Điện Biên Phủ và Hội nghị Gionevơ, tổ chức trong hai ngày 27 và 28/4 tại Trường Đảng cao cấp Nico Lopez ở Thủ đô La Habana.

Hội thảo do Trường Đảng cao cấp, Viện Cuba Hữu nghị với các dân tộc, Viện nghiên cứu châu Á và châu Đại Dương, hãng thông tấn Prenxa Latina và một số cơ quan khác của Cuba tổ chức. Các tham luận trình bày tại hội thảo là những nghiên cứu sâu sắc về bối cảnh lịch sử của chiến thắng Điện Biên, những bài học và ảnh hưởng của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với Việt Nam, Cuba và các nước khác trong tình hình thế giới hiện nay. Các tham luận nêu rõ chiến thắng Điện Biên Phủ và kết quả của Hội nghị Gionevơ là một đòn chí mạng dẫn đến sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên phạm vi toàn thế giới.

Diễn đàn khoa học này đã phân tích và đánh giá sâu sắc ảnh hưởng của tinh thần chiến đấu và chiến thắng Điện Biên Phủ đối với cuộc kháng chiến của quân và dân Việt Nam chống xâm lược Mỹ cũng như của tinh thần Điện Biên Phủ đối với công cuộc đổi mới của Việt Nam hiện nay. Các tham luận nhấn mạnh chiến thắng Điện Biên Phủ là thành quả của cuộc đấu tranh anh dũng, bất khuất của quân đội và nhân dân Việt Nam, sự phối hợp chiến đấu, tình đoàn kết giúp đỡ của các nước Lào, Campuchia, Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa cũng như của cả nhân loại tiến bộ, trong đó có nhân dân Pháp. Một trong những bài học của chiến thắng Điện Biên Phủ mà đến nay vẫn còn nguyên giá trị

là một dân tộc dù nhỏ, nhưng biết đoàn kết và chiến đấu anh dũng vẫn có thể đánh thắng kẻ thù xâm lược, dù kẻ thù đó có hùng mạnh đến mấy.

Tại hội thảo, nhiều chuyên gia Cuba đã kể lại những kỷ niệm và kinh nghiệm về thời gian công tác ở Việt Nam trong chiến tranh chống Mỹ. Nhân dịp này, các cơ quan Cuba đã tổ chức triển lãm ảnh giới thiệu về chiến thắng Điện Biên Phủ và công cuộc xây dựng quê hương và những sinh hoạt của đồng bào các dân tộc ở Điện Biên./.

[http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30127&cn_id=68791]

34. Dư luận Pháp: Điện Biên Phủ vẫn là điều trăn trở day dứt không nguôi // <http://dangcongsan.vn/>.- 2004.- Ngày 8 tháng 5.

Kỷ niệm 50 năm trận đánh Điện Biên Phủ (theo cách nói của người Pháp), những ngày này dư luận báo chí Pháp dành nhiều chương trình và ra số đặc biệt về Việt Nam, gặp gỡ các nhân chứng, gọi lại những bối cảnh lịch sử, phân tích các sự kiện và cục diện về cuộc chiến tranh dưới nhiều góc độ khác nhau.

Báo Thế giới (Le Monde) ra phụ trương đặc biệt, dành toàn bộ trang bìa in màu ảnh chân dung Đại tướng Võ Nguyên Giáp và 26 trang trong đăng các bài, ảnh về trận đánh Điện Biên Phủ. Nổi bật trong số báo là bài Đại tướng Võ Nguyên Giáp trả lời phỏng vấn. Vị tổng chỉ huy quân đội Việt Minh so sánh lực lượng của hai bên, phân tích cục diện chiến trường và kể về quyết định khó khăn nhất trong sự nghiệp của ông, để bảo đảm chắc thắng. Đại tướng cũng khẳng định về ý chí và sức mạnh của cuộc chiến tranh nhân dân, dẫn lời của Napoleon khi đưa quân sang Italy: "Nơi nào một con dê qua được, một người qua được. Nơi nào một người qua được, một sư đoàn qua được", từ đó liên hệ đến cuộc chiến đấu ở Điện Biên Phủ: "Trên vùng núi Việt Nam, nơi nào một dân công qua được, 10 nghìn dân công có thể đi qua. Nơi nào một chiếc xe đạp qua được, những khẩu pháo cũng có thể chuyển qua được. Hơn 20 nghìn xe đạp thồ bằng sức người đã kéo vượt qua những ngọn đồi, với khẩu hiệu: "Tất cả vì chiến trường, tất cả để chiến thắng".

Phụ trương của báo cũng điểm lại những diễn biến chính trong 56 ngày đêm ác liệt của trận đánh, cùng các bài phóng sự của báo viết từ năm 1954, cho thấy những sai lầm chiến lược của quân đội viễn chinh Pháp, từ những ảo tưởng đến tình cảnh bi thảm tại tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Một phụ trương khác của báo này cũng dành trang bìa in ảnh một thiếu niên Việt Nam ngồi chơi trên nóc chiếc xe tăng Pháp còn sót lại trên cánh đồng Mường Thanh, trong khung cảnh thanh bình, với tựa đề: "Tìm lại Điện Biên Phủ". Trang trong của phụ trương đăng bài phỏng vấn đạo diễn làm phim Điện Biên Phủ, ông

Schoendoerffer, nguyên là cựu chiến binh Pháp ở Đông Dương. Tuần báo Tin nhanh (L'Express) cũng ra số đặc biệt, mang tựa đề: "Từ Đông Dương đến Việt Nam, một huyền thoại khó tin". Báo dành tới 20 trang đăng bài phóng sự về Việt Nam hiện tại, đan xen những hoài niệm về dấu tích thuộc địa xưa. Bài báo mở đầu bằng cuộc gặp Đại tá Nông Văn Khâu. Người cựu chiến binh Điện Biên năm xưa, nay 72 tuổi kể lại trận đánh trên đồi A1 và cuộc tiến công cuối cùng vào hầm chỉ huy của Tướng De Castrie. 50 năm sau, Đại tá Nông Văn Khâu cùng 5.000 người có mặt tại sân vận động Điện Biên, kỷ niệm ngày chiến thắng, cũng như những người dân tại TP Hồ Chí Minh, Hà Nội và nhiều địa phương trong cả nước. "Chúng tôi phải đạt được một Điện Biên Phủ trong kinh tế". Bài báo mượn lời phát biểu của Đại tướng Võ Nguyên Giáp trên sân vận động Điện Biên để nói lên quyết tâm của nhân dân Việt Nam tạo nên những đổi thay trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội ở nhiều vùng đất nước. Đặc biệt, nhật báo Nước Pháp buổi chiều (France Soir) trong một tuần liên tục đều dành các số báo đăng tải chuyên đề về Điện Biên Phủ, nêu diễn biến của trận đánh, phân tích các nguyên nhân thất bại của quân đội thực dân Pháp ở Đông Dương. Trong số báo ra ngày 30-4, báo phản ánh cái nhìn về cuộc chiến tranh từ phía bên kia, thông qua các nhân chứng lịch sử. Đó là những tù binh Pháp bị bắt ở Điện Biên Phủ sau khi tập đoàn này thất thủ. Ở đây, người đọc có dịp gặp lại Geneviève de Gallard, khi đó là y tá trong quân đội thực dân Pháp, người nữ tù binh Pháp duy nhất ở Điện Biên, nay đã ngoài 80 tuổi. Trong cuộc trả lời phỏng vấn, bà kể lại ngày cuối cùng ở cứ điểm này: "Rạng sáng ngày 7-5-1954, mọi hy vọng của quân Pháp đều tan biến. Đường rút lui duy nhất dự kiến vào buổi chiều bị hủy bỏ. Mọi người nhận lệnh phá hủy tất cả những gì có thể, vũ khí và đạn dược. Tôi phân phát những liều thuốc lá cuối cùng. Vào 17 giờ 30 phút, quân Việt Minh tiến vào. Chúng tôi ra khỏi đường hầm. Cảnh tượng thật khủng khiếp. Các xác chết của những hôm trước phơi trên mặt đất. Chúng tôi gặp những dòng tù binh nhục nhĩ và kiệt sức".

Thực hiện chính sách nhân đạo của ta, chỉ ít lâu sau, ngày 27-5-1954, Geneviève de Gallard đã được trả tự do. Một số sĩ quan và lính Pháp khác cũng kể lại những ngày bị bắt làm tù binh, nêu rõ họ được đối xử nhân đạo và bày tỏ sự khâm phục đối với quân đội Việt Minh. Họ nói rằng họ hài lòng được là tù binh "Việt Minh cho chúng tôi ăn, uống. Tôi không hề ngạc nhiên. Cũng như tôi, họ là quân nhân". Còn Jacques Abadi, viên trung úy chỉ huy đơn vị 2/1 RCP khi đó, nay đã 82 tuổi thì thú nhận: "Họ (Việt Minh) được huấn luyện rất tốt. Họ đã thắng". Cũng trong dịp này, nhiều kênh truyền hình Pháp giới thiệu các phóng sự và chiếu phim về Việt Nam và các sự kiện liên quan Điện Biên Phủ. Liên tục từ 4-5 đến 14-5, hàng loạt phim về Điện Biên Phủ được phát nhiều buổi trên các kênh truyền hình, như phim "Cái bẫy Đông Dương", "Lịch sử Đông Dương", phát trên kênh lịch sử. Phim "Điện Biên Phủ" của đạo diễn Pierre Schoendoerffer, phát trên kênh truyền hình nhà nước TF3, phim "Điện Biên Phủ" của đạo diễn Peter

phát trên kênh TF2, phim "Điện Biên Phủ, hồ sơ bí mật" của đạo diễn Pateric phát trên kênh TF3, phim "Đông Dương 1945 - 1946 không thể hòa ước" chiếu trên kênh lịch sử. Đài phát thanh Pháp cũng dành thời lượng phát sóng về các sự kiện liên quan Điện Biên Phủ trên kênh quốc tế (France-Inter). Các nhà xuất bản ở Pháp nhân dịp này tung ra nhiều cuốn sách viết về Việt Nam và Điện Biên Phủ được giới thiệu rộng rãi, bao gồm: ba tập hồi ký của Đại tướng Võ Nguyên Giáp; "Những lời hứa về Đông Dương" và "Cuộc chiến của tôi ở Đông Dương", tác giả là tướng Bi-gia, nguyên là sĩ quan chỉ huy ở Điện Biên. Cái tên Điện Biên Phủ được nhắc tới trên nhan đề nhiều cuốn sách, như: "Những lời hứa về Điện Biên Phủ", "Điện Biên Phủ, lịch sử của một sự phản bội", "Điện Biên Phủ, vì sao họ lại đến nơi đây?". Có thể thấy 50 năm đã trôi qua, nhưng với người Pháp, Điện Biên Phủ vẫn là điều trần trở, day dứt khôn nguôi.

[\[http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30168&cn_id=217026\]](http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30168&cn_id=217026)

35. DƯƠNG VĂN LÂM. Đợt tiến công thứ hai / Trần Quân Lập // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.129.

Đội C1 ta chỉ làm chủ được nửa phía đông, còn nửa phía tây quân Pháp chiếm đóng. Chúng tôi cùng các đơn vị bạn tăng cường củng cố trận địa phòng ngự C1. C1 ác liệt, mất người nhiều lắm. Đánh nhau gần như giáp la cà, ta và địch rất gần nhau, ta xung phong chiếm trận địa, nó phản công, giằng co quyết liệt.

Dưới làn đạn pháo địch bắn chế áp suốt đêm ngày, chúng tôi phải tranh thủ sửa sang lại hầm hào sụt lở, đào thêm hầm hào ếch để nghỉ và trực chiến đấu suốt 24/24 giờ. Từ 15-4 mưa nhiều, hào giao thông ngập đầy bùn, lội tới gối, như là tát ao. Chúng tôi phải cắt ngắn ống quần dài ngang đầu gối thành quần sóc mới có thể đi lại được dưới hào. Giấy vải đều phải khâu thêm dây dù, buộc chặt bàn chân lại rồi vắt chéo lên cổ chân mới không bị tuột khi lội bùn.

Ta tổ chức nhiều đợt xung phong, địch cũng liên tiếp phản kích. Ai quen bom đạn thì sống sót. Lớp trẻ chưa có kinh nghiệm, chiến đấu khốc liệt nên thương vong nhiều. Mình phải chuẩn bị nhiều vị trí, phải bắn điểm xạ, bắn xong ba phát một là phải chuyển vị trí ngay, nếu bắn cả băng thì lộ để bị địch bắn chết.

Đánh nhau gần 30 ngày; đến quá nửa đêm 1-5, ta mới hoàn toàn làm chủ đội C1. Chúng tôi phải bổ sung nhiều lắm, hết lớp này đến lớp khác, nhiều chiến sĩ mới bổ sung về, chưa biết rõ lai lịch nhau, đã hi sinh, Tôi thì lúc nào cũng gắn với khẩu trung liên, đã ba lần bị thương tại trận địa phòng ngự C1. Vào đầu, vào chân; rồi bị đá bắn bay cả 2 chiếc răng... cũng may không quá nặng. Hôm bị thương vào đầu, anh em đằng sau bảo "bị thương rồi, máu ướt rồi", rồi kéo tôi xuống băng. Đồng chí Hào số 2 lên thay tôi, mới bắn được mấy viên thì bị trúng đạn vào trán hi sinh.

959.704

36. Đại tướng Hoàng Văn Thái với chiến dịch Điện Biên Phủ.- H. : Quân đội nhân dân, 2004.- 355tr. ; 21cm.

Một số công trình nghiên cứu và bài viết của Đại tướng Hoàng Văn Thái về chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ. Chiến dịch Điện Biên Phủ qua những trang hồi ức của Đại tướng Hoàng Văn Thái.

**9(V)21
Đ103T**

37. Đại tướng Lê Trọng Tấn với chiến dịch Điện Biên Phủ.- H. : Quân đội nhân dân, 2004.- 285tr. ; 21cm.

Một số vấn đề nghệ thuật quân sự của chiến tranh nhân dân Việt Nam trong cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ. Qua đó, cố Đại tướng Lê Trọng Tấn rút ra những nét nổi bật về chỉ đạo chiến lược và chiến dịch của Đảng ta. Những trang hồi ức của cố Đại tướng Lê Trọng Tấn đã tái tạo lại thực tế sinh động của cuộc tiến công chiến lược từ trận mở màn Him Lam đến trận tiêu diệt Trung tâm cứ điểm Mường Thanh.

**9(V)21
Đ103T**

38. Đại tướng Võ Nguyên Giáp chúc mừng Hội thảo khoa học về Chiến thắng Điện Biên Phủ // Quân đội nhân dân.- 2009.- Ngày 12 tháng 3.- Tr.1, 2.

Nhân dịp kỷ niệm 55 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (7-5-1954 – 7-5-2009), ngày 12-3-2009, UBND tỉnh Điện Biên cùng Bộ Tư lệnh Quân khu 2 và Viện Lịch sử quân sự Việt Nam phối hợp tổ chức cuộc Hội thảo khoa học “Chiến thắng Điện Biên Phủ, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc – Bài học và giá trị lịch sử”. Nhân dịp này, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã viết thư gửi Hội thảo. Bức thư có đoạn: “Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ kết tinh chủ nghĩa yêu nước, tinh thần quyết chiến quyết thắng và mưu trí sáng tạo, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Chiến thắng của trí tuệ và ý chí Việt Nam, đồng thời cũng là chiến thắng của tình đoàn kết chiến đấu 3 nước Đông Dương và sự đoàn kết giúp đỡ quốc tế. Chiến thắng đó có ý nghĩa hết sức to lớn và để lại nhiều bài học lịch sử quý báu”. Và Đại tướng gửi gắm: “Tôi được biết, nhân dịp này tỉnh Điện Biên phát động chương trình “Điện Biên cất cánh”. Tôi mong đồng bào và đồng chí trong cả nước tích cực tham gia ủng hộ tỉnh Điện Biên và giúp đỡ các gia đình liệt sỹ, thương binh, các cựu chiến binh, cựu thanh niên xung phong còn gặp khó khăn, thể hiện truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc ta”.

39. Đại tướng Võ Nguyên Giáp với chiến dịch Điện Biên Phủ.- H. : Quân đội nhân dân, 2004.- 563tr. ; 27cm.

Một số bài viết, tác phẩm của đại tướng Võ Nguyên Giáp về chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử; Điện Biên Phủ qua những trang hồi ức của Đại tướng Võ Nguyên Giáp; Một số tư liệu về chiến dịch Điện Biên Phủ.

**9(V)21
Đ103T**

40. ĐẶNG QUÂN THỤY . Triển khai lực lượng / Đặng Quân Thụy // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.55.

Đầu tháng giêng năm 1954. tôi nhận nhiệm vụ đi lập đài quan sát trận địa địch, cùng anh em trinh sát pháo binh và công binh leo lên một ngọn núi cao. Đường rất khó đi, phải nhờ dân giúp mới lên đến đỉnh. Nhìn qua ống nhòm pháo rõ đến 10km. chúng tôi thấy trong lòng chảo Điện Biên quân Pháp nhảy dù nhiều, địch đang phát quang, đốt nhà dân, đào hầm để chuẩn bị trận địa. Chúng tôi theo dõi ngày, ghi chi tiết từng vị trí quân địch vào bản đồ quân báo. Tăng ở đâu, pháo chỗ nào, địch làm gì chúng tôi nhìn được cả.

Lúc ấy thật sự tôi chưa hình dung hết quy mô trận đánh tương lai. Từ trên cao nhìn xuống, cảm giác “mình đứng trên đầu nó rồi”, “mày làm gì ta cũng biết”. Có lẽ đây là trận mình nhìn rõ địch nhất. Tôi biết mình sẽ tham dự một cuộc chiến lớn và tin tưởng quân ta sẽ thắng. Tuy nhiên niềm tin ấy không chỉ dựa vào những gì tôi nhìn thấy qua ống nhòm pháo, mà bắt nguồn từ mùa hè 1953, khi Bộ Tổng tham mưu lập một tổ nghiên cứu 24 người trong rừng lim căn cứ Định Hóa để “chuẩn bị lý luận đánh tập đoàn cứ điểm”. Bộ tiên đoán địch sẽ phòng ngự theo mô hình tập đoàn cứ điểm. Chúng tôi rút kinh nghiệm từ trận Nà Sản, nơi ta không thành công. Địch đóng thành nhiều cứ điểm, trong ngoài liên kết và có chi viện của pháo binh, của máy bay. Khi một cứ điểm bị tấn công thì các cứ điểm khác hỗ trợ rất nhanh. Anh em trong ban nghiên cứu rút ra là phải đánh tập hợp để phá thế liên hoàn, có nghĩa là phải áp dụng cả ba kiểu đánh bóc vỏ, đánh thọc sâu và đánh phản kích nhiều lần, đồng thời phải kiềm chế pháo binh. Khi đánh một cứ điểm phải kiềm chế chi viện của cứ điểm bên cạnh. Chúng tôi làm việc với sa bàn và rất nhiều sơ đồ. Khi đã thảo ra cách đánh tập đoàn cứ điểm rồi, Bộ Tổng tham mưu triển khai tập huấn cán bộ và cho diễn tập thực địa. Một số đơn vị chia thành quân xanh quân đỏ, tập trận giả, thử những tình huống

máu chốt khi đánh tập đoàn cứ điểm. Sau đó, các đơn vị đều được phổ biến tài liệu.

959.704

CH527N

41. ĐÀO THỊ VINH. Tôi đi dân công hỏa tuyến / Đào Thị Vinh // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.17.

Tôi đi dân công trung tuyến nhiều lần không kể hết, Đi hỏa tuyến có một đợt thôi, vào chỗ đạn, ra chỗ thương binh, cũng chẳng nhớ ở phía nào của mặt trận, chỉ biết là hỏa tuyến. Chỗ đạn vất vả, khiêng thương binh cũng vất vả. Khiêng đạn, vào leo dốc leo núi khổ lắm, ngã lăn ngã lộn ấy. Cứ hai chị em chuyển hai hòm đạn. Khi ra hai người lại khiêng một thương binh, đi vài ba km lại dừng, hỏi xem các anh có muốn uống nước hay đi giải không.

Nhiều thương binh đau rên ghê lắm, có người chúng tôi đưa đi một đoạn đường, vết thương nặng quá đã hi sinh. Thương các anh mà chỉ biết động viên. Họ không nhúc nhích gì được, phải làm hết giúp họ, chẳng hạn hỏi uống nước không, anh ấy gật đầu thì ghé cái bát bằng gáo dừa cho uống. Đêm đi ngày nghỉ. Khiêng thương binh thì phải hết sức cẩn thận chứ không như gánh gạo, gánh gạo còn ngủ gật được chứ khiêng các anh thì phải chú ý từng bước chân.

Ngày ấy Thanh Hóa quê tôi đi dân công nhiều lắm. Cắm thù giặc nên dân xung phong đi chứ chẳng chờ binh bầu gì hết. Thôn tôi thấy thông báo là cần 60 dân công mà xung phong đến cả trăm. Nam thì xe đạp, nữ thì gánh, cứ thế chuyển gạo ra chiến trường cho bộ đội. Nhà tôi có ba chị em đều đi phục vụ Điện Biên Phủ.

Đúng đợt đi hỏa tuyến, gần Tết, bố tôi gởi cho mấy cái bánh chưng với cân giò. Khi nhận được, bánh chưng đã thiu chảy nước còn cái giò thì thum thum rồi. Thế mà vẫn “tận dụng”, mọi người bảo đang không có cái ăn, hòa nước muối luộc giò lên ăn, còn hơn ăn độc muối. Thèm rau lắm, cứ rau tàu bay làm mấy ôm về luộc ăn. Ngày nghỉ, tranh thủ khi các anh thương binh ngủ thì mình đi lấy rau, luộc ăn với muối mà vẫn ngọt.

959.704

CH527N

42. Điểm các báo Pháp. Kể chuyện Điện Biên Phủ 1953-1954.- H: Thông tin và truyền thông, 2009.- Tr.100-109.

Tờ Le Monde, giữa tháng 2/1954, đăng bài của Robert Guillain: “Ban đầu, người ta thổi phồng Điện Biên Phủ. Nhưng tình thế đã thay đổi, Điện Biên

Phủ là một cái ung nhọt quân sự. Việt Minh sẽ đặt pháo không phải ở bên kia sườn núi mà ở sườn phía chúng ta, ngay dưới mũi chúng ta”.

Robert Paret, phóng viên tờ L'Observateur (Người quan sát) đã biểu sự bất đồng ý kiến với các nhà quân sự khi viết “Mường Sài, Luông Pra Băng, Sênô, Điện Biên Phủ... tất cả đều vô ích mà thôi, tất cả đều không làm được gì quân đội nhân dân Việt Nam. Quân đội viễn chinh Pháp phân tán khắp nơi, kiệt sức để truy bắt một đối phương nhưng không bao giờ “chộp” được, đối phương ấy lại được che chở trong những thành trì không thể chiếm đóng (ý nói trong lòng dân) trong khi quân viễn chinh lại bị họ cầm chân, cầm đi ra khỏi cứ điểm” (19/2/1954).

Giữa tháng 4/1954, báo chí Pháp tôn vinh “Điện Biên Phủ” là “Véc Doong” (trận quân Pháp thắng quân Đức vào tháng 12/1918); “Véc Doong trong rừng rậm” (Pais-Match); “Véc Doong vùng nhiệt đới” (Le Figaro); “Véc Doong xứ Bắc Kỳ” (Tiến bộ của Lyông).

Sau khi Điện Biên Phủ thất thủ. Các báo Pháp đã phân tích thất bại của Điện Biên Phủ. Tờ France Nouvelle ra ngày 8/5/1954 viết: “Nước Pháp thua vì đã tiến hành cuộc chiến tranh phi nghĩa, hoàn toàn trái với lợi ích sống còn của mình. Chỉ có bọn trùm tư bản tài chính, bọn sản xuất – buôn bán vũ khí, bọn bán thịt người là có lợi”.

Theo báo L'Humanité (Đảng Cộng sản Pháp) “Những việc về Điện Biên Phủ trong Chính phủ Pháp được bàn ngay trong ngày 8/5. Tại Giơ-ne-vơ, bây giờ đã có một phái đoàn nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, với Trưởng đoàn Phạm Văn Đồng, Bi Đôn- Bộ trưởng Ngoại giao Pháp “đề ra kế hoạch” ngừng bắn, tập kết quân đội hai bên, giải giáp vũ khí quân chính quy, thành lập Ủy ban kiểm tra quốc tế...”

Trong bài xã luận, thay mặt nhân dân nước Pháp, nhân dân yêu chuộng hòa bình, báo giới tiến bộ Pháp, L'Humanité viết: “Đây là những ngày chiến thắng, những ngày hội cho nhân dân cả hai nước chúng ta.”

**959.7041
K250C**

43. Điện Biên Phủ dưới lăng kính của các nhà khoa học nước ngoài // <http://dangcongsan.vn/>.- 2004.- Ngày 29 tháng 4.

Chiến thắng Điện Biên Phủ được giải thích trước hết bởi cuộc chiến đấu anh hùng của dân tộc Việt Nam và bởi sự tài tình trong chỉ huy chính trị và quân sự và bởi sự ủng hộ của các lực lượng tiến bộ trên toàn thế giới.

Đây là điểm nhất trí chung của các đại biểu quốc tế tham gia Hội thảo Quốc tế 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ. Quả thực, với không ít các nhà nghiên cứu, "con địa chấn" Điện Biên Phủ vẫn còn nguyên đó những bài học lịch sử dù rằng nửa thế kỷ đã đi qua. Mở đầu bài tham luận có tựa đề đáng chú ý "Điện Biên Phủ nhìn từ nước Pháp: từ lạc quan cuồng nhiệt đến chán thương vì

thất bại", Chủ tịch Trung tâm Thông tin và tài liệu về Việt Nam hiện đại Pháp - tiến sĩ Alain Ruscio thừa nhận: Năm 1953. Đó là sự sa lầy. Ở Pháp, dư luận xen lẫn những lúc thờ ơ (nhiều hơn cả) và những khi bức tức, giận dữ (đó là vào những lúc khủng hoảng).

Về phần mình, nhà Việt Nam học nổi tiếng Giáo sư, Tiến sĩ Charles Fourniau đã đặc biệt phân tích chính sách của Pháp tại Việt Nam qua thời kỳ đô hộ thực dân. Theo ông, sự thất bại của nước Pháp dường như là kết quả của sự mù quáng trong những lĩnh vực khác nhau: quân sự, văn hóa, chính trị. Giáo sư Fourniau nhấn mạnh: sự thất bại của chủ nghĩa đế quốc qua Điện Biên Phủ đã mở ra nền độc lập thực sự và sự phát triển. Lý do của điều này nằm ở 2 đặc điểm của Việt Nam trong toàn cảnh của chủ nghĩa thực dân hóa: sự tồn tại hàng ngàn năm của một nền văn hóa, của một dân tộc, một nhà nước và mặt khác là sự lãnh đạo của một Đảng Cộng sản biết liên kết những yêu cầu mang tính dân tộc với những yêu cầu mang tính chất xã hội.

Với Giáo sư sử học Benjamin Stora tại INALCO-Paris, "Điện Biên Phủ đã trở thành một kinh nghiệm sống phi thường, một chìa khóa của sự chuyển biến trong mối liên hệ giữa xã hội bị đô hộ với thế giới bên ngoài".

Trong bài tham luận gửi tới hội thảo, nhà nghiên cứu về chủ tịch Hồ Chí Minh người Italia Pino Tagliazucchi viết: Vừa qua, một số sinh viên đại học đề nghị tôi giải thích hai cuộc chiến tranh tại Việt Nam, nhất là chiến thắng Điện Biên Phủ. Tại sao người Việt Nam lại thắng khi mà Điện Biên Phủ lại là một cuộc chiến theo kiểu "phương Tây" với những chiến tuyến phòng thủ và tấn công đối đầu trực tiếp?. Câu trả lời đúng nhất và đầy đủ nhất phải là: Dân tộc Việt Nam đã chiến thắng vì cuộc chiến tranh giải phóng là chiến tranh nhân dân. Pino Tagliazucchi nhấn mạnh: một điều gì đó không liên quan đến khoa học quân sự cổ điển. Đó chính là lòng quyết tâm và sự hăng hái tham gia của cả một dân tộc.

Trên cơ sở hai cuốn sách Chiến dịch Điện Biên Phủ của Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Những nhân tố quyết định của 20 chiến dịch lớn trên thế giới của nhà sử học quân sự người Anh William Simo, Tiến sĩ Li Zhenwu (Viện Khoa học xã hội Quảng Đông, Trung Quốc) phân tích rõ những nguyên nhân giành chiến thắng của quân đội Việt Nam với 3 yếu tố cơ bản: chiến lược, chiến thuật rõ ràng; quân đội anh dũng thiện chiến; công tác hậu cần được bảo đảm vững chắc. Ông Li Zhenwu nhấn mạnh: "Chiến dịch Điện Biên Phủ không chỉ có ý nghĩa về chính trị, mà còn là chiến dịch kinh điển trong lịch sử quân sự thế giới...".

Những phát biểu, tham luận của các đại biểu đến từ Lào, Campuchia, Thái Lan, Hàn Quốc nhấn mạnh vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam với những nhà lãnh đạo xuất sắc như chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp và nhiều nhà lãnh đạo khác trong chiến thắng Điện Biên Phủ. Tinh thần quyết chiến quyết thắng của dân tộc Việt Nam, tinh thần đoàn kết dân tộc và đồng thời có sự

phối hợp chặt chẽ của nhân dân Lào, nhân dân Campuchia và sự giúp đỡ của nhân dân thế giới của các nước anh em và những người yêu chuộng hòa bình.

Các học giả quốc tế dành sự ngưỡng mộ đặc biệt tới Đại tướng Võ Nguyên Giáp khi ông phát biểu bế mạc hội thảo: " Các vị đã đề cập đến vai trò của nhân dân Việt Nam, của truyền thống văn hóa Việt Nam điểm đó rất đúng bởi vì có chiến thắng Điện Biên Phủ là nhân dân Việt Nam có truyền thống hàng nghìn năm mà nội dung chủ yếu là nhất định làm chủ đất nước, thà hy sinh tất cả chứ không chịu làm nô lệ, nói chung điều chủ yếu của nền văn hóa đó là phấn đấu cho những quyền lợi thiêng liêng của con người là quyền sống và quyền mưu cầu hạnh phúc... Mặc dù trên thế giới còn có những điều rất phức tạp nhưng chúng ta đều tin rằng với sự thức tỉnh của mọi dân tộc trên thế giới, với sự đoàn kết càng ngày càng rộng rãi thì thế kỷ 21 và thiên niên kỷ thứ 3 này sẽ là thế kỷ và thiên niên kỷ của hòa bình độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ"./.

[http://dangcongsan.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30168&cn_id=74008]

44. ĐOÀN HOÀI TRUNG. Điện Biên trong tôi : Ký sự / Đoàn Hoài Trung.- H. : Thanh niên, 2004.- 246tr. ; 19cm.

Ký sự của nhà báo quân chủng Phòng không – Không quân: Đoàn Hoài Trung. Đó là những câu chuyện thú vị ở chiến trường Điện Biên Phủ như đám cưới trong chiến dịch Điện Biên Phủ, ba cây bưởi trước hầm Đại tướng... Đặc biệt chúng ta sẽ được đọc nhiều bài viết về bộ đội cao xạ, một lực lượng non trẻ đã góp phần quan trọng để chiến thắng không quân Pháp trong chiến dịch Điện Biên Phủ. Ngoài ra, ta còn được thấy những hình ảnh về Điện Biên Phủ hôm nay.

**V24
Đ305B**

45. ĐOÀN HOÀI TRUNG. Nữ sinh Hà thành đến với Điện Biên / Đoàn Hoài Trung. // Quân đội nhân dân.- 2009.- Ngày 18 tháng 3.- Tr.3.

Trong chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ, có rất nhiều phụ nữ tham gia với các cương vị là y tá, dân công hỏa tuyến... 55 năm đã trôi qua, giờ đây mái tóc họ mang màu sương khói, nhưng khi nhớ về Điện Biên, họ bỗng như trẻ lại với một thời hào hùng của đất nước. Câu chuyện về bà Ngô Thị Thái Nghiêm - nữ sinh Hà thành năm xưa đã đi theo cách mạng và phục vụ chiến trường Điện Biên. Bà Ngô Thị Thái Nghiêm sinh năm 1932, ở phố Huế, Hà Nội. Giặc Pháp chiếm Hà Nội, cô nữ sinh theo cha lên Việt Bắc. Đầu năm 1950, cô nhập ngũ vào quân đội. Đầu năm 1953, bà Nghiêm được cử đi học lớp y tá chuẩn bị lực lượng phục vụ chiến dịch. Cuối năm ấy, kết thúc lớp học, bà được điều về Đội điều trị 6 thuộc Quân y tiền phương. Tại đây, toàn đội chuẩn bị hơn một tháng thì được

lệnh hành quân lên Tây Bắc tham gia chiến dịch “Trần Đình”. Bà được phân công làm y tá điều trị. Công tác này rất vất vả và khó khăn. Một mình bà phụ trách điều trị cho khu trọng thương khoảng 200-300 thương binh. Nhờ có tinh thần phục vụ TBBB nên “Đội điều trị 6” được Bộ Quốc phòng tặng Huân chương chiến sỹ hạng 3 ngay tại chiến trường Điện Biên Phủ.

Quân đội nhân dân / 2009

46. ĐOÀN HOÀI TRUNG. *Từ phương Nam, chiến sỹ Điện Biên kể chuyện / Đoàn Hoài Trung // Quân đội nhân dân cuối tuần.- 2009.- Ngày 22 tháng 3.- Tr.3.*

Tại thành phố Hồ Chí Minh Ban liên lạc truyền thống chiến sỹ Điện Biên Phủ với hàng trăm hội viên, họ là những chiến binh đã từng tham gia chiến dịch Điện Biên 55 năm trước. Năm nay, 2009, họ cùng nhau ngồi lại, viết nên cuốn sách “chiến sỹ Điện Biên kể chuyện”. Dưới tán cây xoài già, các cựu chiến binh Điện Biên cùng nhau ôn lại những trận chiến năm xưa...

Quân đội nhân dân cuối tuần / 2009

47. ĐỖ SÂM. *Người chỉ huy bắn pháo vào Him Lam mở màn chiến dịch / Đỗ Sâm // Quân đội nhân dân.- 2009.- Ngày 23 tháng 3.- Tr.1, 2.*

Đó là cựu chiến binh Nguyễn Huy Mẫn. Ngày ấy, anh Mẫn được giao làm khẩu đội trưởng “khẩu đội đầu đàn” của Đại đội 806 - một đại đội có nhiều thành tích của Trung đoàn 45 rồi hành quân tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ. Khẩu đội trưởng Nguyễn Huy Mẫn đã được vinh dự chỉ huy bắn những phát đạn pháo 105mm đầu tiên vào cứ điểm Him Lam. Khẩu pháo ấy hiện giờ được trưng bày trước Viện Bảo tàng Lịch sử Quân sự Việt Nam. Cuối đợt 2 của chiến dịch, Nguyễn Huy Mẫn được điều về làm khẩu đội trưởng “khẩu đội đầu đàn” của Tiểu đoàn pháo hỏa tiễn 224 H6 vừa thành lập, được vinh dự bắn loạt hỏa tiễn cuối cùng vào Trung tâm Mường Thanh ngày báo hiệu chiến thắng Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi.

Quân đội nhân dân / 2009

48. Đồng đội Điện Biên Phủ ngày ấy, bây giờ.- H. : Công an nhân dân, 2004.- 319tr. ; 20cm.

Những ký ức, những trang viết của các cựu chiến binh Quân đội nhân dân Việt Nam đã từng tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ. Đó là không khí chuẩn bị

khẩn trương cho chiến dịch, những cuộc tấn công dũng mãnh, những lo âu bồn chồn, những kỷ niệm vui buồn... của mỗi người từng cùng nhau xông pha trong khói lửa chiến tranh, trong làn ranh giữa cái sống và cái chết.

V24
D455D

49. HOÀNG LÊ. Dấu chấm nhỏ trên bản đồ / Hoàng Lê // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.43.

Sáng hôm ấy, khi thấy máy bay vận tải bay theo đội hình 3 chiếc một, tôi đoán địch sẽ đổ quân nên ra lệnh cho các đại đội xuất kích, chiếm các vị trí đánh địch nhằm tiêu diệt đội hình trung đội làm hạt nhân tiến công.

Bộ đội nhanh chóng ra khỏi nơi trú quân và chiếm lĩnh các bờ ruộng. Tuy việc địch nhảy dù vào ngày này bất ngờ về ý đồ chiến thuật nhưng ta hoàn toàn chủ động chờ địch để đánh.

Tôi quan sát thấy nó thả ba loại dù: dù trắng, dù hoa và dù đỏ. Thấy số lượng dù đỏ rất ít nên tôi đoán là dù chỉ huy và ra lệnh cho anh em tiêu diệt dù đỏ trước. Địch thả dù trên diện rộng nên không thể xác định quân số là bao nhiêu. Bộ đội phải vận động 1 đến 2 km để tiếp cận địch. Đại đội 220 là đại đội đầu tiên nổ súng vào lúc 10h30. Sau đó đến hai đại đội 221 và 225. Riêng Đại đội 634 hỏa lực mạnh nhưng di chuyển chậm và phải lập trận địa nên nổ súng sau cùng.

Ban đầu địch chưa co cụm được và còn lúng túng nên ta tiêu diệt được nhiều. Tuy nhiên máy bay địch vẫn ném bom hỗ trợ bộ binh, gây thương vong cho anh em mình. Đến 14h, địch ngừng thả dù; lực lượng đủ mạnh nên chúng co cụm với hỏa lực đại liên và súng cối, ta cũng phải tập trung lực lượng. Hai bên đánh giằng co đến 16h thì ngưng chiến. Lúc này đạn được phía ta đã cạn sau một ngày giao tranh, thương vong 60 người.

Những ngày tiếp theo, cấp trên chỉ thị tiểu đoàn không đánh tập kích vì lực lượng mỏng. Chúng tôi chỉ bao vây, kiềm chế, quấy rối và tiêu hao lực lượng địch

959.704
CH527N

50. HOÀNG KHOÁT. Đợt tiến công thứ ba / Hoàng Khoát // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.171.

Đợt 1 và 2 tôi ở đại đội pháo 75 ly, làm nhiệm vụ kiềm chế sân bay Mường Thanh. Pháo 75 ly diệt máy bay đậu trên mặt đất. Chỉ trong hơn 10 ngày, chúng tôi đã bắn tan xác gần chục chiếc máy bay. Đặc biệt có ngày bắn 10 viên đạn

diệt 4 máy bay, trận này tôi bị vùi hầm suýt chết nhưng anh em cứu được tôi vẫn đánh tiếp, tôi cùng đại đội trưởng được đề nghị tặng huân chương Chiến công hạng 2. Sau đó đơn vị chúng tôi sang phối hợp với E 174 đánh A1.

Sang đợt 3, quân ta trang bị thêm H6, tôi được điều về làm Chính trị viên Tiểu đoàn H6 gồm 2 đại đội chiến đấu và một đại đội thông tin, liên lạc. Cán bộ cũng học như chiến sĩ, huấn luyện trong 7 ngày ở Tuần Giáo. Chiến sĩ thì lấy những anh em tinh túy nhất của tất cả các đơn vị pháo 105,75 và cối 120 ly. Khi làm lễ thành lập Tiểu đoàn H6, cấp trên động viên: “Đây là vũ khí mới, chúng ta phải nhanh chóng làm chủ vũ khí để kịp thời gian tăng cường cho đợt 3 chiến dịch”.

Thời gian gấp, chúng tôi chia thành đại đội, chi bộ... không kịp nhớ hết tên nhau. Giờ tôi chỉ nhớ Tiểu đoàn trưởng là anh Cao Sơn, Tiểu đoàn phó là anh Sâm, tôi là Chính trị viên và anh Dân là Chính trị viên phó. 24/4 bắt đầu học, anh em chiến sĩ phấn khởi, học mệt mà không hề kêu ca. Có 12 khẩu H6, mỗi khẩu có 6 nòng, nếu cả tiểu đoàn bắn một loạt là 72 viên, mỗi viên bắn ra hàng trăm mảnh, nhiệt độ lên đến 1.000 độ. H6 bắn quân cơ động rất tốt và nhất là uy hiếp tinh thần địch.

Chúng tôi chia ra 2 bộ phận: một học về thao tác pháo, nạp đạn; một học về chỉ huy, xạ kích. Học suốt ngày đêm với cố vấn Trung Quốc. Có anh học say quá chẳng tắm rửa gì cả, áo rách chẳng vá. Anh em vốn ở pháo, có một số kiến thức rồi nên học tiếp thu nhanh. Nhưng vẫn phải cẩn thận. Học thao tác chẳng hạn, phải chính xác, mỗi viên đạn có một cái ốc vít, nếu khi nạp đạn không bỏ ốc vít ấy ra, nó nổ thì rất nguy hiểm. Rồi lắp đạn xong phải xuống giao thông hào hay xuống hầm, quay máy phát điện, không bắn như pháo khác H6 phụt lửa ra sau, trận địa rất lộ, mỗi khẩu nặng 2 tạ, mỗi viên đạn đã nặng 20kg.

Học xong, Tiểu đoàn H6 hành quân từ Tuần Giáo vào Điện Biên ở phía dãy Tà Lèng. Ngày 1/5, chúng tôi chuẩn bị trận địa, tìm sở chỉ huy và nơi đặt pháo. Bề ngang chỉ cần 60m nhưng trận địa phía sau phải dài 100m, phải đào giao thông hào, tránh độ phụt của đạn. Ngày 2/5, pháo và đạn vào vị trí chiến đấu. Ngày 5/5, bố trí xong trận địa.

Chúng tôi bắn thử sáng 6/5 thì đêm hôm ấy bắn vào trung tâm Mường Thanh. 19h30 hỏa tiễn bắn, sau 2 loạt, hỏa lực nó vẫn hoạt động, ta cho thêm 4 loạt nữa thì pháo nó im. 20h bộ binh mình xung phong, chúng tôi chuyển sang bắn phía khu hầm chỉ huy để uy hiếp tinh thần.

Đến 9h sáng 7/5, khi sương mù tan, quan sát trên đài chỉ huy, chúng tôi thấy một tiểu đoàn tiếp viện khoảng 200 tên đi qua cầu Mường Thanh, vừa đi vừa chạy. Ta bắn hai loạt, khói phủ kín, khi khói tan không thấy động nữa. H6 có tác động lớn về tinh thần, địch thua không phải vì pháo nhưng nó sợ "Mãnh thú Staline", ra hàng nhanh hơn. Anh em chúng tôi đứng trên cao nhìn thấy cờ trắng của địch, hoan hô âm lên: “Hoan hô Đại tướng!”.

959.704
CH527N

51. HOÀNG VĂN THÁI. Điện Biên Phủ chiến dịch lịch sử : Hồi ức / Hoàng Văn Thái.- H. : Quân đội nhân dân, 2001.- 163tr. ; 21cm.

Những hồi ức của Đại tướng Hoàng Văn Thái bắt đầu từ khi được dự hội nghị mở rộng của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng bàn về đề án chủ trương tác chiến Thu Đông 1953; đến quá trình Đại tướng tham gia suốt chiến dịch Điện Biên Phủ và cảm xúc của ông trong lần được gặp Bác Hồ sau chiến dịch .

V24
Đ305B

52. Hội thảo khoa học : “Chiến thắng Điện Biên Phủ - sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, bài học và giá trị lịch sử” // Nhân dân.- 2009.- Ngày 13 tháng 3.- Tr.1, 3.

Nhân kỷ niệm 55 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (7-5-1954 – 7-5-2009), ngày 12-3-2009, tại thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên, UBND tỉnh Điện Biên, Bộ Tư lệnh Quân khu 2, Viện lịch sử Quân sự Việt Nam phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học “Chiến thắng Điện Biên Phủ - sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, bài học và giá trị lịch sử”. Hơn 40 tham luận gửi đến, trong đó có nhiều tham luận trình bày tại Hội thảo đã nêu bật ý nghĩa và tầm vóc lịch sử của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với dân tộc ta và đối với thế giới. Chiến thắng Điện Biên Phủ đã làm sụp đổ ý đồ xâm lược của chủ nghĩa thực dân, đế quốc, mở ra một trang sử đấu tranh vì hoà bình, độc lập, tự do cho các nước thuộc địa trên toàn thế giới.

Nhân dân / 2009

53. JULES ROY . Một số tư liệu về trận Điện Biên Phủ / Jules Roy // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.706-719.

Những thống kê về lực lượng, về lương thực, pháo binh, xe cộ..., giữa ta và địch, tổn thất của quân địch trước và sau chiến dịch Điện Biên Phủ . Đồng thời trích lược thư của tướng chỉ huy Nava và lời thú nhận của Đor Caxtori về chiến lược Điện Biên Phủ.

9(V)21
CH305T

54. Kéo pháo vào... kéo pháo ra // Cự chiến binh Việt Nam.- 2007.- Số 193.- Tr.9, 29.

Câu chuyện do nguyên Đại đội trưởng Công binh Điện Biên Phủ - Phạm Trọng kể. Sau khi mở thông đoạn từ km 40 đến km 70 đường Tuần Giáo - Điện Biên, bảo đảm cho xe pháo vào vị trí tập kết an toàn, các chiến sỹ ta chuẩn bị rút ra thì có lệnh ở lại tham gia kéo pháo vào. Mới nghe lại tưởng phải làm đường cho xe kéo pháo vào trận địa, nhưng khi gặp anh em bên pháo binh, thì vỡ lẽ, đại đội pháo mà đơn vị phối hợp, chỉ có khoảng hơn 40 người, gồm cả ban chỉ huy và các pháo thủ, đảm nhiệm chính là làm trận địa pháo; còn công binh có nhiệm vụ kéo pháo vào bằng sức... người, một công việc thật đặc biệt. Đơn vị triển khai kéo pháo vào lúc 5 giờ sáng, pháo buộc phải vào trận địa lúc 9 giờ, thời gian này sương mù còn dày. Qua hai buổi sáng lao động cật lực, quên mình, đơn vị đã hoàn thành suôn sẻ nhiệm vụ, đưa 4 khẩu lựu pháo 105 ly vào trận địa, trong niềm vui hân hoan của anh em cán bộ và chiến sỹ pháo binh. Thế rồi, một tin động trời: Lệnh... kéo pháo ra! Mất bao công sức kéo pháo vào, nay lại kéo pháo ra. Sau được giải thích do lực lượng địch tăng cường, hỏa lực mạnh, công sự được củng cố vững chắc, nên phương châm tác chiến thay đổi: đánh chắc, tiến chắc, đánh chắc thắng. Do có kinh nghiệm kéo pháo vào, ta đã có dự kiến khá đầy đủ những tình huống diễn biến, đồng thời có thêm lực lượng bên pháo binh tham gia, nên việc kéo pháo ra có phần thuận lợi.

Cự chiến binh Việt Nam / 2007

55. KIỀU TRINH. Mưa nhân tạo - Cố gắng trong tuyệt vọng của quân Pháp / Kiều Trinh // Tin tức.- 2007.- Ngày 7 tháng 5.- Tr.4.

Khi đã thua trận tại Điện Biên Phủ, để rồi mất cả Đông Dương, người Pháp nhìn lại trận chiến và nuối tiếc về chuyện những cơn mưa. Họ đã đổ công, đổ của để làm mưa nhân tạo hòng cứu nguy cho cuộc chiến. Người trực tiếp chỉ huy việc làm mưa nhân tạo lúc bấy giờ là Đại tá Robert Genty sau này đã kể lại nhiệm vụ của mình trong cuốn “Những cứu giúp cuối cùng cho Điện Biên Phủ”. Nhưng cuối cùng, mưa nhân tạo của Pháp cũng không thắng nổi sự hùng mạnh của đội quân dân công, bộ đội phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ của Việt Minh.

Tin tức / 2007

56. Ký ức những người trong cuộc // Quân đội nhân dân.- 2007.- Ngày 7 tháng 5.- Tr.4.

Đã hơn nửa thế kỷ qua đi nhưng trong ký ức của những cựu chiến binh quân đội nhân dân Việt Nam thì trận Điện Biên Phủ vẫn hiển hiện rõ. Họ vào

trận với niềm tin chiến thắng, trận chiến ác liệt họ vẫn lạc quan, kể cả nhiều khi cái chết đã cận kề. Họ đánh giỏi, hiệp đồng tốt, tuy còn nhiều bờ ngờ nhưng giữa bộ binh và pháo binh đã tạo được sự ăn ý nhịp nhàng. Đây là điều mà quân Pháp ở Điện Biên Phủ chưa bao giờ nghĩ tới. Chiến thắng Điện Biên Phủ là một câu chuyện dài có hậu của mỗi người lính tham gia chiến dịch.

Quân đội nhân dân / 2007

57. Kỷ yếu các hoạt động chủ yếu kỷ niệm 50 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (1954-2004).- H. : Ban Tư tưởng Văn hoá Trung ương, 2004.- 278tr. ; 21cm.

Những văn bản chỉ đạo chuẩn bị kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ như: Thông báo kết luận của Ban Bí thư về một số chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lai Châu và việc chuẩn bị tổ chức kỷ niệm 50 năm chiến thắng lịch sử Điện biên Phủ; Công tác tư tưởng - văn hoá với nhiệm vụ tham gia thực hiện công trình thủy điện Sơn La và kỷ niệm 50 năm chiến thắng lịch sử Điện biên Phủ. Các hoạt động chủ yếu như: Các bài diễn văn, phát biểu chủ yếu tại Lễ kỷ niệm cấp nhà nước tại Hà Nội và Điện Biên; Một số báo cáo tham luận tại ba cuộc Hội thảo quốc gia và Quốc tế ở Việt Nam về Điện Biên Phủ.

959.704

K600Y

58. LANIEN. Điện Biên Phủ mở ra bước ngoặt bi thảm cho nước Pháp / Lanien // Điện Biên Phủ sự kiện, tư liệu.- H: Quân đội nhân dân, 2004.- Tr.148.

“Điện Biên Phủ, Gionevor, giữa hai tên đó, hai nhật kí đó là một trong những bước ngoặt bi thảm nhất của đời sống dân tộc chúng ta... Thất bại cực kỳ to lớn ở Đông Dương đã làm cho Chính phủ Pháp lo ngại. Điện Biên Phủ đã giáng một đòn tinh thần rất nặng nề vào dư luận quần chúng cũng như vào một vài giới quân sự. Việc chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương sẽ mở ra một kỷ nguyên mới: đúng thế, song đó là một kỷ nguyên của những thất bại, tuyệt vọng, khủng hoảng quốc gia...”

9(V)21

Đ305B

59. Lá dong gói... bộc phá // Quân đội nhân dân.- 2009.- Ngày 1 tháng 2.- Tr.3.

Chuẩn bị cho chiến dịch Điện Biên Phủ, bộ đội ta phải mở nhiều đường qua đèo cao, vực thẳm. Có những đoạn đường xuyên vách núi không thể chỉ dùng sức mạnh tay chân và cuốc xẻng, xà beng mà được. Bộ đội phải dùng thuốc nổ để đánh đá nhưng ni lông và giấy gói thuốc nổ chuyên dụng ngày ấy rất hiếm, không có loại gì có thể gói được để thuốc nổ không bị ẩm ướt trong những ngày

trời mưa dai dẳng. Trong cái khó, ló cái khôn, bộ đội ta có nhiều sáng kiến thật hiệu quả. Một trong những sáng kiến đó là lấy lá dong gói bánh chưng để... gói bọc phá. Kết quả thật bất ngờ. Những quả bọc phá gói bằng lá dong đều đạt yêu cầu chất lượng, để ngoài trời mưa đều không bị ướt. Việc gói chặt đã thành công nhưng khi dùi lỗ để đốt kíp nổ và dây cháy chậm vào thì lại không có thứ gì để bịt kín lỗ thủng. Trong lúc mọi người đang tìm kiếm phương án thì tình cờ anh nuôi bê ra một nồi cơm nếp được nấu bằng gạo gói bánh còn thừa. Giọng anh nuôi phân trần: “Com ướt quá chẳng ai muốn ăn”. Một số chiến sỹ thấy vậy đề xuất: “Lấy cơm nếp giã ra, gắn vào lỗ tra dây cháy chậm”. Kết quả một lần nữa thật tuyệt vời. Sáng kiến lấy lá dong để gói bọc phá và nút lỗ thủng bằng cơm nếp được phổ biến cho toàn đơn vị. Công việc nổ mìn phá đá làm đường lại được tiến hành thuận lợi, góp phần không nhỏ vào thắng lợi của cả chiến dịch.

Quân đội nhân dân / 2009

60. Lê Công Thuận. Phẫu thuật viên mát tay / Lê Công Thuận // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.23.

Mỗi đại đoàn có một đại đội quân y gồm một trung đội tải thương, cứu thương và một quân đội trung quân y sỹ. Chúng tôi tự vác bông băng với dụng cụ phẫu thuật, bao gạo 5kg, đồ dùng cá nhân... tất cả khoảng 30kg. Khi mở màn chiến dịch, thương binh đầu tiên chúng tôi cứu chữa là một tiểu đội phó tiểu đội bọc phá rất trẻ. Anh bị trúng đạn xuyên qua hông phải, tuy không chạm ruột nhưng phá cũng ghê, đứt nhiều mạch máu...

Sang đợt hai của chiến dịch khoảng tháng 4-1954, có ngày chiến đấu liên tục, thương binh về đông, chúng tôi phải phẫu thuật hết ca này đến ca khác, đứng cả ngày sưng cả chân, có khi hộ lý phải mở khẩu trang cho uống sữa. Bọn tôi không có tiêu chuẩn sữa nhưng thấy chúng tôi mổ suốt 24 tiếng không nghỉ, anh nuôi thương quá mang sữa cho.

Hồi ấy tôi 25 tuổi, đã tham gia nhiều chiến dịch rồi, chẳng biết ai đồn tôi mát tay nên anh em bị thương cứ chờ “đồng chí Thuận” băng bó hay chữa cứt. Căng nhất là lúc gần chiến thắng. Mọi thao tác phải rất nhanh, cơ động, thuần thục. Hồi ấy thuốc trụ sinh có nhưng không đến mức dư dả, phải bàn xem vết thương nào cần tiêm trụ sinh chứ không tiêm tràn lan, nhờ khi nhiều bộ đội bị nặng quá không đủ thuốc. Thương binh nhiều người dùng cảm lắm, có khi phải cưa chân mà anh em bảo “để thuốc mê cho người khác nặng hơn”.

Tôi nhớ mãi một đồng chí trung đội phó bị thương vào tim. Khi hấp hối, anh nhờ tôi nhắn tin về cho vợ và hai con nhỏ ở quê. Tôi khóc, ôm chặt anh cho đến khi tim anh ngừng đập. Chúng tôi liên lạc ngay bên hậu cần để chuyển tin về gia đình anh. Sau đó mấy tuần. Chúng tôi cấp cứu cho một chị dân công bị thương vào đùi do máy bay Hen cát thả bom. Trước khi mổ nối mạch máu, hỏi thăm

thông tin thì chị ấy bảo anh chồng từ tháng nay không có tin. Khi chị nói tên và đơn vị của anh thì than ôi, lại đúng là anh trung đội phó đã hi sinh. Thương không tả nổi, chúng tôi không dám cho chị biết sợ bị sốc. Ca mổ thành công và chúng tôi cứu được chị ấy

959.704

CH527N

61. LÊ KIM. Ngày chiến thắng / Lê Kim // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.186.

Chiều ngày 7-5, thấy Tây lũ lượt ra hàng, anh em chúng tôi sung sướng quá, không thiết ăn uống gì cả. Trời Điện Biên Phủ mấy hôm trước mưa liên miên, đúng chiều 7-5 lại nắng đẹp tôi nằm vật ra bãi cỏ, suy nghĩ miên man. Bao giờ ta sẽ đánh ra Hà Nội? Toàn bộ Tây Bắc thế là đã giải phóng, nhưng còn Đông Bắc? Vợ tôi đang dạy học ở khu du kích Đông Triều. Hai chúng tôi cưới nhau cuối tháng 9-1953. Lễ cưới vừa xong thì có tin địch mở trận càn, thế là chúng tôi phải xa nhau, người đi sơ tán, người lo chống giặc. Rồi tôi đi chiến dịch, không gặp lại cô ấy. Trong chiến tranh, có lúc tôi nghĩ nếu mình hi sinh thì người vợ sẽ trở thành góa phụ trong khi vẫn còn con gái...

Mừng vì hết chiến tranh ở Điện Biên Phủ, nhưng vẫn day dứt vì nhiều nơi còn nằm trong tay địch.

959.704

CH527N

62. LÊ THẾ TRUNG. Hàm mổ ở Điện Biên Phủ / Lê Thế Trung // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.21.

Hàm dã chiến nhỏ và hẹp thì mới chắc, khi bị bom không sập. Hàm có xà gỗ, lát nứa hoặc cây sậy và phủ đất dày, diện tích đủ cho một thương binh nằm và ba người chăm sóc: một gây mê và giúp chuyên môn, một phụ trách mổ, một bác sĩ mổ. Thiết bị chỉ có cạo và dây treo thuốc truyền. Ngoài ra còn hàm chữa sốc, hàm chứa thương binh nặng, hàm bếp kiểu Hoàng Cầm.

Các dụng cụ quân y tối thiểu như dao mổ thì có nhưng thô sơ. Tôi có một bộ nhỏ gồm dao, chỉ, kim, băng màu, thước... Chúng tôi phải sáng tạo, mua những mảnh bầu khô, gáo dừa của dân, vẽ cưa ra để làm dụng cụ cầm máu. Những chỗ khuỷu tay, mạch máu đứt, khi băng không thể ép để cầm máu được thì tì các mảnh bầu khô bên ngoài, cột lại, sẽ ép cho mạch máu không bị hở và chảy máu, dần dần liền lại. Không có nhiều dịch truyền, anh em được sĩ phải đun nước cất, tự pha chế dịch truyền. Ánh sáng mổ từ đèn pin treo phía trên, vì đèn dầu, đèn măng xông không có, và lại ánh sáng quàng thì dễ bị lộ. Điều kiện thô sơ nhưng những hàm y tế vẫn đảm bảo phẫu thuật. Ca nào cần cấp cứu thì mổ

ngay, ca nào trì hoãn được thì chuyển về tuyến sau, còn những ca nhẹ điều trị ngay tại chiến hào để anh em tiếp tục trở lại chiến đấu.

Các anh em cứu thương ngoài việc chuyển thương binh còn được tôi giao thêm “nhiệm vụ” thu đồ cứu thương của địch khi tiếp quản trận địa. Mỗi khi lấy được đồ mổ, đồ hấp, bông băng của địch là mừng vì có thêm dụng cụ để cứu chữa cho bộ đội mình. Có hôm một anh cứu thương về khoe “lấy được quyển sách to lắm”, khệ nệ đem cho tôi. Tôi sợ quá tưởng sách về phẫu thuật, hóa ra là cuốn từ điển dày nặng.

Quân ta tiến tới đâu, y tế cũng tiến tới đó nên thi thoảng lại di chuyển và đào lại các hầm. Thương binh chữa rồi chuyển về tuyến sau, trừ những anh em trẻ, vết thương nhẹ, chữa khoảng 15 ngày là khỏi, sẽ được điều trị rồi bổ sung ra chiến đấu. Họ ở lại, mình điều trị cho ăn uống tốt để lại sức. Các anh này có kinh nghiệm chiến đấu, khi cần lại bổ sung cho các đơn vị chiến đấu.

Chúng tôi cứ nhìn số lượng thương binh mà đánh giá diễn biến trận đánh. Khi đón nhiều thương binh thì biết ngay là không thuận lợi. Thường thì sau khi nổ súng một đến hai tiếng, thương binh bắt đầu về. Có ngày chỉ một hai người, có ngày hàng trăm, cứu chữa không xuể.

Giai đoạn cuối của chiến dịch, địch kháng cự mạnh để tồn tại, bộ đội mình bị thương nhiều lắm. Tôi nhớ ngày phải cưa tay, chân của một anh cứu thương của chính đại đội mình. Cậu ấy trẻ, cùng làm việc hằng ngày nên tôi biết rất rõ. Mình khổ tâm, thương đồng đội và rất xúc động, nhưng vẫn phải cắt vì chân tay nát hết rồi.

959.704

CH527N

63. LÊ TRỌNG NGHĨA. “Quyết định khó khăn nhất” / Lê Trọng Nghĩa // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.68.

Ngày 15-12-1953, ta quyết định kế hoạch chiến dịch. Sau đó tôi đi cùng với đại tướng Võ Nguyên Giáp và anh Trần Văn Quang lên Tây Bắc.

Ở Điện Biên Phủ, ngày 19-1-1954, tình báo ta biết được địch mở chiến dịch Ất lằng. Tôi với anh Trần Văn Quang trực tiếp báo cáo với Đại tướng về chiến dịch này. Thời điểm đó ta đang chuẩn bị “đánh nhanh”. Chỉ còn ít ngày là nổ súng, rất mừng và phấn khởi vì địch dồn tất cả lực lượng vào Ất lằng, có nghĩa cũng phải mất ít nhất hai tháng, đủ thời gian cho ta “xoi” Điện Biên Phủ.

Đêm ngày 22-1, tôi nhận được tin: “Địch biết rất rõ kế hoạch của ta đánh Điện Biên Phủ”. Sáng ngày 23, sau khi tập hợp tin tức tình báo cả đêm, tôi đến trực tiếp báo cáo với Tổng tư lệnh về chuyện địch đã có được kế hoạch cụ thể của ta, đánh ở đâu, ngày giờ nào, cách đánh như thế nào. Việc làm của tôi là rất

nguy hiểm, vì trong kỉ luật chiến trường, khi Bộ Tổng tư lệnh đã hạ quyết tâm, khi mệnh lệnh đã ban ra thì ở dưới nhất nhất thi hành, cấm tất cả tướng sĩ không được nói khác đi, làm người chỉ huy nao núng...

Đại tướng nghe báo cáo, không phải đã tin ngay. Một cái rất đặc biệt là ông ra lệnh kiểm tra lại tin này. Trục tiếp tôi phải xác định lại tin này, không được qua báo cáo nữa. Bên Cục bảo vệ ông Phạm Kiệt cũng phải trục tiếp kiểm tra tin từ tù binh bị bắt. Vì theo tôi báo cáo, việc bị lộ thông tin là do địch bắt được chiến sĩ của ta. Ông Giáp cũng trục tiếp xuống tận lán của tình báo kỹ thuật, yêu cầu người thu được tin địch biết được động thái của ta mà giải thích. Trong các chiến dịch lớn, không bao giờ Tổng tư lệnh lại đi kiểm tra một chuyện nhỏ như thế!

Tôi ra sát Điện Biên Phủ, dùng ống nhòm và tai nghe để kiểm tra tình hình, thấy nó vẫn đang nhảy dù xuống. Lúc bấy giờ các tướng lĩnh đã được phái đi đốc chiến hết, ở Sở chỉ huy chẳng còn mấy người. Đến chiều, tôi tổng hợp và báo cáo lại Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Tôi lại khẳng định là địch đã biết rõ kế hoạch của ta và có kế hoạch cụ thể để đối phó. Ông Phạm Kiệt hôm ấy đi kiểm tra tại các đơn vị 312 và 308 đã vào chiếm lĩnh trận địa, chuẩn bị để chỉ 1-2 ngày nữa là đánh. Chiều, ông Kiệt nói: “Đúng là 312 mất một chiến sĩ”, còn 308 xa quá không liên lạc được”, đồng thời cũng báo cáo lên là “Không nắm được quân nữa”.

Tôi cứ nhấn mạnh về việc kế hoạch của ta bị lộ, Đại tướng không kết luận gì, chỉ nói “Báo cáo thế là được rồi”, nhưng vẫn ra lệnh cho tôi không được báo tin đó với bất kỳ ai, nhất là với cố vấn. Các ông cố vấn vẫn luôn xuống tôi hỏi han tình hình.

Sau đó, Đại tướng họp với cố vấn, đưa ra ý kiến không theo kế hoạch cũ được. Cuối cùng, ông Vi Quốc Thanh cũng đồng ý và nhận sẽ đã thông cho cả đoàn cố vấn, những người vẫn theo tư tưởng “đánh nhanh, thắng nhanh”.

959.704

CH527N

64. LÊ TRỌNG TẤN. Điện Biên Phủ / Lê Trọng Tấn // Từ Đồng Quan đến Điện Biên : Hồi ức.- H. : Quân đội nhân dân, 2002.- Tr.289-353.

Hồi ức của Đại tướng Lê Trọng Tấn về việc quân ta kéo pháo ra và sự hùng mạnh của pháo binh ta trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

V24

T550Đ

65. LÒ VĂN BÓNG. Bảo vệ chỉ huy sở / Lò Văn Bổng // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.20.

Quân Pháp chiếm đóng Điện Biên. Vì vậy, Mường Phăng trở thành hậu cứ của Ủy ban kháng chiến hành chính huyện Điện Biên và tỉnh Lai Châu. Tôi được đồng chí Bí thư Huyện ủy giao cho nhiệm vụ Trung đội trưởng du kích, bảo vệ khu căn cứ Mường Phăng. Sở chỉ huy chiến dịch lập tại rừng Mường Phăng, có bác Giáp (Đại tướng Võ Nguyên Giáp), bác Thái (Hoàng Văn Thái) và nhiều cán bộ quan trọng, nhiệm vụ của quân đội du kích càng nặng nề, bộ đội du kích, người nào việc ấy, thời ấy nghiêm lắm, không phải muốn xuê xoa gặp ai là gặp được đâu.

Trung đội du kích có 20 đội viên, vừa phải tuần tra canh gác, vừa làm nhiệm vụ tuyên truyền giáo dục nhân dân các dân tộc đề cao cảnh giác, phát hiện kịp thời những người lạ mặt. Cả xã Mường Phăng lúc đó, kể cả dân từ Mường Thanh và các bản lân cận chạy vào, chưa đến 900 nhân khẩu. Ai cũng tin tưởng ủng hộ kháng chiến, nhà có ba con trâu ủng hộ bộ đội hai con làm thịt để nuôi quân. Một lần do nhân dân phát hiện, du kích phối hợp với bộ đội bắt được hai thằng gián điệp là người Nghĩa Lộ làm tay sai cho Pháp lọt vào Mường Phăng để dò la tin tức, ta lập phiên tòa xử chúng ở bản Xôm, thông báo cho nhân dân đến dự. Một lần khác, cũng do nhân dân phát hiện, trung đội du kích đã bắt được thằng Lò Văn Nhọt là người dân tộc Thái ở bản Miệt, gần Mường Thanh. Thằng này nhiều người dân trong xã đều biết nó được thằng Pháp cho nhiều muối nên đã đi làm gián điệp dò la tin tức cho Pháp.

959.704

CH527N

66. LÒ VĂN TUN. Đi dân công, nên vợ chồng / Lò Văn Tun và Lò Thị Khuýn // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.16.

Ông Lò Văn Tun:

Tôi sinh năm 1930. Từ tháng 12-1953, dân bản đều tập trung phục vụ chiến dịch Trần Đình. Xã Chiềng Pắc cũng lập Ủy ban lâm thời cách mạng. Xã có đội du kích sử dụng súng kíp tự tạo, canh gác kho lương thực cho chiến dịch. Bỏ để tôi là dân chính trị tự vệ (tương đương xã đội trưởng bây giờ), nhà có ngựa, lại đang tuổi thanh niên nên tôi xung phong đi luôn. Dân công xã tôi dắt ngựa chở gạo, muối dụng cụ lao động. Lấy hàng từ Vạn Yên qua Cò Nòi, qua đèo Pha Đin lên Tuần Giáo. Đi cùng tôi có 15-16 người, lập thành một đoàn. Mỗi con ngựa thồ 50kg. Đêm đi, ngày ngủ. Cứ mỗi khi nghỉ thì buộc ngựa vào bụi cây, cắt cỏ cho ngựa ăn rồi tìm chỗ ngủ, đến 5 giờ chiều lại dậy đi tiếp. Lúc mới đi không quen, đêm buồn ngủ quá chỉ muốn ngồi xuống bên đường mà ngủ. Mắt cứ căng ra mà vẫn buồn ngủ, phải nắm đuôi ngựa mà đi.

Đi đi về về chở hàng cho đến khi chiến thắng, mỗi chuyến khoảng 5 đến 6 ngày đêm, sau một chuyến, nghỉ một hai ngày. Có lần đi qua Chiềng Pha, đến con suối

cạn thì sáng, dừng ngựa chưa kịp bỏ hàng, buộc ngựa thì máy bay nó đến bắn, hút chết. Lần khác, xuống Nam Yên, đi đường 13, xe ô tô bộ đội đi, lá nguy trang xùm xòe ngang vào, mình với ngựa lao xuống vực, may mà không sao. Lần sau rút kinh nghiệm, tôi cho ngựa dừng giữa đường khiến xe ô tô cũng phải đỗ lại rồi tôi mới tránh cho xe đi. Có lúc qua đèo Pha Đin, máy bay địch thả pháo sáng, đến chỗ cua, mình đi xuống, xe bộ đội đi lên không nhìn thấy nhau, tôi phải kêu mãi rồi phải ném đá để lái xe biết mà tránh nhau.

Bà nhà tôi cùng làng. Con gái Chiềng Pắc đi dân công cũng đông lắm. Bà Khuýn ngày ấy còn trẻ, kém mình tới 7 tuổi, trong đội sửa đường từ Mường Ảng qua Nà Tấu. Quen nhau từ hồi ở làng nhưng chẳng nói chuyện, khi đi chiến dịch thì mỗi lần gặp nhau thì cười cười, chào “chúng ta đi nhá”. Đến năm 1955 thì cưới, giờ có 9 mặt con, 4 trai, 5 gái.

Bà Lò Thị Khuýn:

Năm đó mình còn ít tuổi, nhưng nhà có một anh trai cày ruộng, mình xin đi dân công thay anh, cán bộ nó đồng ý. Mình đi dân công tới ba đợt. Lần thứ nhất tham gia chặt cây làm nhà kho, làm lán ở cho bộ đội. Lần thứ hai khiêng đất đá sửa đường giao thông. Lần thứ ba tham gia giã gạo, chuyển gạo lên xe cho bộ đội chuyển từ Thuận Châu ra Điện Biên. Vừa làm vừa phải tránh máy bay đây.

Ông Tuấn là người cùng bản, đã biết nhau từ ngày còn nhỏ. Những ngày đi dân công gặp nhau, mình và ông ấy đều để ý đến nhau. Một lần, ông Tuấn hỏi: “Có đồng ý lấy tôi không?” Mình ngượng lắm, chỉ cười thôi, nhưng cũng gật đầu!...

959.704

CH527N

67. LÙ VĂN CHUNG. Tiểu phỉ miền Tây Bắc / Lù Văn Chung // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.20.

Khi chiến dịch Điện Biên Phủ sắp diễn ra thì bộ đội địa phương Sơn La chúng tôi phối hợp với e176 của f316 đi tiểu phỉ, mở đường cho quân dân ta tiến lên Tây Bắc. Chúng tôi truy phỉ ở Thuận Châu, Chiềng Pắc..., quét sạch hơn 2.000 tên phỉ dọc đường 41, giữa tả ngạn sông Mã và hữu ngạn sông Đà.

Tôi sinh ra ở Chiềng Nghè, suốt đời chỉ biết làm ruộng. Năm 1952 Sơn La giải phóng, tôi tình nguyện đi bộ đội địa phương do ông Lò Văn Sơn chỉ huy. Tôi vẫn nhớ ngày đầu tham gia bộ đội là ngày 22 tháng 12. Chiều đi thì sáng bố mẹ cưới vợ cho, nắm tay vợ rồi đi. Được 20 hôm nhớ nhà tôi trốn về ngay tối ấy cán bộ đến bảo đi thôi, vi phạm kỷ luật đấy, thế là lại đi đến tận 1955 mới về nhà. Hồi năm 1954, tin chiến thắng từ Điện Biên Phủ về, vui lắm. Thế nhưng vẫn đi tiểu phỉ tiếp. Năm 1956 tôi được về Hà Nội tham gia điều binh ở quảng trường Ba Đình, được mặc quân phục và đội mũ cứng, đẹp đáo đấy.

959.704

CH527N

68. 50 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.- Tp. Hồ Chí Minh : NXB. Văn Nghệ Tp. Hồ Chí Minh, 2004.- 179tr. ; 29cm.

Tập sách ảnh về chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ, về Đại tướng Võ Nguyên Giáp và hình ảnh Điện Biên sau 50 năm là những trang tổng kết cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953-1954 và diễn biến chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ. Đồng thời, còn có 1 số Thư gửi, Thư khen, Điện của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi cán bộ, chiến sỹ ở mặt trận Điện Biên Phủ.

959.7041022

N114M

69. NGÔ ANH THU. Gặp người tham gia bắt sống Tướng Đờ-cát / Ngô Anh Thu. // Quân đội nhân dân.- 2009.- Ngày 16 tháng 3.- Tr.1+ 2.

Viết về đại tá Hoàng Đăng Vinh, người chiến sỹ Điện Biên năm xưa. Ông nguyên là chiến sỹ của Đại đội 312 trong chiến dịch Điện Biên Phủ, là nhân chứng lịch sử khi cùng đồng đội xông vào hầm của Bộ chỉ huy quân Pháp tại Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, bắt sống tướng Đờ-cát và toàn bộ Bộ chỉ huy quân Pháp, đánh dấu thời khắc lịch sử kết thúc chiến dịch toàn thắng. Chiều 7-5-1954, Đại đội trưởng Tạ Quốc Luật dẫn 4 chiến sỹ (Hiếu, Nhỏ, Nam, Vinh) xông vào hầm của Sở chỉ huy địch. Hai đồng chí Hiếu và Nam bịt chặt một cửa hầm, ba người còn lại xuất hiện ở cửa hầm bên này. Đám sỹ quan Pháp (khoảng 20 người) vô cùng hoảng sợ. Khi anh Luật nói (bằng tiếng Pháp) yêu cầu chúng đầu hàng, trờ Đờ-cát vẫn ngồi, còn tất cả đứng dậy. Thực ra lúc đó, Đờ-cát ở thế cùng nhưng buộc phải “cứng”. Đại đội trưởng ra lệnh: “Đồng chí Vinh bắt nó phải đầu hàng”. Nghe lệnh, Hoàng Đăng Vinh môi mím chặt, mắt mở to, tay lăm lăm cò súng xông lên cùng câu mệnh lệnh: Hô-lê-manh (giơ tay lên), mũi súng thúc vào bụng viên tướng chỉ huy Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ buộc ông ta hốt hoảng đứng dậy, lùi mấy bước và giơ tay lên đầu. Tướng Đờ-cát xin hàng. Hoàng Đăng Vinh không thể ngờ mình lại là một trong số các đồng chí được chứng kiến thời khắc lịch sử ấy - thời khắc đánh dấu sự thất bại hoàn toàn của quân đội viễn chinh thực dân - thời khắc đưa dân tộc bước sang trang sử mới bằng một Điện Biên “ Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”...

Quân đội nhân dân / 2009

70. NGÔ THỊ THÁI NGHIÊM . Chăm sóc hơn 200 thương binh nặng / Ngô Thị Thái Nghiêm // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.25.

Tháng 10-1953; học xong lớp y tá; tôi được bổ sung vào Đội điều trị 6 quân y tiên phương của Đại đoàn 312. Đi chiến dịch, mỗi người mang 30kg lương thực, thuốc men trên vai. Từ Yên Bái, chúng tôi vượt đèo Pha Đin lên Tuần Giáo, vào cây số 51 cách tiền tuyến khoảng 30km, triển khai đón thương, bệnh binh từ hỏa tuyến về.

Tôi được phân công trong đội y tá điều trị, phụ trách khu trọng thương với 200 - 300 thương, bệnh binh nằm rải rác tại hai quả đồi. Đơn vị chúng tôi được 1.000 dân công trợ giúp phục vụ. Vào chiến dịch, thương binh về ào ạt, có đêm hàng trăm người. Thương nhất là các thương binh bị bom na pan, tôi phải truyền nước biển vào bụng vì tay chân các anh không còn nguyên vẹn. Thương vong nhiều nhưng không ai nao núng mà chỉ càng tin vào thắng lợi trước sự dũng cảm của anh em chiến sĩ. Một ngày tôi chỉ tranh thủ chợp mắt được vài tiếng đồng hồ vì thương binh về liên tục. Cũng có lần bị máy bay oanh tạc nhưng thương binh không bị sao cả. Nhiều lần, sau những trận giáp lá cà, tôi phát hiện cả tù binh ngụy nằm lẫn với thương binh mình do dân công không phân biệt được chuyển về. Lúc ấy, chúng tôi vẫn chăm sóc y tế bình thường, nhưng phải nhanh chóng cách ly để đảm bảo an ninh cũng như nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách khoan hồng với tù binh.

Sau chiến thắng, đơn vị chúng tôi còn ở lại Điện Biên Phủ giải quyết thương binh suốt trong hai tháng.

959.704

CH527N

71. NGUYỄN BÁ NHA . Dân công cũng tham gia cứu thương binh / Nguyễn Bá Nha // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.24.

Ngày 14/3/1954, Đại đội 815, Tiểu đoàn pháo cao xạ 383 chúng tôi đã bắn rơi tại chỗ chiếc máy bay Pháp đầu tiên ngay sau khi ta vừa mới mở màn chiến dịch Điện Biên Phủ.

Ngày 17/3/1954, cũng tại trận địa Púng Tôm này (nay thuộc xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ), chúng tôi đã phải đương đầu với trận tập kích ác liệt của không quân Pháp. Đây là cuộc tiến công ào ạt vào hàng loạt các trận địa, hòng “tiêu diệt pháo cao xạ Việt Minh ở Điện Biên Phủ” theo lệnh của Tướng Navarre.

Ở đại đội 815, từ 3 giờ chiều, nhiều tốp máy bay kéo đến, thay nhau bổ nhào tập kích vào trận địa. Là y tá của đại đội, tôi nghe rõ tiếng động viên bộ đội “Hãy ngẩng cao đầu mà bắn!” của đồng chí Chính trị viên bộ đội Trịnh Xuyên Vân. Một quả bom rơi trúng trận địa, cát bụi bay mù mịt. Tôi và đồng chí y tá trưởng lao nhanh tới, thấy đại đội trưởng Lê Bá Thao bị thương rất nặng (sau đó hi sinh). Một khẩu đội mất sức chiến đấu, nhiều đồng chí hi sinh, nhiều đồng chí bị

thương. Chúng tôi khẩn trương sơ cứu thương binh và sau trận đánh, cả đại đội đều tập trung khắc phục hậu quả. Giữa lúc này, một đoàn các chị dân công từ bên ngoài theo hào giao thông tiến vào, cùng phối hợp với đơn vị. Cứ 8 chị thay đổi nhau cáng một thương binh chuyển đến Đội điều trị của mặt trận. Các chị, chị nào cũng khóc vì thương các anh thương binh, liệt sĩ.

959.704

CH527N

72. NGUYỄN CHU PHÁC. Nhớ về Noong Nhai, Hồng Cúm / Nguyễn Chu Phác // Sài Gòn giải phóng.- 2008.- Ngày 7 tháng 5.- Tr.6.

Thiếu tướng, nhà văn Nguyễn Chu Phác đã cùng đồng đội có những ngày chiến đấu anh dũng tại Noong Nhai, Hồng Cúm, mặt trận phía Nam lòng chảo Điện Biên nóng bỏng, góp phần vào chiến thắng lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu. Với ông, ký ức về những năm tháng hào hùng ấy như mới xảy ra ngày hôm qua, đó là: về việc quân ta đánh bọc phá giữa ban ngày; Chuyện đào hào đánh lấn; Chuyện tại bản Noong Nhai, quân ta và quân Pháp giành nhau từng mét đất; Chuyện về trận đánh ở phía Nam Hồng Cúm; Chuyện về ngày chiến thắng lịch sử 7-5-1954.

Sài Gòn giải phóng / 2008

73. NGUYỄN HỮU VĂN. Phụ trách dân công tiền tuyến cho chiến dịch / Nguyễn Hữu Văn // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.17.

Sau khi tốt nghiệp Trường sĩ quan Lục quân khóa 7, tôi nằm trong nhóm 50 người lên Tây Bắc để thành lập Tỉnh đội Lai Châu. Cuối tháng 11-1953, trên cử người phụ trách đoàn dân công tiền tuyến hơn 300 người, trong đó có nhiều chị em người Thái. Tôi không biết tiếng Thái lên phải có người phiên dịch cho. Nhiệm vụ của đoàn là vận chuyển đạn pháo 105 ly, từ Nà Tấu và gần Mường Phăng. Mỗi người vác một viên nặng 25 kg. Sau ba bốn chuyến có lệnh quay ra, sau mới biết là chuyển phương châm tác chiến sang “đánh chắc, tiến chắc”.

Chúng tôi ăn Tết tại trận địa, ba bốn đơn vị dân công thi nhau nấu đồ ăn Thái. Tết xong lại chuyển đạn pháo vào. Đến địa điểm giao đạn phải đào hố để đạn, mỗi hố 50 viên, cứ 30 đến 40m lại có một hố. Đi vui như ngày hội, toàn gặp bộ đội hành quân, không sợ gì, trên nó bắn pháo sáng, dưới mình cứ đi. Trong số dân công Thái, mình có để ý một cô ở Tuần Giáo, đã hẹn nhau cưới xin. Thế mà sau chiến thắng mình có về ngay được đâu. Tham gia thành lập bộ đội chủ lực tỉnh Lai Châu, rồi đi tiểu phi Mường Tè. Cô ấy viết thư giục về cưới mấy lần. Sau đó cô ấy nhắn “anh không về thì cha mẹ sẽ gả cho người khác”. Nhưng nhiệm vụ

là nhiệm vụ, tôi đi tiểu phỉ hết Mường Tè lại đi tiểu phỉ Mường Nhé. Khi chuẩn bị thành lập Khu tự trị Thái-Mèo, đơn vị qua Tuần Giáo trú quân, tôi báo cáo đại đội cho đến nhà gặp cô ấy để chia tay. Lúc ấy, cô ấy đã sắp cưới rồi.

959.704

CH527N

74. NGUYỄN KHẮC TIỆP. Đưa tin từ chiến hào / Nguyễn Khắc Tiệp // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.26.

Trong 4 phóng viên báo Quân đội nhân dân tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ, anh Phạm Phú Bằng và tôi thường xuyên bám sát các đơn vị chiến đấu để lấy tin, viết bài. Đồng chí Trần Cư là thư ký tòa soạn, chủ yếu ở cơ quan làm biên tập và tổ chức in ấn, phát hành ngay tại mặt trận. Đồng chí Nguyễn Bích là họa sĩ phụ trách mục tranh cổ động, tranh vui, tranh châm biếm và trình bày báo..., cũng ít đi cơ sở.

Tôi được phân công chủ yếu bám sát các trận địa bao vây, tấn công phía đông của Đại đoàn 316 và các đơn vị pháo binh. Trước khi chiến dịch mở màn, tôi viết nhiều về đời sống sinh hoạt của bộ đội trên chiến hào và những gương chiến đấu điển hình ở tuyến phòng ngự Đồi Xanh, Khe Chít của các Trung đoàn 174 và 98. Từ giai đoạn hai của chiến dịch, tôi thường xuyên có mặt tại các đường hào bao vây, nơi xuất phát tiến công của quân ta để phản ánh cuộc sống, chiến đấu ác liệt, gian khổ của các chiến sĩ trên báo. Những trận chiến đấu giằng co giữa ta và địch trên các cao điểm C1, A1; công trình đào đường hầm để đặt quả bộc phá gần 1.000kg trong lòng đồi A1 đã được báo Quân đội nhân dân phản ánh kịp thời.

959.704

CH527N

75. NGUYỄN KIM LUNG. Đột tiến công thứ ba / Nguyễn Kim Lung // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.183.

Đêm 6-5, đại đội chúng tôi chủ công đánh C2. Hôm ấy nhiều đơn vị tham gia như d439, d215, d938. Đại đội tôi tiến từ cánh đồng lên. Địch biết mình đào giao thông hào ở cánh đồng, nó có sẵn tọa độ, hỏa lực của nó trút như mưa. Trước giờ nổ súng, anh em được lệnh chờ cho quả bộc phá 1.000kg nổ, chỉ nằm chờ đã ăn pháo của nó vào đội hình của mình rồi. Anh em hi sinh ngoài cửa mở nhiều. Trong đồn địch có 8 khẩu cối 81, chưa kể pháo ở Mường Thanh, Hồng Cúm dội về. Sau một tổ lọt vào đồn, dần dần anh em vào được. Đến tận 8-9h sáng mới giải quyết xong C2. Đại đội 35 của d439 hi sinh hầu hết. C38 của tôi

cũng hi sinh nhiều, c34 đi sau là thê đội 2 cũng tổn thất nặng. Mình không bị sao, lúc ấy phải trèo lên xác anh em mà tiến, đau lòng lắm. Có những chỗ anh em nằm gục dưới giao thông hào, mình không giải quyết kịp thương binh tử sĩ, chỉ có đánh lên thôi. Có cậu đi ngay sau tôi bảo: “Tao bị thương rồi”. Tôi chỉ kịp nói nếu chiến đấu được thì tiếp tục, nếu không thì ra sau. Sau khi giải quyết C2 xong, tôi cùng y tá trưởng đi trên trận địa xem còn ai bị thương. Nhìn từng người một, bảo y tá băng bó, rồi đội vận tải trung đoàn đưa anh em đi.

959.704

CH527N

76. NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH. Các anh cũng như người thân của mình / Nguyễn Thị Ngọc Bích // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.24.

Cả hai vợ chồng tôi đều có mặt ở Điện Biên Phủ nhưng phải sau ngày chiến thắng hơn hai tháng mới biết người kia cũng tham gia chiến dịch. Hồi ấy phải tuyệt đối giữ bí mật nên có viết thư cho nhau cũng không nói rõ đang ở đâu. Trên đường ra trận, tôi hỏi anh em thì biết chồng mình ở một đơn vị pháo cao xạ nhưng không rõ anh đang chiến đấu ở mặt trận nào.

Vào trận, khi chăm sóc thương binh thì chẳng có thời gian mà nghĩ về gia đình. Trạm chúng tôi ở gần hỏa tuyến, cứ nghe súng nổ ùng ùng là mọi người bảo nhau chuẩn bị để cứu thương rồi. Đây là đội "trọng thương", anh em bộ đội đưa về người mất chân tay, người thủng ngực, người chấn thương sọ não nặng. Chúng tôi cứu chữa ban đầu, ba ngày sau chuyển các anh về hậu tuyến, tập trung lo cho các anh mà không kịp biết tên ai, chỉ gọi là số 1, số 2...

Việc đầu tiên khi đón thương binh là lau rửa vết thương. Các anh chiến đấu, người lấm đầy bùn đất. Rồi phân loại ai cần mổ trước, ai cần mổ sau. Đội trưởng suốt ngày trong phòng mổ, y tá bên ngoài phải chủ động mọi việc. Thương binh mệt mỏi đau đớn, chúng tôi gồm hai y tá và bốn chị dân công cùng nhau chăm sóc để các anh có đủ sức về tuyến sau. Có đồng chí bị thương ở ngực, sau khi gấp đạn ra vẫn bị khó thở không thể nằm ngủ được, mấy chị em tôi phải ngồi dựa lưng, khi anh thở nhẹ, đều và ngủ được mới đặt anh nằm xuống.

Với những thương binh không tự di chuyển được, chúng tôi phải cắt ống tre để thay bó cho anh em. Một lần, một thương binh bị thương cả hai tay gọi “y tá ơi, cho tôi đi tiểu”, một lúc lại thấy anh ấy than “làm gì mà lâu thế”. Tôi chạy đến xem, hóa ra cô dân công chăm sóc cho anh còn trẻ, chưa có gia đình, xấu hổ nên không giúp anh ấy được. Tôi giúp anh rồi bảo cô dân công: “Em cứ nghĩ anh ấy là anh ruột của mình, khi người thân ốm phải chăm sóc chứ, đừng ngượng!”

959.704

CH527N

77. NGUYỄN TRÍ VIỆT. Những ngày Điện Biên Phủ : Hồi ký / Nguyễn Trí Việt.- Tp. Hồ Chí Minh : NXB. Trẻ, 2004.- 153tr. ; 19cm.

Mô tả chi tiết, sinh động những suy nghĩ, tình cảm, hành động cực kỳ anh dũng trong gian khổ, ác liệt của một tập thể đại đội, của chính những người trong cuộc, có mặt ngay từ những ngày đầu chuẩn bị chiến dịch, có mặt trong những đợt kéo pháo vào, kéo pháo ra đánh Him Lam, có mặt trong những lần mở đợt phá khẩu đánh xe tăng trong sân bay Điện Biên Phủ... cho đến khi kết thúc chiến dịch lịch sử.

**V24
NH556N**

78. NGUYỄN TRUNG KIÊN. Pháo binh Điện Biên Phủ / Nguyễn Trung Kiên // Ký ức pháo binh.- H. : Quân đội nhân dân, 2007.- Tr.7-82.

Gồm nhiều bài của các đồng chí đã được đăng tải trên các bài báo và tạp chí quân sự. Đồng thời cũng là những ký ức về cuộc đời binh nghiệp của Thiếu tướng Nguyễn Trung Kiên – nguyên Tư lệnh Binh chủng Pháo binh đối với sự nghiệp xây dựng chiến đấu và trưởng thành của Binh chủng Pháo binh trong 45 năm phục vụ quân đội. Đó còn là sự lớn mạnh của pháo binh Việt Nam trên chiến trường Điện Biên Phủ; Về Trung đoàn 34 Tát Thắng – Trung đoàn trọng pháo đầu tiên của quân đội ta; Về việc kéo pháo vào, kéo pháo ra, nghệ thuật xây dựng thế trận và sử dụng pháo binh trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

**895.922803
K600-U**

79. NGUYỄN VĂN KÝ. 6 tháng ở đèo Pha Đin / Nguyễn Văn Ký // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.18.

Ở nông thôn cày ruộng, làm việc chân tay cũng nhiều nhưng chưa bao giờ được thử thách sức mình khi là thanh niên xung phong. Làm ruộng, ngày chỉ đi bộ 3km là cùng, hành quân đi mỗi đêm hơn 30km, gánh trên dưới 40 kg. Vai đỏ, chân sưng, đi ba bốn ngày tôi ngán, tự hỏi không biết có trụ được không. Đến địa phận Mai Châu thì được nghỉ một ngày, lúc ấy tôi là anh nuôi, 4 giờ sáng dậy đi lấy gạo, qua chỗ anh em ngủ, soi đèn pin thấy một anh vai loét, máu ướt cả áo. Tôi báo cáo Đại đội trưởng Lê, anh cho y tá đến chăm sóc ngay. Ui cha, loét vào sâu bằng hạt gạo mà sao không nghe kêu la. Hôm sau, trước khi hành quân, Đại đội trưởng Lê bảo cả đại đội nhìn gương anh bị loét vai mà học tập, tinh thần thanh niên xung phong đấy. Trước đêm ấy có người đã bỏ về quê, nhưng từ đó lên đèo Pha Đin không ai bỏ cuộc.

Trong sáu tháng, đội 354 chúng tôi làm rải rác từ trên đỉnh đèo Pha Đin đến ngã ba Cò Nòi. Chừng đợt hai, đợt ba chiến dịch, địch rải bom nhiều, anh em không kịp vá đường vì không đủ người. Đại đội kêu gọi người khỏe ra làm, tôi làm anh nuôi nhưng vẫn xung phong. Tôi được cử làm tiểu đội trưởng một tiểu đội 12 người. Một lần dốc đèo Pha Đin bị hố bom to đúng chỗ cua. Đang san lấp một hố bom thấy một xe ô tô con đi lên, trong xe chỉ một ông người thấp nhỏ mặc áo màu gụ. Bình thường tôi chẳng để ý, tự nhiên hôm ấy tự nhủ chắc là cán bộ cao cấp đi nhiệm quan trọng, tôi hò anh em cố gắng cuốc xẻng lấp hố bom. Đến 5 giờ sáng chưa xong, sợ máy nó lại ra đánh, tôi thấy mấy cây tre của dân công xếp bên đường bèn lấy một cây to cho vào gầm xe nâng lên. Xe nhúc nhích. Thế là lấy hai cây, kêu anh em mỗi cây sáu người nâng ô tô. Tôi gọi ông nhỏ bé lại: “Mời chỉ huy lên đi”. 12 anh em nâng cả cái xe có ông cán bộ bên trong qua hố bom. “Cẩn thận kéo rơi chỉ huy!”.

Xong rồi, ông cán bộ lấy thuốc lá Đại Tiền Môn của Trung Quốc ra mời.

- *Cậu biết tôi là ai không?*
- *Chúng tôi thanh niên xung phong, chẳng ai biết*
- *Tôi là Đinh Đức Thiện đây.*

Hóa ra là ông Cục trưởng Cục vận tải quân đội! Cục trưởng mà gần gũi giống bố mình ở nhà. Uì cha, hút ngon ngậy ngất, từ lúc mẹ cha sinh ra chưa có điều thuốc nò ngon thế.

Ông ấy hỏi: “Ai dạy các cậu làm thế?” “Chúng tôi sợ cán bộ hi sinh thì nghỉ ra thôi”. Ông ấy cảm động lắm, bảo: “Thế này thì Pháp thua rồi”.

Sau này tôi được đi học lái xe rồi về làm việc dưới quyền của ông cán bộ nhỏ người ấy.

959.704

CH527N

80. NGUYỄN VĂN VINH. Gặp lại “Tiểu đoàn Phủ Thông” / Nguyễn Văn Vinh // Sự kiện và nhân chứng.- 2009.- Số 183.- Tr.8.

Tiểu đoàn Phủ Thông là đơn vị có vinh dự đánh trận mở màn chiến dịch Điện Biên Phủ ngày 13-3-1954. Tiểu đoàn Phủ Thông là danh hiệu của Bộ Tổng tư lệnh tặng Tiểu đoàn 11 sau trận thắng tiêu diệt đồn Phủ Thông trên đường số 3 gần Bắc Kạn vào chiều 25-7-1948.

Sự kiện và nhân chứng / 2009

81. Nhật ký của một liệt sỹ hy sinh tại Điện Biên Phủ // Cuộc chiến quyết tử : Hồi ký.- H. : Công an nhân dân, 2007.- Tr.156-184.

Những trang nhật ký của liệt sỹ Nguyễn Văn Xán hy sinh tại Điện Biên Phủ. Tập bản thảo này được anh viết từ tháng 5 đến tháng 10 năm 1953. Anh hy sinh ngày 4-5-1954, trước khi lá cờ Quyết chiến quyết thắng của Quân đội ta tung bay trên nóc hầm của tướng Đờ- cat 3 ngày.

82. Những người quay phim chiến thắng Điện Biên // Tuổi trẻ.- 2007.- Ngày 7 tháng 5.- Tr.7.

Trong đoàn quân tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ năm xưa có một “lực lượng đặc biệt”, đó là hai tổ quay phim chiến trường. Họ gánh trên mình một trọng trách lớn lao đối với cả dân tộc: ghi lại những hình ảnh, khoảnh khắc lịch sử của nước nhà trong chiến dịch Điện Biên Phủ. Họ cũng hành quân, vượt đèo Lũng Lô và Pha Đin, nhập vào đại đoàn 308, lên Tuần Giáo rồi tiến sát cứ điểm Điện Biên Phủ. Họ đã xung trận như những chiến sỹ thực sự để ghi lại những thước phim tư liệu quý giá về Điện Biên Phủ. Những thước phim ấy hàng năm vẫn được phát lại trong những ngày chiến thắng Điện Biên Phủ.

Tuổi trẻ / 2007

83. PHẠM HỒNG SƠN. Chiến dịch Điện Biên Phủ / Phạm Hồng Sơn // Nửa đời chiến trận : Hồi ký.- H. : Quân đội nhân dân, 2007.- Tr.70-89.

Hồi ký của Trung tướng Phạm Hồng Sơn về sự thay đổi hướng tiến công và cuộc hành quân xuyên qua nước Lào; Trận Bản Kéo và chiến thuật đánh lấn ở các cứ điểm 106, 206 trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

895.922803

N551Đ

84. PHẠM QUANG VINH . Giải phóng Lai Châu / Phạm Quang Vinh // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.51.

Thắng địch nhảy dù xuống Điện Biên Phủ xong thì việc đầu tiên là rút tất cả lực lượng ở Tây Bắc về co cụm. Trung đoàn 98 hành quân đến Tuần Giáo thì tôi được giao nhiệm vụ dẫn tiểu đoàn 439 đổi hướng đi giải phóng Lai châu. Từ Tuần Giáo chúng tôi được lên xe ô tô của hậu cần. Bên hậu cần bị trưng dụng 40 cái xe tải. Đường ngày ấy từ Tuần Giáo đến Lai Châu phải qua nhiều đèo dốc dài trên 80km, ngày xưa Tây gọi là đường ngựa, đường đất cũ xấu lắm, bỏ hoang lâu rồi, muốn đi phải phát lau, xóc không chịu nổi. Chúng tôi chỉ đi ô tô được chừng 40km, lính mình đa số nông dân, có ai đi ô tô bao giờ, không chịu nổi. Xe xóc, lắc đi lắc lại, anh em nôn mửa, đập thành thành: "Xuống, cho xuống!". Thế là xuống cả, chạy bộ đến Lai Châu.

Muốn đến Lai Châu phải qua đèo Clavô, chúng tôi hạ một đồn nguy trước khi lên đỉnh để lấy đường đi. Từ trên đỉnh đèo xuống 18km, chẳng gặp ai để hỏi tình hình, không có quân báo đi trước cũng không có dân địa phương dẫn đường.

Chúng tôi không biết thị xã ở hướng nào, đồn địch ở đâu, chỉ bám lấy đường ô tô cũ mà đi. Khi xuống dưới, qua con sông có cái cầu sắt, đến cầu thì gặp khoảng gần 30 tên địch ra chặn. Mình đánh ngay ở cầu sắt ấy, rồi đâm thẳng vào thị xã Lai Châu.

Địch đang tập trung quân chạy, nó không biết quân ta có bao nhiêu người, tưởng mình đông, nó bảo nhau chạy cho nhanh. Cha con nhà Đèo Văn Long đã chạy về Hà Nội rồi. Chỉ sau hai ngày ta làm chủ thị xã, bình thường đánh một thị xã như Lai Châu không dễ thế. Chúng tôi đánh hai cái đồn ở Lai Châu, bắt khoảng 300 tù binh. Tôi hỏi cung tên chỉ huy Pháp, trẻ bằng tôi. Hắn mới từ Pháp sang, chẳng biết tiếng địa phương, chỉ huy toàn lính người dân tộc, thế thì chỉ huy ai. Tôi hỏi: "Sao anh sang đây?" anh ta trả lời: "Kỉ luật quân đội, trên lệnh đi thì đi." Hóa ra anh ta từng là quân kháng chiến Pháp. Sau này giải phóng Điện Biên Phủ, về Thanh Hóa tham gia trao trả tù binh, tôi gặp lại anh này. Quân nguy toàn người địa phương, sau khi giải phóng thị xã xong mình cũng thả họ về gia đình. Chúng tôi vào dinh Đèo Văn Long, nhà cũng to rộng hơn nhà dân một chút, giấy dếp con gái nó bỏ lại nhiều lắm.

Chúng tôi đánh xong thì dân về. Tôi làm Chủ tịch quân quản Lai Châu hơn một tháng, công việc nhiều: tổ chức chính quyền, dân vận, lo cho dân không bị đói... Chúng tôi làm mít tinh, tập hợp dân tuyên bố giải tán chính quyền cũ và lập chính quyền của ta. Thị xã bé tí, dân chưa bao giờ gặp cách mạng. Lính ta văn nghệ cho bà con xem, có người lần đầu thấy lá cờ đỏ sao vàng. Anh em đi tuyên truyền trong nhân dân, nói về Việt Minh, về Cụ Hồ

Đang đánh địch phải chuyển sang làm công tác hành chính một thời gian, tôi thấy không vất vả hơn cũng chẳng nhàn hơn. Giữ trật tự an ninh trong thị xã, rồi thì lo cho dân có gạo ăn và quản lý chiến lợi phẩm của địch: nó bỏ lại nhiều vũ khí khi tháo chạy. Lại còn đồn Mường Tòng cách thị xã khoảng 14km mình chưa đánh được. Sau này Tham mưu trưởng đại đoàn phải lên bàn cách đánh, nhưng tôi cũng không trực tiếp đánh. Cái đồn ấy hạ không khó nhưng quân ta phân tán đi bảo vệ Lai Châu, rồi đi tiêu phỉ các vùng xung quanh Mường Tè, Mường Nhé, Mường Chà...

Đến khi e148 lên, tôi bàn giao thị xã và cái đồn ấy để đi đánh Điện Biên.

959.704
CH527N

85. Phong trào nhân dân Pháp chống lại cuộc “Chiến tranh bẩn thỉu”
// Kể chuyện Điện Biên Phủ 1953-1954.- H: Thông tin và Truyền thông, 2009.- Tr.110-113.

Một trong những nguyên nhân mà các nhà chính trị, quân sự, ngoại giao Pháp “đổ vảy” để che đậy thất bại thảm hại của quân đội Viễn chinh Pháp tại Điện Biên Phủ là “quân đội Pháp không được sự ủng hộ của nhân dân Pháp”.

Buổi đầu những năm 1945, 1946, dư luận các tổ chức Đảng, Công đoàn, Thanh niên Pháp chưa hiểu biết rõ Hồ Chí Minh là ai, Việt Nam đang “làm gì”... Nhưng, sau khi tiếng súng toàn quốc kháng chiến ở Việt Nam nổ ra, nhân dân Pháp, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Pháp, của Tổng Công hội Pháp đã phát động một phong trào rộng lớn, mãnh liệt, liên tục “vì Việt Nam”, “Hòa bình ở Việt Nam”, “Phải thương lượng với chính phủ Hồ Chí Minh”. Trong nước Pháp, phong trào chống chiến tranh ở Việt Nam đã vận dụng nhiều hình thức: quyên tiền, quần áo, gửi thư cho nhân dân Việt Nam, tổ chức nói chuyện, mít tinh, tuyên truyền về cuộc đấu tranh chính nghĩa của Việt Nam, biểu tình, vận động công nhân lãn công, nghỉ việc trong các xưởng quân khí, không chở súng đạn sang Việt Nam, tổ chức những chiến dịch đòi thả đồng chí Duy Clô bị chính phủ Pháp bắt giam về tội “ủng hộ Việt Nam”, đòi thả Lêô Phi-ghe, ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Pháp sang Việt Nam năm 1950, xuất bản sách “ca ngợi” Việt Nam; đòi trả lại tự do cho anh lính thủy Hăng-ri Mác Tanh, từ Việt Nam về đã phản đối Chính phủ, đã can tội “phản bội Tổ quốc”, yêu cầu không được giam chi Ray Mông Diêng vì đã nằm ngang trên đường sắt, cản trở công việc chuyên chở quân cụ sang Đông Dương... Ngày và đêm, ở nhiều thành phố, nông thôn Pháp không ngớt có các cuộc biểu tình, diễn kịch, xe phóng thanh yêu cầu “các bà mẹ Pháp không để con chết trận tại Việt Nam”; “Hãy bắt bọn Nhà băng Pháp – Mỹ dừng tay đầm máu của chúng”.... Bên cạnh đó Đảng Cộng sản Pháp đã cử một số cán bộ của Đảng sang Việt Nam, giúp Chính phủ ta trong công tác ngoại giao, báo chí, dịch vận. Ngay trong chiến dịch Điện Biên Phủ, ta vẫn có những buổi dùng loa phóng thanh kêu gọi địch hạ vũ khí, đòi hỏi hương... Mặt khác các cơ sở Đảng, Đoàn, Công hội Pháp còn “tương kế tựu kế” tìm cách đưa những sĩ quan, quân nhân Pháp là đảng viên hoặc có tình cảm với Việt Nam sang Việt Nam hoạt động ngay trong quân đội Pháp. Chính vì vậy, một nhà bình luận tư sản Pháp phải “ngao ngán” công nhận rằng: “Một cuộc chiến tranh mà toàn dân ủng hộ, dũng cảm hy sinh, được nhân dân đối phương đồng tình, thế giới yêu chuộng hòa bình cổ vũ... làm sao mà không thắng được”.

959.7041

K250C

86. Quân ta toàn thắng ở Điện Biên Phủ / Hồ Chí Minh // Chúng tôi đánh giặc và làm thơ : Thơ.- H. : Thanh niên, 1998.- Tr.7-8.

Bài thơ của Bác Hồ viết ngày 12-5-1954 mô tả tình thế giữa giặc Pháp với xe tăng, súng lớn, với hăm một tiểu đoàn tinh nhuệ nhất, trong khi với Bộ đội và dân công ta thì “xẻ non, đắp suối, vượt qua sông”, “lặng lẽ chuẩn bị suốt cả ngày”, nhưng cuối cùng với “quyết tâm làm tròn nhiệm vụ” đã làm cho “giặc kéo từng loạt ra hàng ta”.

87. RÔBE GIĂNGTY. *Làm mưa nhân tạo cứu nguy cho Điện Biên Phủ / Rôbe Giăngty // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.*- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.699-705.

Kể về quá trình làm mưa nhân tạo hòng cứu nguy cho Điện Biên Phủ của thực dân Pháp. Nhưng tất cả các nỗ lực đều thất bại. Ngày 7/5/1954 chiến dịch Điện Biên Phủ thắng lợi, tướng Đơ Caxtori đầu hàng. Chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp ở Việt Nam.

88. Tướng Cônhi: *Điện Biên Phủ là cái bẫy đối với chúng ta rồi // Điện Biên Phủ sự kiện, tư liệu.*- H: Quân đội nhân dân, 2004.- Tr.143-144.

Chỉ trong vòng 5 ngày, 3 trung tâm đề kháng rất kiên cố ở phía đông và phía Bắc của cứ điểm Điện Biên Phủ đã bị tiêu diệt. Đó là một đòn choáng váng giáng vào tinh thần quân Pháp. Báo Pháp “Thế giới”, “Lơ Phigarô”, các cuốn “Vì sao Điện Biên Phủ” của Rocôn, “Chúng tôi đã ở Điện Biên Phủ” của G. Pugiê đã miêu tả sự suy sụp về tinh thần của cả tướng lĩnh và binh sĩ Pháp sau “cú đòn” đầu tiên như sau: “...Tinh thần toàn tập đoàn cứ điểm bị khủng hoảng ghê gớm... tiểu đoàn dù Việt Nam thứ 5 từ chối không chịu tiến đến bản Nà Phai làm cho viên chỉ huy Bôtenla điên tiết. Ông ta dọa sẽ chuyển toàn tiểu đoàn xuống làm “cu li” trong cứ điểm...”

“... Viên tham mưu trưởng của Đơ Caxtori, trung tá Kenlơ thì luôn đội mũ sắt và suốt đêm ngồi nép gọn vào góc hầm chắc chắn nhất trong sở chỉ huy Épécvie đến nỗi Đơ Caxtori phải đề nghị Cônhi cử người thay cho KenLơ về Hà Nội...”

“Tại sở chỉ huy của tướng Cônhi ở Hà Nội, lòng tin tưởng ban đầu đã chuyển sang thái độ bi quan sâu sắc. Cônhi tuyên bố với các sĩ quan phụ tá và hai nhà báo Pháp rằng: Điện Biên Phủ quả là một cái bẫy, không phải đối với Việt Minh nữa mà đối với chúng ta rồi”.

89. TRẦN CAN. *Dấu chấm nhỏ trên bản đồ / Trần Can // Chuyện những người làm nên lịch sử.*- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.44.

Tại Điện Biên Phủ lúc ấy chỉ còn một phần của d910, tiểu đoàn chủ công của e148. Chỉ huy cao nhất là anh Hoàng Lê, Chính trị viên phó tiểu đoàn. Theo kế hoạch, ngày 20-11-1953 chúng tôi hành quân lên Mường Pồn, cùng tiểu đoàn 930 chặn địch tháo chạy về khi ta tấn công giải phóng Lai Châu.

Đêm ngày 19-11, đại đội tôi về đến Cò My. Tôi ở lại để sáng hôm sau họp, còn đại đội tiếp tục hành quân lên Hồng Léch. Khoảng hơn 7h sáng ngày 20-11, khi anh Hoàng Lê đang phổ biến kế hoạch hành quân thì một chiếc Đa cô ta lượn trên trời Điện Biên. Lúc ấy chúng tôi vẫn không hề chuẩn bị để giữ Điện Biên vì vẫn nghĩ sẽ lên Mường Pôn. Nhưng rồi máy bay địch nhiều lên dần, đến khoảng hơn 10h thì thấy đội hình từng tốp 3 chiếc bay hình chữ A từ phía đông sang phía tây rồi quay lại. Tôi bảo anh Lê: “Có triệu chứng nó nhảy dù anh ạ”. Anh Hoàng Lê: “Đúng, sắp nhảy dù rồi” anh Hoàng Lê xin chỉ thị trên rồi ra lệnh hoãn hành quân và triển khai chiến đấu.

Tiểu đội trưởng liên lạc của tôi dùng pháo hiệu báo cho Đại đội 634 đang đóng ở Hồng Léch di chuyển ra vị trí chiến đấu. Trung đội đại liên và ĐKZ được lệnh để súng nặng lại, hành quân ra giữa đồng chuẩn bị đánh cận chiến cùng đại đội bạn 220. Trung đội súng cối 81mm luân rùng phía tây Mường Thanh qua PeLuông, đặt trận địa ở phái nam Bản Kéo để bắn vào Mường Thanh.

Dù địch lúc này đã dày đặc trời Điện Biên, dù rơi trùm lên cả trận địa của hai đại đội 221 và 225 chỗ sân bay. Súng cối mình không biết bắn thế nào vì bắn nó sẽ trúng cả quân mình. Sau này nghĩ lại, tôi tiếc ngày ấy chưa huấn luyện cho bắn súng đại liên bắn máy bay, hôm đó nhiều chiếc Đa cô ta sau khi trút dù đã sà xuống rất thấp để uy hiếp quân ta.

Đánh nhau lẫn lộn, lực bọc suốt từ 8h sáng đến khoảng 1 rưỡi chiều, chúng tôi và c220 mới vào bắt được liên lạc với c221 và c225. Hai đại đội này đã thương vong nhiều do đánh giáp lá cà, dùng lựu đạn và lựu lê. Khoảng hơn 10 giờ, súng cối 81 ly của ta phía Bản Kéo lên tiếng, bắn tan rã từng mảng lính dù địch đang co cụm trên sân bay Mường Thanh. Đầu giờ chiều địch cụm quân lại được trong cánh đồng gần phố Mường Thanh, vẫn chưa chiếm các điểm cao. Đánh nhau đến 4 giờ chiều thì sương mù nhiều, ta và địch không thấy nhau. Sức chiến đấu của ta sau một ngày cũng xuống, chúng tôi cho rút quân, một bộ phận lên hướng Him Lam, số đông về Sam Mứn, cách trung tâm Mường Thanh chừng 6km.

Từ đó cho đến khi đại quân ta lên mở chiến dịch Trần Đình, tiểu đoàn chúng tôi có nhiệm vụ bảo vệ nhân dân sơ tán vào rừng và đêm đêm đột nhập vào Mường Thanh quấy rối, tiêu hao địch.

959.704
CH527N

90. TRẦN NGỌC ÁNH. Chiếc đèn chai và những chuyến đi dân công của một nhà sư nữ / Trần Ngọc Ánh // Kỷ vật còn mãi với thời gian.- H. : Phụ nữ, 2008.- Tr.7-9.

Về chiếc đèn chai của Sư thầy Đàm Duyên (Chùa Nam Ngạn, Thanh Hóa) sử dụng trong hai lần đi dân công gánh bộ phục vụ chiến trường Điện Biên Phủ, năm 1954. Mặc dù nhà chùa không thuộc diện phải tham gia nhưng Sư thầy Đàm Duyên đã hai lần xung phong đi dân công và trong cả hai lần, chiếc đèn chai này đều được Sư thầy sử dụng để soi đường gánh gạo tiếp tế cho các trận địa. Chuẩn bị cho chuyến đi, ngoài đồ dùng cá nhân, Sư thầy đã tự tay làm chiếc đèn chai. Đèn chai là một vật dụng không thể thiếu được đối với người dân công gánh bộ. Bởi vì để đảm bảo bí mật, tránh lộ mục tiêu, ban ngày đoàn dân công nghỉ trong rừng, ban đêm mới đi. Vận chuyển trong điều kiện vô cùng khó khăn, hàng trăm người trong đoàn dân công với đôi bò nặng gạo và chiếc đèn chai treo ở đầu đòn gánh đã không quản ngại mưa rừng, gió bắc, trèo đèo, lội suối, vượt qua hàng ngàn km đường rừng để đưa gạo lên các chiến trường được nhanh nhất. Sư thầy Đàm Duyên nói: “Chiếc đèn này là vật kỷ niệm của những ngày đi dân công vất vả, gian nan nhưng tràn đầy niềm vui của tôi. Trao nó cho Bảo tàng, tôi thấy nhớ và trối trài”. Và Chiếc đèn đã được trưng bày trong phần “Kỷ vật của các nữ dân công” tại Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam.

959.7043074

K600V

91. TRẦN QUÂN LẬP. Từ Him Lam đến ngày chiến thắng – Đột tiến công thứ nhất / Trần Quân Lập // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.99.

Him Lam là một vị trí quan trọng của địch. Cụm cứ điểm này là tiền tiêu của tập đoàn cứ điểm nên địch phòng thủ rất chắc chắn. Lúc đó, nó tưởng ta không đánh được, cho rằng Him Lam bất khả xâm phạm, một tiểu đoàn địch chia nhau đóng tại 3 mỏm của quả đồi. Tiểu đoàn này toàn lính lê dương của Pháp, nổi tiếng thiện chiến. Nó đào hầm sâu, công sự rất kiên cố.

Khi chúng tôi nhận lệnh đánh Him Lam, toàn thể anh em đều quyết tâm chiến đấu đến cùng. Công tác chuẩn bị của mình rất chu đáo, cẩn thận. Ta dùng 2 trung đoàn đánh trận mở màn. E209 đánh 1 mỏm là cứ điểm 1, còn 2 cứ điểm kia do e141 phụ trách.

Ta chuẩn bị tinh thần sẽ đánh một trận rất lớn. Công tác điều tra nghiên cứu, chuẩn bị kế hoạch đánh chu đáo tỉ mỉ. Từ lãnh đạo đến chiến sĩ đều phấn khởi, do được vinh dự đánh trận mở đầu chiến dịch. Ta biết địch có hầm, hào kiên cố nên động viên anh em chuẩn bị chu đáo. Tinh thần, ý chí chiến đấu của bộ đội trước trận ấy rất tuyệt. Một đêm tôi lên đồi xem anh em đào công sự thế nào. Trời sáng sao, thì thoảng có pháo sáng vút lên, ánh sáng mờ mờ. Lên tới nơi, tôi thấy quang cảnh thật là hùng vĩ, xung quanh đồi cao nhìn xuống thấy bát ngát, pháo sáng lòe ra, tia lửa vút lên. Trung đội 130 đang đào công sự cho pháo là trung đội của Trần Can, mới được đề bạt làm trung đội trưởng. Trong ánh sáng nhập

nhòe, tôi thấy anh em nhể nhại mồ hôi. Tình thân vĩ đại quá. Trong tôi có một cảm xúc rất kỳ lạ, cái rung cảm về sự vĩ đại của con người

Ngày 13-3 nổ súng, pháo của ta bắn rất chính xác, ngay từ loạt đạn đầu đã bắn trúng chỉ huy sở tiêu đoàn địch làm tiểu đoàn trưởng địch chết. Trung đoàn 209 đánh chưa đầy tiếng đồng hồ đã xong cứ điểm đầu. Thương vong phía ta 27 người, không phải là nhiều với với trận mở màn như vậy.

Trung đoàn 141 đánh hai mồm kia vất vả hơn, hơn 2 tiếng mới giải quyết cứ điểm 2 và 4 tiếng sau mới giải quyết cứ điểm cuối cùng. Khi Trung đoàn 209 chúng tôi giải quyết xong thì có trách nhiệm chuyển lực lượng để chi viện cho e 141. chúng tôi khai thác tù binh: “Mồm kia đi thế nào? Muốn đánh sang như thế nào? Có mấy hàng rào?...” chúng tôi muốn hỗ trợ 141 nhưng không đi được, cũng sốt ruột. Sau này, e 141 cũng giải quyết xong do có chi viện của Bộ. Khi khó khăn cuối trận. Bộ tập trung lực lượng diệt trận địa pháp của địch ở đồi D. Bốn khẩu pháo của nó bắn yểm trợ Him Lam làm 141 khó đánh. Khi ta diệt xong pháo thì 141 hoàn thành nhiệm vụ.

959.704
CH527N

92. TRẦN VĂN TOẠI. Người trở lại Điện Biên / Trần Văn Toại. // Quân đội nhân dân.- 2009.- Ngày 18 tháng 3.- Tr.1, 5.

Chiến dịch Điện Biên Phủ đã lùi xa 55 năm , nhưng mỗi khi nhắc đến những kỷ niệm về các trận đánh cam go, ông Phạm Đức Cư không bao giờ quên giây phút oai hùng của bộ đội ta cắm lá cờ Quyết chiến Quyết thắng lên nóc hầm tướng Đờ-cát. Trận mở màn chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử, ta đánh vào khu đề kháng Him Lam lúc 17 giờ 5 phút, ngày 13-3-1954 là đòn phủ đầu chí mạng, làm quân Pháp không kịp trở tay. Dưới đất, bộ binh của ta thần tốc chiếm lĩnh những vị trí quan trọng, pháo phòng không từ các vị trí bắn chéo như đan lưới, đánh hất máy bay địch lên cao, không cho máy bay địch tiếp viện và thả bom. Thất thủ ở cứ điểm Him Lam, quân Pháp cũng cố những cứ điểm còn lại, mà theo cách nói của tướng Đờ-cát là “Pháo đài bất khả xâm phạm”. Ròng rã suốt 56 ngày đêm từ 13-3 đến 7-5-1954, Trung đoàn pháo phòng không 367 đã đảm đương tốt nhiệm vụ khổng chế bầu trời. Sau giải phóng Điện Biên Phủ, Trung đoàn pháo phòng không 367 hành quân về Hà Nội tiếp quản Thủ đô. Mặc dù vậy, ông Phạm Đức Cư vẫn nặng lòng với Điện Biên – nơi nhiều đồng đội của ông đang yên nghỉ. Năm 1960, ông về Điện Biên Phủ, nhưng lần này là đi xây dựng kinh tế mới. Năm 1981, ông Cư về nghỉ hưu tại xã Thanh Xương, huyện Điện Biên.

Quân đội nhân dân / 2009

93. VIỆT TRUNG. Ký ức từ Đồi A1 / Việt Trung // Quân đội nhân dân.- 2007.- Ngày 7 tháng 5.- Tr.3.

Ký ức của Trung tướng Nguyễn Hải Bằng về trận đánh Đồi A1. Đồi A1 là cứ điểm mạnh trong thế trận phòng thủ lòng chảo của quân Pháp, cách trung tâm Mường Thanh khoảng 400m về hướng Đông Nam. Nếu ta làm chủ được Đồi A1 thì sẽ khống chế được toàn bộ quân địch nên Bộ chỉ huy chiến dịch quyết tâm đánh bằng được A1. Phía quân địch, chúng cũng quyết tâm giữ bằng được điểm cao quan trọng này. Do vậy cuộc chiến đấu trên Đồi A1 diễn ra suốt hơn 1 tháng, ta và địch giành giật nhau từng ly đất. Thế rồi tiếng nổ quả bộc phá ngót 1000kg làm hiệu lệnh tiến công, Trung đoàn 174 kết thúc số phận cứ điểm Đồi A1 lúc 14 giờ 30 phút ngày 7-5-1954. Các đơn vị bạn cũng xông lên, tiêu diệt quân địch, bắt sống tướng Đờ Cát, kết thúc thắng lợi chiến dịch Điện Biên Phủ.

Quân đội nhân dân / 2007

94. VŨ ĐÌNH SÁO. Giao tranh trên đồi A1 từ 30-3 đến 4-4 / Vũ Đình Sáo // Chuyện những người làm nên lịch sử.- H : Chính trị Quốc gia, 2009.- Tr.137.

Ta giải quyết A1 không xong, trên lệnh xuống là tìm hiểu đánh A3, dưới chân A1, nếu dành được thì coi như chặn đường tiếp tế của địch lên A1. Chúng tôi đi cùng anh Vũ Lăng tìm hiểu về A3. Cứ điểm này có 9 hàng rào dây thép gai, khi chúng tôi đi vào tháng 4, sương mù, trời tối, đứng ngoài nhìn không thấy gì bên trong. Anh Vũ Lăng lệnh: “Trình sát mở rào vào bắt sống một lính gác địch để khai thác xem nó bố trí thế nào”.

Khi bò ngoài hàng rào có trông thấy lính gác nó đi đi lại lại rồi, nhưng bắt bằng cách nào? Chúng tôi bàn nhau: “Bọn này nó thức đêm đánh nhau, về sáng sương mù nó chủ quan, ngồi gác không để ý và có thể ngủ gật nữa, mình vào lúc đó bắt một thằng”.

Muốn vào phải qua 9 lớp rào dây thép gai, phải mở hàng rào 3 đêm. Đêm đầu cắt hàng rào đầu, hàng rào thứ 2, thứ 3 rồi nối lại để nó không biết Đêm sau lại vào mở tiếp 3 hàng rào nữa. Hôm sau nữa thì thông. Tôi bò vào giữ cửa hàng rào để khi ra anh em còn biết chứ không thì lạc. Ba chiến sĩ lực lưỡng vào hẳn trong. Đã bàn nhau làm sao bịt mồm nó không cho nó kêu và nổ súng.

Ba anh em vào, thấy một thằng tây trắng ngủ, anh thì giữ cổ, anh bịt mồm, anh giữ súng. Lôi nó ra gặp tôi ở cửa mở, tôi thấy nó nhùng nhằng, tôi nói tiếng Pháp bồi: “Allez, moi pas tuer”, (đi đi, tao không giết đâu) thế là nó nghe theo! Tôi đi trước, nó sau, ba cậu kia sau cùng. Ông Vũ Lăng hỏi cung, nó khai, lại vẽ cả sơ đồ. Nhưng sau thế nào đơn vị tôi lại không đánh A3 nữa.

959.704

95. VƯƠNG HÀ. Kể cho người nước ngoài về chiến thắng Điện Biên / Vương Hà // Lao động.- 2008.- Ngày 7 tháng 5.- Tr.6.

Trung tướng, Phó Giáo sư Nguyễn Đình Ước - Nguyên Viện trưởng Viện Lịch sử quân sự Việt Nam đã kể về một số cuộc đối thoại với các nhà báo, nhà làm phim của Canada và Pháp khi sang làm việc tại Việt Nam. Những cuộc hỏi đáp này đã nêu bật ra nhiều thông tin mới như: Dù đã tập trung sức nhưng Pháp vẫn thất bại ở Điện Biên Phủ, khẳng định vai trò của quân và dân Việt Nam, sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam, của Bác Hồ, của bản lĩnh người chỉ huy tài tình Võ Nguyên Giáp; Trung tướng Nguyễn Đình Ước đã cho biết tình hình về tù binh Pháp trong chiến dịch; Khẳng định chiến thắng Điện Biên Phủ là đòn đột phá quyết định làm sụp đổ chế độ thực dân cũ của Pháp.

Lao động / 2008

96. XUÂN MAI. Những điều chưa biết về chiếc máy bay vận tải cuối cùng bị bắn rơi tại Điện Biên Phủ / Xuân Mai // Cựu chiến binh Việt Nam.- 2007.- Số 193.- Tr.8, 21.

Đó là chiếc máy bay vận tải Pác-két C119. Chiếc máy bay này bị ta bắn rơi ngày 6-5-1954. Trong cuốn ký sự "lịch sử sư đoàn phòng không 367", tác giả Lưu Trọng Lân, nguyên cán bộ tham mưu tiểu đoàn 383, đơn vị bắn rơi chiếc máy bay C119, ngày 6-5-1954 kể lại: Hai chiếc Pác-két C119 dẫn xác vào khu vực nhảy dù. Những loạt đạn chính xác của Đại đội 816 (thuộc tiểu đoàn 383) từ trận địa Đông Bắc Hồng Cúm, lần lượt bắn trúng cả hai chiếc máy bay hai thân khổng lồ này. Một trong hai chiếc đã gượng bay về được đến căn cứ, chiếc còn lại nổ tung, tan xác. Có một điều ít ai biết là số phận của 2 viên phi công trong chiếc máy bay nổ tung kia, có một thiếu úy không quân, còn sống sót, bị các chiến sỹ quân đội Pathét Lào bắt giữ và sau đó được trả tự do.

Cựu chiến binh Việt Nam / 2007

97. XUÂN PHƯƠNG. Cao Văn Ty, "vua xe thô" / Xuân Phương // Quân đội nhân dân.- 2007.- Ngày 7 tháng 5.- Tr.3.

Kể về anh Cao Văn Ty, dân công tỉnh Thanh Hoá, trong chiến dịch Điện Biên Phủ đã lập kỷ lục thô 320kg/chuyến.

Quân đội nhân dân / 2007

CHƯƠNG III

Ý NGHĨA VÀ TẦM VỐC LỊCH SỬ CỦA CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

98. BÙI ĐÌNH THANH . Chiến thắng Điện Biên Phủ: Biểu tượng sức mạnh của dân tộc kết hợp với sức mạnh của thời đại / Bùi Đình Thanh // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.276-289.

Điện Biên Phủ, cái tên đã thành huyền thoại và khi cùng gắn với hai cái tên Việt Nam và Hồ Chí Minh, nó đã trở thành biểu tượng của một dân tộc anh hùng. Không có gì là cường điệu khi nói rằng chiến thắng đó tiếp nối sự nghiệp Cách mạng tháng Tám- một bước ngoặt không những của lịch sử dân tộc Việt Nam mà còn của các dân tộc bị áp bức đang vùng dậy trong cuộc đấu tranh giải phóng. Có thể nói rằng Điện Biên Phủ là kết quả hợp với quy luật phát triển lịch sử của một dân tộc không sợ hy sinh, dũng cảm chiến đấu để giành lấy những quyền cơ bản của con người là độc lập, tự do, hạnh phúc. Chiến thắng Điện Biên Phủ nói riêng, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp nói chung đã chứng minh lời tiên đoán của Lênin: “Mặc dù họ còn yếu, mặc dù bọn người châu Âu đi áp bức có vẻ bất khả chiến thắng khi chúng đem dùng vào cuộc đấu tranh mọi cái kỳ diệu về kỹ thuật và nghệ thuật quân sự, nhưng cuộc chiến tranh cách mạng do các dân tộc bị áp bức đang tiến hành, nếu thật sự thức tỉnh được hàng triệu người lao động và bị bóc lột, thì cuộc chiến tranh đó sẽ đưa lại nhiều khả năng, nhiều cái kỳ lạ đến mức là sự giải phóng các dân tộc phương Đông ngày nay hoàn toàn có thể thực hiện được trong thực tiễn.”. Với chiến thắng Điện Biên Phủ, nhân dân Việt Nam đã góp phần cống hiến quan trọng vào sự nghiệp chung của phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới, đã đánh lùi một bước và đánh đổ một bộ phận của chủ nghĩa đế quốc xâm lược, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức phát triển lên một giai đoạn mới cao hơn. Thắng lợi của nhân dân Việt Nam ở Điện Biên Phủ rõ ràng là một cống hiến to lớn vào phong trào giải phóng dân tộc, góp phần vào việc Liên hợp quốc ra nghị quyết và phi thực dân hóa trên toàn thế giới năm 1960. Bốn mươi năm sau chiến thắng Điện Biên Phủ, chúng ta đang ở trong một thời kỳ mới của lịch sử: Đất nước đang tiến hành công cuộc đổi mới. Trước mắt nhân dân ta xuất hiện những thời cơ mới, và thách thức mới. Để nắm bắt được những thời cơ đó và đủ sức vượt qua những thách thức đó, tinh thần và truyền thống của Điện Biên Phủ vẫn mang ý nghĩa rất hiện thực.

99. Điện Biên Phủ - Mốc son chói lọi : Xã luận // Quân đội nhân dân.- 2007.- Ngày 7 tháng 5.- Tr.1, 2.

Bài xã luận về Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ. Với tầm vóc “Lừng lẫy năm châu – Chấn động địa cầu”, chiến thắng Điện Biên Phủ đã kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến vĩ đại chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta, góp phần nâng cao vị thế của cách mạng Việt Nam trên trường quốc tế. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã chứng minh hùng hồn chân lý: Trong thời đại ngày nay, một nước nhỏ, kinh tế chậm phát triển, nhưng luôn có đường lối chính trị, đường lối quân sự đúng đắn, biết phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, được nhân dân tiến bộ yêu chuộng hoà bình trên thế giới đồng tình ủng hộ thì nhất định sẽ đánh bại bất kỳ kẻ thù xâm lược nào.

Quân đội nhân dân / 2007

100. ĐỖ THANH BÌNH . Tác động của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với chiến lược quân sự của Mỹ / Đỗ Thanh Bình // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.457-465.

Trong con mắt của các nhà chiến lược phương Tây, Đông Dương có tầm quan trọng đặc biệt, cả trên địa hạt quân sự, chính trị lẫn kinh tế. Chính vì vậy, chiến thắng Điện Biên Phủ không chỉ làm choáng váng và gây ra những xáo động trong hàng ngũ đế quốc, mà còn ảnh hưởng sâu sắc tới chiến lược toàn cầu, chiến lược quân sự của họ, mà trước hết là chiến lược của Mỹ. Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, các nhà chiến lược của các nước đế quốc đã không thể nhìn nhận, điều chỉnh hoặc bổ sung chiến lược toàn cầu và kế hoạch quân sự của mình. Điện Biên Phủ không chỉ làm thất bại kế hoạch quân sự của Pháp, khiến chính phủ Pháp hết sức lúng túng mà còn là một đòn mạnh giáng vào đế quốc Mỹ, góp phần dẫn tới sự khủng hoảng trong chiến lược quân sự và chiến lược toàn cầu của họ. Điện Biên Phủ là tiếng chuông cảnh tỉnh, làm cho Mỹ nhận thấy những lỗ hổng trong chiến lược quân sự cũng như chiến lược toàn cầu của mình.

Như vậy, khi Mỹ đang ra sức “ngăn chặn” chủ nghĩa cộng sản ở Châu Âu, thì ở Châu Á, một nước xã hội chủ nghĩa ra đời từ phong trào giải phóng dân tộc. Điện Biên Phủ đã trở thành đòn hiểm hóc và bất ngờ giáng từ đằng sau vào chiến lược quân sự và chiến lược toàn cầu của Mỹ. Từ Điện Biên Phủ, Mỹ đã có được bài học để nhìn lại chiến lược quân sự và chiến lược toàn cầu của mình. Giới chiến lược Mỹ đã phải ngậm đắng nuốt cay vì điều chỉnh và khắc phục những khiếm khuyết trong học thuyết quân sự. Điện Biên Phủ không chỉ là tác nhân buộc chính quyền Mỹ phải điều chỉnh chiến lược quân sự mà còn là một đòn giáng mạnh vào mưu toan xây dựng không gian chiến lược của họ. Chiến thắng

lịch sử Điện Biên Phủ chẳng những đánh dấu sự vùng dậy thắng lợi của nhân dân các nước thuộc địa, mà còn trực tiếp tác động mạnh đến nhiều kế hoạch quân sự của chủ nghĩa đế quốc trước hết là Mỹ.

9(V)21
CH305T

101. Điện Biên Phủ trận thắng thế kỷ.- H. : Chính trị Quốc gia, 2004.- 853tr. ; 24cm.

Phản ánh hình thái chiến trường trước và trong cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954; Công tác chuẩn bị, tinh thần quyết chiến quyết thắng của Đảng ta, nhân dân ta, quân đội ta; Những quyết định chiến lược, chiến thuật sáng suốt, tài tình của Đảng ta; Những trận đấu oanh liệt, những gương chiến đấu anh dũng, mưu trí, sự hy sinh và công lao to lớn của nhân dân ta, quân đội ta... để làm nên chiến công hiển hách rạng rỡ non sông, chấn động địa cầu.

9(V)21
Đ305B

102. HỒ CHÍ MINH. Chiến thắng Điện Biên Phủ càng làm sáng ngời chân lý của chủ nghĩa Mác – Lênin trong thời đại ngày nay: chiến tranh xâm lược của bọn đế quốc nhất định thất bại, cách mạng giải phóng của các dân tộc nhất định thành công / Hồ Chí Minh // Những lời dạy của Bác Hồ kính yêu.- H. : Thanh niên, 2008.- Tr.111.

Ngày 7-5-1964, Bác Hồ ghi trong sổ lưu niệm của Nhà Bảo tàng Điện Biên Phủ: "Trước đây 10 năm, chiến thắng Điện Biên Phủ đã kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến lâu dài gian khổ, anh dũng của quân và dân nước ta chống thực dân Pháp xâm lược và sự can thiệp của đế quốc Mỹ. Đó là thắng lợi vĩ đại của nhân dân ta mà cũng là thắng lợi chung của tất cả các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Chiến thắng Điện Biên Phủ càng làm sáng ngời chân lý của chủ nghĩa Mác – Lênin trong thời đại ngày nay: chiến tranh xâm lược của bọn đế quốc nhất định thất bại, cách mạng giải phóng của các dân tộc nhất định thành công".

959.704
NH556L

103. HỒNG VINH. Điện Biên Phủ - Sức mạnh mới của công cuộc giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội : Ghi chép / Hồng Vinh // Đất nước qua những chặng đường làm báo .- H. : Chính trị Quốc gia, 2007.- Tr.287-289.

Bài xã luận Báo Nhân dân ra ngày 7/5/1994 một lần nữa khẳng định thắng lợi vĩ đại Điện Biên Phủ phản ánh quy luật mới, sức mạnh mới của công cuộc

giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội do Đảng ta và Bác Hồ lãnh đạo. Bài học của chiến thắng Điện Biên Phủ vẫn luôn có tính thời sự nóng hổi.

895.922803

Đ124N

104. Huyền thoại Điện Biên.- H. : Lao động – Xã hội, 2007.- 415tr. ; 29cm.

Về vị trí Điện Biên trên bản đồ Tổ Quốc và về tinh thần Điện Biên Phủ qua các cuộc tiến công chiến lược của quân đội và nhân dân ta. Điện Biên Phủ qua thơ và ca khúc. Danh sách các liệt sỹ đã anh dũng hy sinh trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

959.7441

H527T

105. LÊ BANG . Điện Biên Phủ - một hình mẫu của tư duy quân sự nhỏ đánh lớn / Lê Bang // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.411-419.

Các nhà chiến lược Pháp và Mỹ đã coi tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ là một pháo đài bất khả xâm phạm. Từ Thủ tướng nước Cộng hòa Pháp Lanien, tổng tham mưu trưởng quân đội Pháp tướng Êli cho đến Đại tướng Nava, tư lệnh quân đội viễn chinh Pháp ở Đông Dương, đều thống nhất rằng phải “Phòng giữ Điện Biên Phủ bằng bất cứ giá nào”. Bản thân Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ thực sự là tập đoàn phòng ngự mạnh nhất lúc bấy giờ ở Đông Dương. Theo quan điểm của các nhà quân sự phương Tây và Bắc Mỹ, Quân đội nhân dân Việt Nam không có khả năng tiến công tiêu diệt một tập đoàn cứ điểm như Điện Biên Phủ. Vì Quân đội nhân dân Việt Nam không có những phương tiện tiến công tương ứng như: Không có không quân để yểm trợ trên không, để oanh tạc sân bay, để vận chuyển lương thực, đạn dược từ hậu phương xa đến chiến trường; không có xe tăng, xe bọc thép; không đủ hỏa lực pháo để khống chế toàn bộ hệ thống phòng ngự của đối phương. Các nhà chiến lược Pari, Luân Đôn và Oasinhton đã đúng khi nói rằng, Quân đội nhân dân Việt Nam không thể tiến công tiêu diệt Tập đoàn Điện Biên Phủ, nếu Bộ Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam tiến công tập đoàn này theo nghệ thuật tiến công thông thường, nghệ thuật tiến công mà các học viện quân sự nổi tiếng ở Châu Âu và Bắc Mỹ đã nghiên cứu, giảng dạy từ lâu. Chính vì thế mà Bộ chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ đã tư duy ra cách đánh khác cách đánh thông thường của mọi quân đội. Đó là cách đánh mà học viện quân sự Pháp, Mỹ cũng như Anh chưa từng nghiên cứu và giảng dạy,

cách đánh của chiến tranh nhân dân, cách đánh nhỏ đánh lớn, ít địch nhiều. Bộ chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ đã từng có phương án tác chiến đánh nhanh giải quyết nhanh. Song về cơ bản, phương án đánh nhanh giải quyết nhanh không phù hợp với điều kiện thực tế của quân đội nhân dân Việt Nam lúc bấy giờ. Vì thế, ngày 25/12/1953, Đảng ủy chiến dịch và bộ chỉ huy chiến dịch, trực tiếp là đồng chí đại tướng Võ Nguyên Giáp, Tư lệnh chiến dịch quyết định hủy bỏ phương án đánh nhanh giải quyết nhanh và đề ra phương án đánh chắc, tiến chắc. Để đánh chắc, tiến chắc, phải làm cho quân đội Pháp ở Điện Biên Phủ không nhận được sự tăng cường, nhất là tăng cường đột biến về binh lực của bộ chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương. Nghĩa là phải phá vỡ và phân tán triệt khối lực lượng cơ động của tướng Nava. Đây là quá trình chỉ đạo chiến lược đúng đắn, kiên quyết và tài giỏi của Bộ chính trị Đảng ta và Bộ Tổng tư lệnh quân đội nhân dân Việt Nam. Đánh chắc, tiến chắc ở Điện Biên Phủ được thực hiện theo lối đánh gần độc đáo. Nét đặc sắc của lối đánh gần độc đáo của Điện Biên Phủ là vây lấn, chia cắt quân đội phương và tiến công tiêu diệt từng bộ phận của quân địch, đập vỡ từng mảng phòng ngự của chúng. Với chiến thuật này, ngày 7/5/1954, tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ của quân Pháp bị tiêu diệt hoàn toàn, toàn bộ Bộ tham mưu và tướng Đơ Caxtori bị bắt sống.

Các nước đế quốc to ở phương Tây và Bắc Mỹ ngỡ ngàng khi được tin Điện Biên Phủ thất thủ. Các nhà quân sự Châu Âu không giải thích được làm cách nào Quân đội nhân dân Việt Nam tiêu diệt được tập đoàn phòng ngự lớn của đối phương khi họ không có máy bay, không có xe tăng, rất ít pháo cỡ lớn, lại xa căn cứ hậu phương? Những nghịch lý trong nghệ thuật quân sự của chiến tranh quy ước, cổ điển đã được bộ chỉ huy chiến dịch của ta xét đến và tạo lên bất ngờ cho đối phương bằng cách đánh sáng tạo, cách đánh của chiến tranh nhân dân, cách đánh lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều.

9(V)21

CH305T

106. LÊ ĐÌNH SỸ. Chiến thắng Điện Biên Phủ trong tiến trình lịch sử quân sự dân tộc / Lê Đình Sỹ // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.363-372.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp từng viết: “Điện Biên Phủ cùng với chiến dịch Hồ Chí Minh với Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa... đã trở thành những “cây mốc bằng vàng” trong lịch sử oanh liệt chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam”. Mỗi chiến công nói trên diễn ra trong những thời kì và điều kiện lịch sử khác nhau, trước những kẻ thù xâm lược khác nhau. Nhưng tất cả đều có chung một mục đích là đánh tan giặc ngoại xâm giữ gìn độc lập dân tộc, bảo vệ non sông gấm vóc của chúng ta, tất cả đều là những trận quyết chiến chiến lược, những trận đánh quyết định thắng lợi trong từng cuộc chiến tranh và đã tạo nên những bước ngoặt lớn trong lịch sử phát triển của đất nước, đồng thời mỗi trận đó đã

đánh dấu một bước phát triển của nghệ thuật quân sự Việt Nam. Trận Điện Biên Phủ xuất hiện trong một hoàn cảnh khác với các trận quyết chiến chiến lược trước đó. Đối tượng đấu tranh lúc này không còn là phong kiến Trung Hoa từ phương Bắc mà là đế quốc Pháp và can thiệp Mĩ, những kẻ đại diện cho chủ nghĩa tư bản phương Tây. Chính vì thế mà ý nghĩa của chiến thắng Điện Biên đã tỏa lan và ảnh hưởng sâu rộng trên khắp năm châu, đánh dấu một bước phát triển mới trong cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc và dân chủ của nhân dân thế giới. Điện Biên Phủ là một mốc lớn đánh dấu bước phát triển của nghệ thuật quân sự Việt Nam. Trước hết, đó là nghệ thuật biết đánh và biết thắng. Tổ tiên ta ngày xưa thường không xác định mục đích chiến tranh là phải tiêu diệt sạch sành sanh quân địch mà từng bước đánh tiêu hao, chuyển thể trận chiến lược rồi thực hiện vài đòn tiêu diệt, đánh thật đau khiến quân giặc bị tổn thất thật nặng, khiếp đảm đến mức khi đã bị thua, được cấp ngựa cấp thuyền về nước mà “ra đến bể vẫn hồn bay phách lạc, về đến nước vẫn ngực đập chân run”. Đó là nghệ thuật đánh bại ý chí xâm lược của kẻ thù để kết thúc chiến tranh. Kế thừa truyền thống tổ tiên, Đảng ta trong kháng chiến chống Pháp cũng đã xác định đánh bại ý chí xâm lược của thực dân Pháp. Trải qua 9 năm chiến tranh, với tinh thần tích cực tiến công, quân và dân ta đã từng bước tiêu hao sinh lực địch, từng bước làm thất bại âm mưu chiến lược của chúng và cuối cùng là chiến thắng Đông Xuân 1953-1954, mà đỉnh cao nhất là Điện Biên Phủ. Một đóng góp nữa của Điện Biên Phủ là nghệ thuật đánh tiêu diệt tập đoàn cứ điểm mạnh. Lần đầu tiên trong lịch sử nghệ thuật quân sự, quân đội ta thực hiện thành công cách đánh kiểu này. Tướng Nava cùng các tướng cao cấp của Pháp và Mĩ đã đánh giá cao hệ thống phòng ngự Điện Biên Phủ, cho rằng đó là một pháo đài bất khả xâm phạm, không một sức mạnh nào có thể công phá được. Chính vì thế mà Điện Biên Phủ thất thủ là một bất ngờ lớn, cay đắng nhất của quân giặc. Đối với ta, Điện Biên Phủ là một điển hình của sự kết hợp tinh thần yêu nước và tư duy khoa học- nghệ thuật, quân sự, thể hiện khả năng phân tích tình hình, lựa chọn phương pháp, vận dụng sáng tạo các phương châm và các đánh hợp lý nhất. Qua ba giai đoạn dẫn đến thắng lợi cuối cùng, tài năng của bộ tham mưu và các tướng lĩnh chỉ huy của ta ở Điện Biên Phủ đã thể hiện rõ. Lần đầu tiên trong lịch sử quân sự dân tộc, quân và dân ta phải đương đầu với một kẻ xâm lược có trình độ kinh tế phát triển hơn, với một quân đội được trang bị tối tân gấp nhiều lần và có trình độ tác chiến chính quy hiện đại, nghệ thuật quân sự Việt Nam vì thế đã đạt đến một đỉnh cao mới.

107. LÊ KIM. Tướng Hăng-ri Na-va với trận Điện Biên Phủ / Lê Kim.- H. : Quân đội nhân dân, 2004.- 106tr. ; 19cm.

Dựa vào những lời bộc lộ của chính Đại tướng Na-va, Tổng chỉ huy các lực lượng viễn chinh Pháp ở Đông Dương giai đoạn 1953-1954, cộng với những hồi ức của một số sỹ quan rất gần gũi ông và những tài liệu mật của Bộ Quốc phòng Pháp đã được công bố, bạn đọc càng thấy rõ hơn ý nghĩa thắng lợi của chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ.

**V24
T561H**

108. LÊ THANH BÀI. Thắng lợi của chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng / Lê Thanh Bài // Nhân dân.- 2009.- Ngày 25 tháng 3.- Tr.1 + 4.

Để làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ, dân tộc Việt Nam đã trải qua chín năm kháng chiến, vừa đánh giặc vừa xây lực lượng, giành thắng lợi từng bước. Đến nay sự kiện lịch sử “chấn động địa cầu” đã lùi xa hơn nửa thế kỷ, có nhiều cuộc hội thảo, các học giả trong, ngoài nước, các chính trị gia... phân tích tìm nguyên nhân nào để một dân tộc nhỏ bé lại làm nên điều kỳ diệu, chiến thắng kẻ thù mạnh hơn mình gấp bội. Chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng chính là một nhân tố làm nên thắng lợi Điện Biên Phủ. Các tướng lĩnh của quân đội thực dân đã không tính đến yếu tố quan trọng nhất làm nên sức mạnh, làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ đó chính là nhân tố con người. Khi cả dân tộc cùng dốc sức ra trận, trên dưới đồng lòng, chủ nghĩa yêu nước, anh hùng cách mạng được phát huy cao độ đã làm nên sức mạnh vô địch, chiến thắng sức mạnh binh khí kỹ thuật, chiến thắng kẻ thù mạnh hơn mình gấp bội.

Nhân dân / 2009

109. NGHIÊM ĐÌNH VỸ. Chiến thắng Điện Biên Phủ - một biểu hiện của tư tưởng Hồ Chí Minh về độc, tự chủ trong đấu tranh giải phóng dân tộc / Nghiêm Đình Vỹ // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.298-304.

Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) ghi tiếp trang sử vẻ vang của nhân dân Việt Nam trong công cuộc đấu tranh bảo vệ tổ quốc, giải phóng dân tộc. Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã khẳng định: “Trải qua các thế kỷ, trong cuộc đấu tranh bất khuất chống giặc ngoại xâm để giữ gìn độc lập cho đất nước, dân tộc Việt Nam anh hùng đã từng viết nên những trang sử hết sức oanh liệt: Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa, Điện Biên Phủ”. Trong dòng chảy của lịch sử dân tộc, Điện Biên Phủ là đỉnh cao của cuộc đấu tranh bảo vệ tổ quốc, giải phóng

dân tộc. Đó là biểu hiện của tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước đã kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc trong thời đại mới. Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân tộc và giải phóng dân tộc thể hiện đầy đủ trong quá trình cách mạng đưa đến chiến thắng Điện Biên Phủ. Bên cạnh đó, chiến thắng Điện Biên Phủ còn là kết quả quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc, là chiến thắng lớn nhất của cuộc kháng chiến trường kì, toàn dân, toàn diện của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng chống thực dân Pháp xâm lược và đế quốc Mỹ can thiệp. Không có sự lãnh đạo của Đảng, với đường lối cứu nước đúng đắn theo tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ không phát động được sức mạnh của toàn dân. Đồng thời không có lực lượng vũ trang được xây dựng từ trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 cũng sẽ không có thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954), không có sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ thế giới sẽ không có chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ tháng 5 /1954. Chiến thắng Điện Biên Phủ đã thể hiện rõ Đường lối độc lập, tự chủ, sáng tạo của Đảng ta, theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Vì vậy nhân dân thế giới đã liên kết “Việt Nam – Hồ Chí Minh- Điện Biên Phủ” thành một cụm từ, biểu hiện cho sức mạnh của nhân dân Việt Nam trong thời đại chúng ta. Đồng thời chiến thắng Điện Biên Phủ tượng trưng cho sự vùng dậy của các dân tộc bị áp bức, vì vậy mà các nhà nghiên cứu phương Tây ví “Điện Biên Phủ là trận Vanmy (trận thắng của quân đội cách mạng Pháp vào ngày 20/9/1792 đối với liên quân phong kiến Châu Âu) của các dân tộc da màu.”

9(V)21
CH305T

110. NGUYỄN NGỌC CƠ. Từ chiến thắng Điện Biên Phủ đến hội nghị Giơnevơ / Nguyễn Ngọc Cơ // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.373-375.

Vào giữa tháng 2/1954, trong lúc chiến dịch Đông Xuân của ta đang trên đà thắng lợi dòn dả trên khắp các chiến trường thì được tin: Hội nghị bốn ngoại trưởng Liên Xô, Anh, Pháp, Mỹ họp tại Beclin quyết định triệu tập Hội nghị Giơnevơ vào ngày 26 tháng 4 năm 1954 để bàn về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương. Sau chiến dịch Điện Biên Phủ, quân dân ta vẫn liên tiếp đẩy mạnh các hoạt động quân sự làm hậu thuẫn cho Hội nghị Giơnevơ, chỉ trong vòng chưa đầy hai tháng sau Điện Biên Phủ, ta đã giải phóng thêm 4 tỉnh lớn ở đồng bằng Bắc bộ là Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình, Hà Nam. Ở Nam bộ, 2/6/1954, bộ đội ta đã đốt cháy kho bom Phú Thọ, kho bom lớn nhất của địch ở Đông Dương, cách Sài Gòn 6km, phá hủy hơn một vạn tấn bom đạn và một triệu lít xăng, diệt trên một nghìn tên giặc. Ở chiến trường khu V, thắng lợi giòn giã ở Tây Nguyên, Phú Yên, Quảng Nam. Quân địch khắp nơi thất bại càng thêm thất bại. Sau 75 ngày thương lượng gây gò, Hội nghị Giơnevơ thành công. Ngày 21/7/1954, Hội nghị đã công bố bản tuyên ngôn chính trị của 9 nước tham gia Hội nghị và các bản hiệp định đình chiến ở Đông Dương.

111. NGUYỄN TRI THƯ. Chiến thắng Điện Biên Phủ đỉnh cao của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống Pháp / Nguyễn Tri Thư // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.354-362.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có nhận định khái quát nổi tiếng: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn. Nó lướt qua mọi sự nguy hiểm khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước”. Ở Việt Nam từ đầu thế kỷ 30 chính vì chủ nghĩa yêu nước theo khuynh hướng vô sản đã kết hợp với chủ nghĩa yêu nước Việt Nam với dòng chảy của thời đại đặt ra sau cuộc Cách mạng tháng Mười Nga vĩ đại: giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội. Chủ nghĩa yêu nước đó được nảy nở, phát huy cao độ và bám chắc được trong lòng dân tộc bằng những mục tiêu giải phóng rất cụ thể, mà trước hết là ruộng đất cho dân cày, nguyện vọng nghìn đời của trên 90% dân số là nông dân. Cách mạng tháng Tám là sự quật khởi của cả một dân tộc đoàn kết dưới ngọn cờ cứu nước của Mặt trận Việt Minh do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Cả một tập đoàn đế quốc đã kéo vào nước ta hòng bóp chết Nhà nước cách mạng trẻ tuổi, đưa nước ta quay lại chế độ thuộc địa như cũ. Trước tình hình đó dưới sự lãnh đạo của Đảng, dân tộc Việt Nam đã kết thành một khối vững chắc, quyết tâm xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, thành quả của cuộc Cách mạng tháng Tám vĩ đại. Ý chí độc lập tự do và lòng yêu nước là cơ sở vững chắc để dân tộc ta vượt qua thử thách “Ngàn cân treo sợi tóc”, đưa con thuyền cách mạng Việt Nam tiến lên phía trước. Có thể nói quá trình kháng chiến vô cùng gian khổ là cả quá trình nuôi dưỡng, phát huy và tổ chức sức mạnh tinh thần yêu nước của người Việt Nam. Năm 1953, theo yêu cầu phát triển khách quan của kháng chiến, Hội nghị Trung ương lần thứ 4 (1/1953) lần thứ 5 và Hội nghị toàn quốc lần thứ 1 của Đảng (11/1953) đã phát động quân chúng triệt để giảm tô, giảm tức và sau đó là cải cách ruộng đất. Cải cách ruộng đất trong kháng chiến được coi là chủ trương sáng tạo của Đảng ta, nó góp phần to lớn vào chiến thắng Đông Xuân 1953-1954 và Điện Biên Phủ nói riêng và vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp nói chung. Như vậy cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 và trận Điện Biên Phủ vĩ đại của dân tộc ta đã được triển khai và phát triển thắng lợi vào thời điểm hội đủ các tiền đề để phát huy cao nhất sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, biến quyết tâm chiến lược thành hiện thực : Tất cả cho tiền tuyến! Tất cả để đánh thắng!.

112. NGUYỄN VĂN HỒNG. Điện Biên Phủ - Chiến thắng của phong trào giải phóng dân tộc Đông Nam Á / Nguyễn Văn Hồng // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.484-496.

Lịch sử thực dân chinh phục thống trị bất cứ thuộc địa nào cũng thấm đầy máu của người dân bản xứ. Các cuộc đấu tranh của nhân dân Đông Nam Á từ khi thực dân phương Tây xâm lược đã không ngừng nghỉ “kẻ trước ngã, người sau đứng dậy”. Do tương quan lực lượng, điều kiện lịch sử, các cuộc đấu tranh thất bại nhưng nó để lại truyền thống bất khuất để đến tháng 8/1945 khi có thời cơ vùng dậy, nhân dân Đông Nam Á đã đứng lên quyết giành lại quyền sống của mình. Với nhân dân Đông Nam Á, Điện Biên Phủ như một minh chứng hùng hồn đầy sức thuyết phục. Tờ Indônêxia ngày 11/5/1954 đã nhận định: “Điện Biên Phủ giải phóng chứng tỏ nhân dân Châu Á có đủ sức mạnh kết thúc việc thực dân đế quốc âm mưu dùng vũ lực thực hiện tham vọng của chúng”. Đối với Châu Á, chiến thắng Điện Biên Phủ - như thiếu tướng Kiau Đô (Kiau Zaw) Miến Điện từng đánh giá: “Đối với Châu Á, Điện Biên Phủ không những giúp bài học ủng hộ tinh thần mà còn thực tế bằng vật chất...”. Nhân dân Đông Nam Á có nhiều quốc gia từng bị đế quốc nô dịch đến 3 thế kỷ; dân tộc Việt Nam cũng bị Pháp nô dịch tới gần một thế kỷ. Chính vì vậy, chiến thắng Điện Biên Phủ được xem như một chiến thắng điển hình, đế quốc Pháp chịu thua. Ngọn cờ chiến thắng bay trên nóc hầm của ĐờCaxtori như một biểu trưng thắng lợi có một không hai của phong trào giành độc lập của nhân dân Đông Nam Á. Hầm ĐờCaxtori như nắm mồ tuyên bố chôn vùi chủ nghĩa thực dân cũ ở Đông Nam Á. Với lịch sử Đông Nam Á Điện Biên Phủ như một trang sáng chói tinh thần chiến đấu và chiến thắng chống chủ nghĩa thực dân. Như vậy, bài học về tinh thần dám hy sinh chiến đấu và chiến thắng của các chiến sĩ Điện Biên Phủ vẫn còn nguyên giá trị lịch sử hiện tại và tương lai, Điện Biên Phủ vẫn như nhắc nhở các dân tộc Đông Nam Á về bài học quyết chí bảo vệ quyền thiêng liêng của tổ quốc.

113. NGUYỄN VĂN NHẬT. Điện Biên Phủ - Thắng lợi của chính sách liên minh công nông trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp / Nguyễn Văn Nhật // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.342-353.

Nhận định về vai trò và vị trí của nông dân trong cách mạng giải phóng dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Nền tảng của vấn đề dân tộc và vấn đề nhân dân, vì nhân dân là tối đại đa số trong dân tộc. Nền tảng của cách mạng dân chủ cũng

là vấn đề nông dân, vì nông dân là lực lượng cách mạng đông nhất chống phong kiến, chống đế quốc”. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, nhân dân ta với một chính quyền còn non trẻ phải đương đầu với một đế quốc có tiềm lực kinh tế, quân sự hùng mạnh hơn chúng ta nhiều lần. Trước tình hình đó Đảng ta đã chủ trương thực hiện cuộc “Kháng chiến toàn dân, toàn diện” nhằm huy động sức mạnh của cả dân tộc chống lại đội quân xâm lược nhà nghề được trang bị vũ khí hiện đại. Đảng ta cũng đã nhận định thành lập một mặt trận dân tộc thống nhất toàn dân chống lại thực dân Pháp xâm lược là cần thiết và quan trọng song không thể có mặt trận dân tộc thống nhất nếu không có liên minh công nông. Nhận thức được vai trò to lớn của nông dân trong cuộc chiến tranh cách mạng chống thực dân Pháp xâm lược, Đảng ta đã từng bước thực hiện mục tiêu dân chủ đối với nông dân nhằm phát huy sức mạnh, tiềm lực to lớn của bộ phận đông đảo nhân dân này vào cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc. Tháng 5/1950 Chính phủ ban hành Sắc lệnh về thể lĩnh canh và Sắc lệnh về giải tức cũng như Sắc lệnh về ruộng đất bỏ hoang. Nhờ thực hiện chính sách giảm tô, giảm tức và tiến hành cải cách ruộng đất, hậu phương kháng chiến ngày càng được mở rộng và củng cố vững chắc. Nhờ đó Đảng và Nhà nước ta đã huy động được nhiều sức người, sức của phục vụ cho kháng chiến. Những thắng lợi liên tiếp mà dân ta giành được từ 1950-1953 là kết quả của đường lối cách mạng dân tộc, dân chủ của chính sách liên minh công nông mà cụ thể là chính sách giảm tô, chính sách ruộng đất, xây dựng chế độ dân chủ nhân dân mà Đảng ta đã thực hiện trong suốt quá trình kháng chiến. Những thắng lợi đó đã đưa cuộc kháng chiến chống Pháp lên một bước mới, tạo điều kiện cho thắng lợi của cuộc tiến công Đông Xuân 1953-1954 mà đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ. Chính sách cải cách ruộng đất cùng với đường lối kháng chiến - kiến quốc của Đảng đã cho phép huy động đến mức cao nhất sức người, sức của của nhân dân cho tiền tuyến, sử dụng sức mạnh của cả nước vào trận đánh lịch sử. Có thể nói không có sự đóng góp sức người, sức của to lớn của nhân dân, mà chủ yếu là nông dân, không thể có chiến thắng Điện Biên Phủ. Cũng cần khẳng định thêm rằng, thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ cũng là chiến thắng của sự hiệp đồng chiến đấu giữa chiến trường chính với chiến trường sau lưng địch, của sự phối hợp giữa lối đánh tập trung với đánh du kích, của sự kết hợp chiến đấu của ba thứ quân: Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và quân dân du kích. Song chúng ta cũng phải hiểu rằng: “Có đi với giai cấp công nhân thì nông dân mới trở thành một lực lượng vĩ đại”. Chính vì vậy trong suốt quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc, nhất là trong cuộc kháng chiến thần thánh chống thực dân Pháp mà đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ, việc đem lại quyền dân chủ cho nông dân với khẩu hiệu “Độc lập dân tộc, người cày có ruộng” giai cấp công nhân mà đội ngũ tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam đã lôi kéo được nông dân, phát huy hết sức mạnh to lớn về sức người, sức của của nông dân cho cuộc kháng chiến, góp phần to lớn vào thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ.

114. PHẠM HỮU THẮNG. Điện Biên Phủ - bước phát triển nhảy vọt về chiến thuật của quân đội ta trong kháng chiến chống thực dân Pháp / Nghiêm Đình Vỹ // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.404-410.

Chiến dịch Điện Biên Phủ là đòn quyết chiến chiến lược, là chiến dịch tiến công trận địa có quy mô lớn nhất của ta trong kháng chiến chống Pháp. Chiến thắng này giáng một đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp, làm xoay chuyển cục diện chiến tranh, thể hiện sức mạnh to lớn của dân tộc và sự trưởng thành vượt bậc của lực lượng vũ trang ta trong cuộc chiến đấu chống ngoại xâm. Chiến dịch tiến công tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ toàn thắng, không chỉ là bước nhảy vọt, đỉnh cao của nghệ thuật chiến dịch mà còn là bước nhảy vọt, đỉnh cao của sự phát triển chiến thuật của quân đội ta trong kháng chiến chống thực dân Pháp. Sự phát triển nhảy vọt thể hiện trước hết thể hiện ở các trận công kiên. Công kiên trong chiến dịch Điện Biên Phủ đã dẫn tới quy mô đại đoàn, đánh hiệp đồng binh chủng, tiến công cụm cứ điểm nằm trong hệ thống phòng ngự liên hoàn của địch. Những trận công kiên Him Lam, Độc Lập, đồi A1, đồi C1, ... trong chiến dịch Điện Biên Phủ không chỉ lớn về quy mô mà đã có nội dung của những trận chiến đấu hiện đại. Bước nhảy vọt của chiến thuật trong chiến dịch Điện Biên Phủ còn thể hiện ở sự xuất hiện các trận chiến đấu phòng ngự trận địa. Các trận phòng ngự ở đồi C1, đồi A1, ở sân bay Mường Thanh... là những trận chiến đấu phòng ngự có tính chất trận địa đầu tiên trong lịch sử chiến đấu của quân đội ta. Những trận chiến này ra đời do yêu cầu tiến công địch trong tập đoàn cứ điểm, ta phải giữ vững trận địa mới chiếm để tạo bàn đạp cho trận tiến công tiếp theo. Bước phát triển nhảy vọt còn thể hiện ở sự ra đời hình thức chiến thuật “đánh lấn”. Đánh lấn là hình thức phát triển của chiến đấu công kiên trong điều kiện ta tổ chức tiến công trực tiếp tiếp xúc với địch nhưng so sánh lực lượng cho phép ta đánh lớn. Bước phát triển nhảy vọt trong chiến dịch Điện Biên Phủ là thành quả của những tích lũy trong chiến đấu của quân dân ta trong suốt chín năm kháng chiến. Có được bước phát triển nhảy vọt của chiến thuật trong giai đoạn này còn do có sự chỉ đạo đúng đắn về chiến lược và nghệ thuật chiến dịch. Bước phát triển nhảy vọt còn là kết quả của quá trình tăng cường vũ khí trang bị, hoàn thiện biên chế tổ chức, huấn luyện cán bộ chiến sĩ phù hợp với trang thiết bị mới, thủ đoạn đối phó mới của quân địch, sự vận dụng sáng tạo cách đánh truyền thống của ông cha ta vào những điều kiện cụ thể. Cũng phải thấy rằng, nền tảng cơ bản của sự phát triển chiến thuật nói chung cũng như bước phát triển nhảy vọt của nó trong chiến dịch Điện Biên Phủ là yếu tố chính trị tinh thần của người chiến sĩ cầm súng. Chiến dịch Điện Biên Phủ thực sự đánh dấu bước phát triển nhảy vọt về chiến thuật của quân đội ta và

bước phát triển nhảy vọt đó chính là thành quả những cố gắng liên tục của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

9(V)21
CH305T

115. PHAN NGỌC LIÊN. Điện Biên Phủ - Mốc vàng của thời đại / Phan Ngọc Liên // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.267-275.

Một sử gia Mỹ đã tìm trong lịch sử chiến bại của Pháp để so sánh rằng “Điện Biên Phủ là em của hai trận Xơđăng năm 1870 và trận Xơđăng 1940” mà Pháp đều thua Đức. Khi giới thiệu về “Lịch sử Việt Nam ” bằng phương tiện truyền hình cho đông đảo nhân dân Mỹ, các tác giả Mỹ đã ba lần nhắc đến “việc” Pháp đầu hàng ở Điện Biên Phủ ngày 7/5/1954, “trận đánh cuối cùng của chiến tranh Việt Nam lần thứ nhất” và “Điện Biên Phủ rơi vào tay Việt Minh”, dù có đánh giá thấp phong trào giải phóng dân tộc, sự phát triển và vị trí của các nước độc lập dân tộc, các nhà nghiên cứu phương Tây cũng phải thừa nhận rằng “Điện Biên Phủ là trận Vạnmy của các dân tộc da màu”. Chiến thắng Điện Biên Phủ trước hết và chủ yếu là chiến thắng của dân tộc Việt Nam trải qua hàng nghìn năm lịch sử. Có thể khẳng định rằng, chiến thắng Điện Biên Phủ là sự kế thừa, phát triển những chiến thắng trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc. Chiến thắng Điện Biên Phủ của nhân dân Việt Nam vào giữa thế kỉ 20 đã hội tụ một cách hợp quy luật nhiều đặc điểm tương đối những chiến thắng của các dân tộc trong đấu tranh chống ngoại xâm, giải phóng dân tộc, đó là sức mạnh, ý chí một dân tộc quyết tâm thoát khỏi cuộc đời nô lệ. Là điểm kết thúc chiến lược, giáng cho kẻ thù những đòn sấm sét. Là ảnh hưởng to lớn và sự tác động, “phản ứng dây chuyền” đến nhiều dân tộc đấu tranh cho độc lập, tự do, hạnh phúc. Bên cạnh đó ý nghĩa thời đại của chiến thắng Điện Biên Phủ không chỉ ở bối cảnh, điều kiện sinh ra nó, mà còn có tác dụng mạnh mẽ đến sự phát triển của lịch sử. Không phải ngẫu nhiên mà nhân dân các nước Á, Phi dám đấu tranh giành độc lập dân tộc. Bởi họ đã tìm thấy ở chiến thắng Điện Biên Phủ một niềm tự hào chung của các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc. Chiến thắng Điện Biên Phủ là thắng lợi đầu tiên của cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước thuộc địa trên thế giới. Nó không chỉ cổ vũ các dân tộc thuộc địa, mà thực sự mở đường cho họ đấu tranh thắng lợi. Tác dụng lớn lao của chiến thắng Điện Biên Phủ không chỉ ở cuộc chiến đấu mà còn ở cuộc sống đời thường của nhiều dân tộc. Điện Biên Phủ trở thành một động từ Dienbienphuer – nói về hành động kiên quyết, giáng trả những đòn địch đáng vào bọn thực dân đế quốc. Điện Biên Phủ được đặt tên cho một món ăn mà nhân dân Angiêri ưa thích. Điện Biên Phủ được gắn trên các đường phố, cửa hiệu, trường học. Chiến thắng Điện Biên Phủ không chỉ xuất hiện trong cuộc chiến đấu bảo vệ tổ quốc mà còn là một động lực

tin thần quan trọng trong công cuộc xây dựng đất nước. Đồng thời nó còn là một sản phẩm của thời đại, thể hiện sự đoàn kết quốc tế đối với Việt Nam chống ngoại xâm, song trước hết và chủ yếu là chiến thắng của dân tộc Việt Nam giàu lòng dũng cảm và trí tuệ. Chiến thắng Điện Biên Phủ sống mãi với nhân dân ta, với nhân dân thế giới như một chiến công trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, mở đường đi đến ấm no, hạnh phúc. Tinh thần Điện Biên Phủ đang phát huy ảnh hưởng trong đấu tranh chống mọi hình thức của việc “tái thực dân hóa” và trong công cuộc xây dựng kinh tế, xã hội vì hạnh phúc, tự do của nhân dân.

**9(V)21
CH305T**

116. PHAN NGỌC LIÊN. Ảnh hưởng và tác động của chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đối với phong trào giải phóng dân tộc / Phan Ngọc Liên, Đỗ Văn Bình // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.466-483.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã góp phần quan trọng vào việc làm suy yếu thêm một bước chủ nghĩa đế quốc và thúc đẩy mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Thủ tướng Măngđét Phơ-răng đã tuyên bố trước quốc hội : “Trong tháng 6 ở Đông Dương chúng ta đứng trước nguy cơ một tai họa thực sự. Toàn bộ quân đội viễn chinh rơi vào một chiếc bẫy và sẽ bị đối phương đánh tan và tiêu diệt.”. Chiến thắng Điện Biên Phủ của nhân dân Việt Nam càng làm cho sự khủng hoảng chính trị, xã hội của nước Pháp thêm sâu. Bên cạnh đó như Lanien than văn chiến thắng Điện Biên Phủ còn tác động đến các nước đế quốc khác như tờ “Com-bat” chiến đấu ngày 8/5/1954 viết “Trên toàn thế giới việc thất thủ Điện Biên Phủ xuất hiện như một sự kiện hàng đầu trong những năm gần đây, làm cho những nước đồng minh phương Tây buồn rầu và những nước cộng sản vui mừng”. Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ mà đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ đã cổ vũ nhân dân các nước thuộc địa tiếp tục đấu tranh giành độc lập dân tộc thật sự. Sáu tháng sau khi chiến dịch Điện Biên Phủ thắng lợi, dân Angiêri nổi dậy. Tiếp sau cuộc đấu tranh của nhân dân Angiêri phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi và Mỹ Latinh sôi nổi chưa từng thấy. Khắp nơi ở châu Phi từ Angiêri đến Ma rốc, từ Côn gô đến Nigiêria cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc đã được tâm gương Điện Biên Phủ cổ vũ. Nhân dân các nước thuộc địa đã rút được từ đây những bài học quý giá trong chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ ở Việt Nam.

Ảnh hưởng và tác động của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với phong trào giải phóng dân tộc không chỉ đem lại những bài học, những kinh nghiệm, sự cổ vũ tinh thần đối với các dân tộc thuộc địa, mà còn có sự giúp đỡ thiết thực về sức mạnh vật chất, trước hết và chủ yếu là đào tạo, cung cấp cán bộ cho phong trào giải phóng dân tộc lúc đó. Chiến thắng Điện Biên Phủ và thắng lợi của cuộc

kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam đã mở đầu cho sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ, đánh dấu một bước phát triển mới trong cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hòa bình độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

**9(V)21
CH305T**

117. PHAN SỸ PHÚC. Chiến thắng Điện Biên Phủ - sức mạnh đại đoàn kết dân tộc / Phan Sỹ Phúc. // Quân đội nhân dân.- 2009.- Ngày 15 tháng 3.- Tr.3.

Hơn 40 bản tham luận gửi về tham gia Hội thảo khoa học “Chiến thắng Điện Biên Phủ, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc – Bài học và giá trị lịch sử” do Tỉnh ủy, UBND tỉnh Điện Biên cùng Bộ Tư lệnh Quân khu 2 và Viện Lịch sử quân sự Việt Nam phối hợp tổ chức. Cuộc hội thảo đã nhìn nhận từ nhiều góc độ, đề cập đến nhiều nội dung của chiến thắng Điện Biên Phủ - cây cột mốc bằng vàng trong lịch sử dân tộc. Một nội dung lớn tại hội thảo là khẳng định và làm rõ vai trò lãnh đạo tài tình, sự sáng tạo của Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đối với chiến thắng Điện Biên Phủ. Một số tham luận tập trung làm rõ tinh thần đoàn kết chiến đấu anh dũng kiên cường, sáng tạo của quân và dân cả nước cùng làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ. Ngoài ra, những đóng góp to lớn của quân và dân các dân tộc Tây Bắc và việc phát huy tinh thần chiến thắng Điện Biên Phủ trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay là nội dung được nhiều tham luận đề cập.

Từ những nội dung nêu trên, các đại biểu tiếp tục khẳng định và làm sáng tỏ thêm những giá trị và bài học lịch sử, đề xuất các nội dung, hình thức, biện pháp nhằm tăng cường và phát huy hơn nữa khối đại đoàn kết toàn dân, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trong giai đoạn mới, đẩy mạnh sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Tây Bắc.

Quân đội nhân dân / 2009

118. Thiên sử vàng Điện Biên Phủ .- H. : Thông tấn, 2004.- 173tr. ; 24cm.

Sách công bố hàng trăm bức ảnh tư liệu quý với lời dẫn súc tích, tái hiện một cách sinh động, trung thực sự kiện chiến thắng Điện Biên Phủ. Nội dung của cuốn sách ảnh đã thể hiện được những vấn đề cơ bản về quá trình dẫn đến chiến thắng, diễn biến chiến dịch, kết quả, ý nghĩa và ảnh hưởng lớn lao của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với cách mạng nước ta và thế giới.

9(V)21(084)

119. TÔ KIỀU THẨM. Điện Biên Phủ sức mạnh Việt Nam / Tô Kiều Thẩm // Cự chiến binh Việt Nam.- 2009.- Ngày 19 tháng 3.- Tr.4.

Trận Điện Biên phủ là trận đánh tiêu diệt và bắt sống quân viễn chinh xâm lược lớn nhất, gọn nhất của quân đội ta, dân tộc ta trong phong trào giải phóng dân tộc của thế kỷ XX. Chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ là biểu tượng của sức mạnh dân tộc Việt Nam đã kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến của nhân dân ta chống thực dân Pháp xâm lược. Điện Biên Phủ là chiến thắng bắt nguồn và kế tục các chiến thắng tiêu diệt quân xâm lược ở Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa... Đồng thời chiến thắng Điện Biên Phủ buộc đối phương phải ký Hiệp định Pa-ri.

Cự chiến binh Việt Nam / 2009

120. TRẦN THỊ VINH. Điện Biên Phủ chấn động địa cầu (Qua dư luận quốc tế) / Trần Thị Vinh // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.524-538.

Chiến thắng Điện Biên Phủ không chỉ là thắng lợi vẻ vang của dân tộc Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, giải phóng Tổ quốc, mà còn là chiến công vĩ đại của nhân loại trong thế kỷ 20. Thế giới thừa nhận và ca ngợi chiến thắng Điện Biên Phủ ở nhiều mặt, song tập trung vào những điểm chủ yếu sau đây. Thứ nhất, Điện Biên Phủ là đòn “sấm sét” đối với bọn đế quốc thực dân. Thứ hai, Điện Biên Phủ không chỉ là biểu tượng anh hùng của dân tộc Việt Nam, mà còn là niềm tự hào chung của nhân loại, tấm gương sáng cho cuộc đấu tranh vì độc lập tự do. Tờ Tin tức số ra ngày 11/5/1954 ở Indônêxia nhận thấy rằng: việc giải phóng Điện Biên Phủ không chỉ là thắng lợi của Việt Nam mà còn “chứng minh nhân dân Châu Á có đủ khả năng kết thúc lịch sử của bọn thực dân âm mưu dùng lực lượng vũ trang để thực hiện tham vọng của mình”. Cho đến nay và mãi mãi sau này, nhân dân thế giới vẫn ghi nhớ “Điện Biên Phủ anh dũng, vinh quang đời đời sáng mãi”, nó sẽ “không bao giờ phai trong ký ức của mọi người”.

9(V)21

CH305T

121. TRỊNH VƯƠNG HỒNG . Ý nghĩa và tác động của chiến thắng Điện Biên Phủ qua dư luận quốc tế / Trịnh Vương Hồng // Mấy vấn đề chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.- H: Khoa học Xã hội, 1985.- Tr.293-305.

Cách đây 31 năm, Quân đội nhân dân Việt Nam đã giành thắng lợi tại chiến trường Điện Biên Phủ, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp ước Geneva lập

lại hoà bình ở Việt Nam. Thắng lợi này đã tạo điều kiện cho nhân dân Việt Nam tiếp tục cuộc kháng chiến giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc. Không chỉ với nhân dân Việt Nam, Chiến thắng Điện Biên Phủ còn là niềm cổ vũ lớn lao đối với phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới. 31 năm trôi qua, nhưng dư âm của chiến thắng, sự cảm phục vẫn lưu giữ trong trái tim bạn bè quốc tế. Dưới con mắt dư luận quốc tế, chiến thắng Điện Biên Phủ là sự thảm bại của đế quốc Pháp và chủ nghĩa thực dân; là biểu tượng của dân tộc Việt Nam kỳ diệu, cách mạng, cách mạng Việt Nam vô địch; là niềm tự hào chung của cả nhân loại, tấm gương sáng cho cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc.

**9(V)21
CH305T**

122. VĂN HẢI. Hội thảo khoa học “Chiến thắng Điện Biên Phủ, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc – Bài học và giá trị lịch sử” : Mãi mãi âm vang chiến thắng “Lừng lẫy Điện Biên, chấn động địa cầu” / Văn Hải. // Quân đội nhân dân.- 2009.- Ngày 13 tháng 3.- Tr.1, 2.

Hướng tới kỷ niệm 55 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (7-5-1954 – 7-5-2009), ngày 12-3-2009, tại TP Điện Biên Phủ, UBND tỉnh Điện Biên cùng Bộ Tư lệnh Quân khu 2 và Viện Lịch sử quân sự Việt Nam phối hợp tổ chức cuộc Hội thảo khoa học “Chiến thắng Điện Biên Phủ, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc – Bài học và giá trị lịch sử”. Trong 44 bài tham luận tham gia hội thảo của các nhà khoa học, các bậc lão thành cách mạng, các nhân chứng lịch sử và lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, lực lượng vũ trang các tỉnh trên địa bàn Tây Bắc đã nêu bật tầm vóc lịch sử to lớn, ý nghĩa thời đại của Chiến thắng Điện Biên Phủ. Đây là một trong những dấu son chói lọi nhất trong lịch sử đấu tranh giữ nước chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta. Chiến thắng Điện Biên Phủ đã chấm dứt hoàn toàn cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, giải phóng miền Bắc, tạo điều kiện thuận lợi để quân và dân ta phát huy sức mạnh tổng hợp, hoàn thành sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam và thống nhất Tổ quốc. Để tinh thần Chiến thắng Điện Biên Phủ tiếp tục tỏa sáng, một số bài tham luận cũng nêu lên những kinh nghiệm, bài học quý báu từ chiến thắng vĩ đại này cần được vận dụng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Quân đội nhân dân / 2009

123. VÕ NGUYỄN GIÁP. Điện Biên Phủ 40 năm sau nhìn lại... / Võ Nguyên Giáp // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ toàn thư.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.260-275.

Cùng với Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa..., cùng với Cách mạng tháng Tám và Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, Điện Biên Phủ là một “cái mốc chói lọi

bằng vàng” trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam, là một trong những thắng lợi có ý nghĩa quyết định của cuộc chiến tranh giải phóng và giữ nước của dân tộc ta. Gần nửa thế kỉ đã trôi qua nhưng chiến thắng Điện Biên Phủ vẫn là chiến công vang dội đầu tiên của một dân tộc vốn là thuộc địa, đánh thắng quân đội hiện đại của một đế quốc phương Tây. Đồng thời nó còn là một minh chứng rạch ròi của tinh thần tự lực tự cường, độc lập tự chủ, trong khi ra sức tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ quốc tế. Những bài học của Điện Biên Phủ 40 năm sau vẫn nóng hổi tính thời sự. Chiến thắng lịch sử dạy ta giữ vững cái “bất biến” là con đường cách mạng Bác Hồ đã lựa chọn, giữ vững độc lập, chủ quyền và bản sắc dân tộc, tự lực tự cường, luôn luôn đổi mới phù hợp với thực tiễn và quy luật khách quan, đưa đất nước vững bước đi lên, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” và mọi nguy cơ có thể đến từ nhiều phía.

9(V)21
CH305T

124. VÕ KIM CƯƠNG . Điện Biên Phủ và phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Bắc Phi thuộc Pháp / Võ Kim Cương // Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.- H: Từ điển Bách khoa, 2004.- Tr.512-523.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã mở đầu quá trình sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới, cổ vũ nhân dân các nước thuộc địa và nửa thuộc địa đang sống dưới ách thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ và mới vùng dậy đấu tranh giành quyền độc lập tự do. Đối với các nước thuộc địa của Pháp và các nước thuộc địa Bắc Phi, chiến thắng vĩ đại này càng vô cùng quan trọng, thắng lợi của Điện Biên Phủ phá vỡ khâu quan trọng trong chuỗi mắc xích của thực dân Pháp. Đồng thời nó còn “điểm tiếng chuông báo giờ chết của chủ nghĩa thực dân Pháp không những ở Việt Nam mà cả ở bộ phận còn lại của khối thuộc địa của nó”. Chiến thắng này đã chỉ cho nhân dân các nước Angiêri, Tuynidi và Ma rốc con đường đi tới, giúp họ nhận rõ kẻ thù, nhận rõ mục tiêu đấu tranh cấp thiết. Điện Biên Phủ là “Ngọn roi làm thức tỉnh” ý thức dân tộc của nhân dân các nước này, Điện Biên Phủ đã “soi sáng” con đường đen tối của các dân tộc Châu Phi và ... đã mở đường cho phần lớn trong số 24 quốc gia châu Phi hiện nay được hưởng nền độc lập. Và với Điện Biên Phủ, các dân tộc Bắc Phi đã hãnh diện ngẩng cao đầu ... tiến lên xung phong chiếm lĩnh các pháo đài cuối cùng của chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa đế quốc.

9(V)21
CH305T

CHƯƠNG IV: MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ



Băng rừng, lộ suối tiếp tế cho hỏa tuyến



Đồng bào miền núi phía bắc hỗ trợ bộ đội



Nhân dân Pháp ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam đòi nhà cầm quyền Pháp chấm dứt chiến tranh, 1954



Bên kia chiến tuyến



Các chiến sĩ tham gia đưa pháo vào trận địa



Bộ đội hành quân lên vào chiến dịch



Chiến sĩ Lương Văn Soi vác hòm vũ khí nặng 100 kg.



Đạn lựu pháo 105mm vào trận địa



Trạm gác máy bay báo hiệu cho các đoàn xe vào chiến dịch



Kéo pháo vào trận địa



Mở đường vào Điện Biên Phủ.



Những khẩu đại bác 105 ly nặng trên hai tấn đã được bộ đội ta kéo qua những đèo dốc gập ghềnh, cao vút và đưa vào vị trí chờ ngày nổ súng.



Chủ tịch Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ
cho Đại tướng Võ Nguyên Giáp



Bộ trưởng Quốc phòng Pháp Plevin
và tướng De Castries thị sát cứ điểm.



Máy bay Pháp xuất phát từ tàu sân bay
đi đánh chặn đường tiếp viện



Đại tướng Võ Nguyên Giáp quan sát trận địa Điện Biên Phủ
lần cuối trước khi quân ta nổ súng



Trận địa pháo 12,7 mm ở Điện Biên Phủ.



Đại tướng Võ Nguyên Giáp chỉ huy ngoài chiến trường



Chiếc máy bay B26 trúng đạn bốc cháy



Lính Pháp nhảy dù xuống chiếm đóng Điện Biên Phủ



Đơn vị pháo phòng không 37 mm đã bắn rơi máy bay B26 của Pháp



Chiến đấu trên Đồi D1



Đánh chiếm cầu Mùng Thanh



Mở đầu chiến dịch, pháo 105 mm bắn xuống các vị trí của quân Pháp ở sân bay Mùng Thanh.



Máy bay địch trúng đạn cao xạ của ta ở Hồng Cúm



Những ngày đêm chiến đấu trong chiến dịch Điện Biên Phủ



Quân y Việt Nam chăm sóc thương binh Pháp



Trung đoàn 98 (Đại đoàn 316) nhanh chóng tiêu diệt quân địch còn kiểm soát một nửa đồi C1



Vượt cầu gỗ đánh chiếm sân bay Mường Thanh.



Tấn công hầm tướng De Castries.



Chăm sóc thương binh trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

**QUÂN TA ĐÃ TOÀN THẮNG TRÊN MẶT TRẬN
ĐIỆN BIÊN PHỦ THU MỘT CHIẾN THẮNG VĨ ĐẠI
CHƯA TỪNG CÓ TRONG LỊCH SỬ ĐẤU TRANH VŨ TRANG
CỦA QUÂN ĐỘI VIỆT NAM**

**TIÊU DIỆT TRÊN 21 TIỂU ĐOÀN
VÀ 10 ĐẠI ĐỘI ĐỊCH CỘNG :**

16.200

**QUÂN TÍNH NHUỆ CỦA CHÚNG
TRONG ĐÓ CÓ TOÀN BỘ CÁC CƠ QUAN CHỈ HUY
CỦA CHÚNG Ở TẬP ĐOÀN CỬ BIỆM ĐIỆN BIÊN PHỦ
CÓ: 1 thiếu tướng - 16 tên quan năm
- 1.749 tên sĩ quan và hạ sĩ quan
BẮN RƠI VÀ PHÁ HỦY 62 PHI CƠ các loại
Thu toàn bộ vũ khí, kho tàng, đạn dược,
quân trang, quân dụng, trong đó có trên 3 vạn
chiếc đủ.**

**CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ
VĨ ĐẠI ĐÃ TOÀN THẮNG !**

ĐẠI THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ MỚI CHỈ LÀ ĐẦU, CHÚNG
TA PHẢI KIẾN QUYẾT KHÁNG CHIẾN ĐỂ GIÀNH LẤY ĐỘC
TẬP THỐNG NHẤT ĐÀN CHƠI HOÀ BÌNH (còn tiếp) (theo báo)

Áp phích tuyên truyền Điện Biên Phủ toàn thắng



Cắm cờ trên nóc hầm De Castries.



Các chiến sĩ đứng trên xác máy bay địch reo mừng chiến thắng



Lễ mừng chiến thắng ở lòng chảo Điện Biên Phủ.



Những tù binh Pháp đầu tiên



Vũ khí và phương tiện chiến tranh của địch bỏ lại trên chiến trường



Đồng bào Tây Bắc tặng quà bộ đội sau chiến thắng Điện Biên Phủ



Tù binh Pháp ở Mường Phăng, Điện Biên Phủ.



Chiến lợi phẩm ta thu được tại Điện Biên Phủ



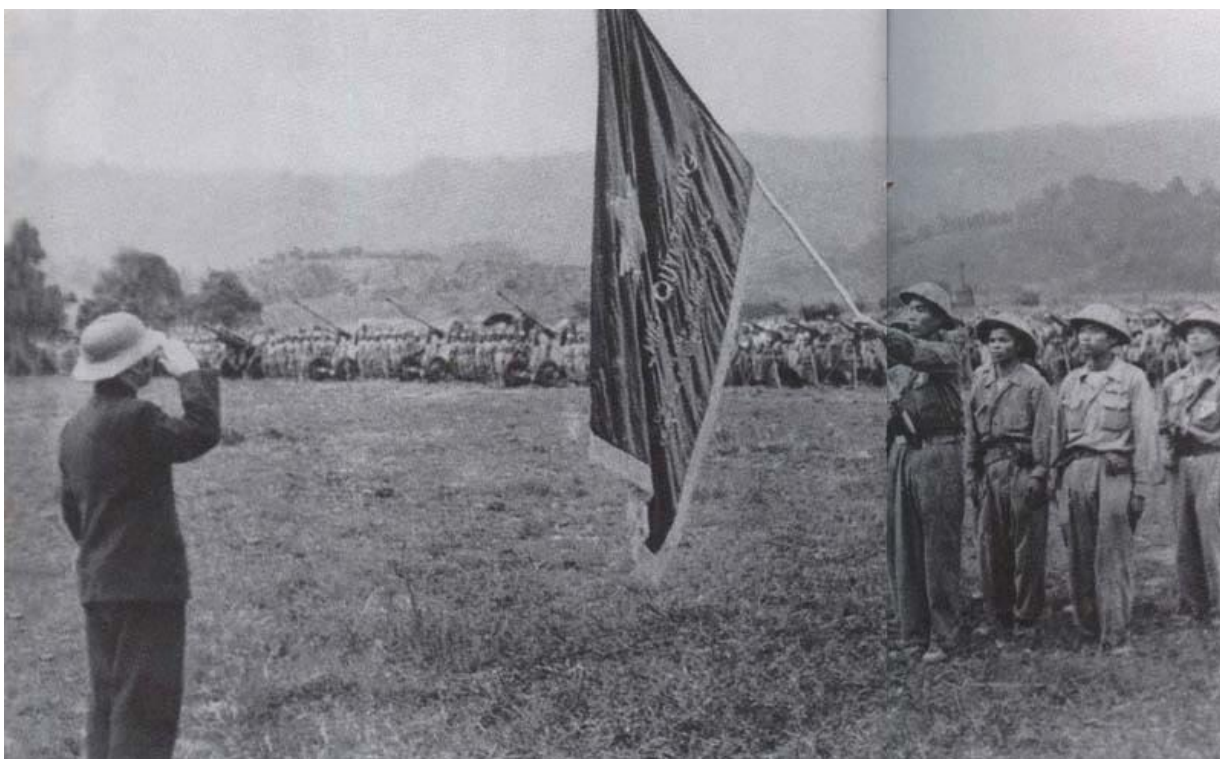
Chiến sĩ Điện Biên bắt tay thương binh Pháp.



Tướng De Castries cùng bộ chỉ huy ra hàng.



Hồ Chủ tịch gắn huy chương cho Hoàng Đăng Vinh, người bắt De Castries.



Đại tướng Võ Nguyên Giáp trao cờ Quyết chiến quyết thắng cho các đơn vị lập công xuất sắc trong Chiến dịch Điện Biên Phủ



Nhân dân Mường Phăng tặng quà chiến sĩ.



Các chiến sĩ mang cờ Quyết chiến quyết thắng, ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh kết hoa trên xe tăng của địch điều hành ở Điện Biên Phủ mừng chiến thắng.



Các chiến sĩ công kênh Đại tướng Võ Nguyên Giáp



Em bé sinh ra trên đất Him Lam hòa bình.